

Biểu mẫu 18

BỘ TÀI CHÍNH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC
TÀI CHÍNH - MARKETING

THÔNG BÁO

Công khai thông tin chất lượng đào tạo thực tế của cơ sở giáo dục đại học, trường cao đẳng sư phạm, trung cấp sư phạm năm học 2019 - 2020

(Kèm theo công văn số 661/TB-ĐHTCM-QLĐT ngày 12 tháng 6 năm 2020 của Hiệu trưởng trường Đại học Tài chính - Marketing)

A. Công khai thông tin về quy mô đào tạo hiện tại

STT	Khối ngành	Quy mô sinh viên hiện tại							
		Tiền sĩ	Thạc sĩ	Đại học		Cao đẳng sư phạm		Trung cấp sư phạm	
				Chính quy	Vừa làm vừa học	Chính quy	Vừa làm vừa học	Chính quy	Vừa làm vừa học
	Tổng số	44	683	13431	849				
1	Khối ngành I								
2	Khối ngành II					x	x	x	x
3	Khối ngành III	44	683	11061	660	x	x	x	x
4	Khối ngành IV					x	x	x	x
5	Khối ngành V					x	x	x	x
6	Khối ngành VI					x	x	x	x
7	Khối ngành VII			2370	189	x	x	x	x

B. Công khai thông tin về sinh viên tốt nghiệp và tỷ lệ sinh viên có việc làm sau 01 năm

STT	Khối ngành	Số sinh viên tốt nghiệp	Phân loại tốt nghiệp (%)			Tỷ lệ sinh viên tốt nghiệp có việc làm sau 1 năm ra trường (%)*
			Loại xuất sắc	Loại giỏi	Loại khá	
	Tổng số					
1	Khối ngành I					
2	Khối ngành II					
3	Khối ngành III	1752	04	138	1315	91,61
4	Khối ngành IV					
5	Khối ngành V					
6	Khối ngành VI					
7	Khối ngành VII	367	02	51	285	90,44

(*) Tỷ lệ SVTN có việc làm tính theo công thức: ((SL SVTN có việc làm + SL SVTN đang học nâng cao)/tổng số SVTN được khảo sát)* 100

C. Công khai các môn học của từng khóa học, chuyên ngành

- Trình độ Tiến sĩ: xem tại <https://daotaosdh.ufm.edu.vn/vi/lich-hoc-1323>
- Trình độ Thạc sĩ:

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên	Khoa QLHP
KHÓA 11 QTKD						
1	Quản trị hành vi tổ chức	Hiểu các sự kiện trong tổ chức, tiến hành các sự kiện trong tổ chức và tiên đoán các sự kiện trong tổ chức. Nắm vững sự tác động của các cá nhân, nhóm và cấu trúc đến tổ chức với mục đích ứng dụng và phát triển những kiến thức mới hiện đại nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động của các tổ chức. Mục tiêu đào tạo chung của học phần - Kiến thức: nắm vững cơ sở khoa học và lý luận về quản trị hành vi tổ chức; - Kỹ năng: vận dụng sáng tạo kiến thức hành vi tổ chức vào thực tế doanh nghiệp; - Năng lực tự chủ và trách nhiệm: chủ động, sáng tạo và có tinh thần trách nhiệm trong tổ chức doanh nghiệp. Mục tiêu đào tạo cụ thể về kiến thức của học phần Hiểu rõ và nắm vững: -Sáng tạo, đổi mới và trải nghiệm trong hành vi tổ chức; -Các xu thế phát triển của OB trong khung cảnh toàn cầu hóa; -Các sự kiện trong tổ chức; -Tiến hành các sự kiện trong tổ chức và tiên đoán các sự kiện trong tổ chức; -Cách tổ chức nhóm, đội; -Giao tiếp trong doanh nghiệp; -Ra quyết định sáng tạo trong quản lý tổ chức; -Xử lý các mâu thuẫn và đàm phán hiệu quả; -Cấu trúc, thiết kế và văn hóa tổ chức; Thay đổi tổ chức và nâng cao tinh thần lãnh đạo.	2	18/2/2019 - 15/3/2019	Điểm đánh giá quá trình được chấm theo thang điểm 10 (từ 0 đến 10); -Điểm thi kết thúc học phần được chấm theo thang điểm 10 (từ 0 đến 10). -Điểm đánh giá quá trình: 100% Trọng số: 30% + Tiểu luận: 30%, + Thuyết trình: 40%, + Chuyên cần và tham gia bài tập tình huống trên lớp: 30%. Điểm thi kết thúc học phần: 100% Trọng số: 70%	Khoa QTKD

2	Quản trị thương hiệu	<i>Sau khi kết thúc học phần, học viên hiểu rõ một số nội dung sau:</i> - Các khái niệm liên quan đến thương hiệu, vai trò thương hiệu và lợi thế trong việc tạo ra thương hiệu mạnh. - Các thành phần tài sản thương hiệu (brand equity) của Aaker, thành phần tài sản thương hiệu dựa vào khách hàng (customer-based brand equity) của Keller. - 4 bước xây dựng thương hiệu mạnh theo mô hình tháp cộng hưởng thương hiệu của Keller và các giai đoạn gia tăng tài sản thương hiệu thông qua xây dựng chuỗi giá trị thương hiệu. - Hệ thống nhận diện thương hiệu và cách thức định vị thương hiệu. - 3 cách xây dựng tài sản thương hiệu chính xác là lựa chọn được các yếu tố thương hiệu, thiết kế chương trình marketing thương hiệu và khai thác nguồn liên tưởng thương hiệu thứ cấp. - Cách tiếp cận khác nhau trong việc đo lường tài sản thương hiệu. - Xây dựng chiến lược kiến trúc thương hiệu và quản lý danh mục thương hiệu. - Vai trò thương hiệu công ty, thương hiệu gia đình, thương hiệu cá biệt, thương hiệu hỗ trợ và mô tả sản phẩm và cách thức xây dựng thương hiệu công ty. - Làm thế nào điều chỉnh thương hiệu theo thời gian và chiến lược xây dựng thương hiệu toàn cầu.	2	20/2/2019 - 17/3/2019 - Đánh giá quá trình bao gồm: + Đánh giá chuyên cần và tinh thần, thái độ học tập: Nếu vắng 4 giờ không phép hoặc 8 giờ có phép sẽ trừ 02 điểm bài tập nhóm; trừ 1-2 điểm về tinh thần, thái độ học tập trên lớp kém (tần suất đi trễ về sớm, không tham gia ý kiến thảo luận và trả lời các câu hỏi, sử dụng điện thoại trong lớp, tần suất ra ngoài trong giờ học, trao đổi việc riêng với các học viên khác trong lớp). + Bài tập nhóm: Học viên phải tự đọc tài liệu trước và làm việc theo nhóm để chuẩn bị bài thuyết trình theo nhóm theo nội dung sẽ học. Giảng viên sẽ đánh giá mức độ chuẩn bị học viên, mức độ tham gia của các thành viên trong nhóm và mức độ chấp hành việc chỉnh sửa, bổ sung theo ý kiến của giảng viên (nếu bảo lưu không chỉnh sửa phải có ý kiến phản biện). - Đánh giá kết thúc học phần: bài kiểm tra tự luận, đề đóng, thời gian 75 phút. - Điểm đánh giá quá trình và điểm thi kết thúc học phần được chấm theo thang điểm 10 (từ 0 đến 10) Điểm đánh giá quá trình: 10 Trọng số: 40% Điểm thi kết thúc học phần: 10 Trọng số: 60%	Khoa QTKD
---	----------------------	--	---	--	-----------

3	Quản trị thay đổi	Sau khi học xong môn học này học viên sẽ: - Hiểu rõ tầm quan trọng của sự thay đổi, những loại hình thay đổi, nguyên nhân của tâm lý ngại thay đổi, tác động của hiệu ứng Pygmalion, từ đó thấu được ý nghĩa của việc phải thường xuyên ứng phó với những thay đổi do môi trường thay đổi trong tương lai; - Nhận diện vai trò, tác động của nhà quản trị, cá nhân và tổ chức đối với quản trị sự thay đổi; - Biết tìm ra các biện pháp hoạch định tốt nhất để quản lý sự thay đổi; - Hỗ trợ đồng nghiệp ứng phó các bức xúc do sự thay đổi có thể gây ra; - Đo lường mức độ thành công của kế hoạch thay đổi; - Đề ra các biện pháp để xử lý tình huống hiệu quả tại phòng, ban, cơ quan, doanh nghiệp; - Thể hiện được vị thế nhà quản trị trong việc trực tiếp điều hành sự thay đổi. - Có khả năng ứng dụng các mô hình quản trị thay đổi cũng như kiểm soát sự thay đổi công ty. - Có khả năng phân tích, nhận dạng và đưa ra các quyết định thay đổi trong một công ty.	2	18/3/2019 - 12/4/2019	. Kiểm tra – đánh giá thường xuyên: - Kiểm tra – đánh giá định kỳ: ☐ Tham gia học tập trên lớp (đi học đầy đủ, chuẩn bị bài tốt và tích cực thảo luận); ☐ Phần tự học, tự nghiên cứu (hoàn thành tốt nội dung, nhiệm vụ mà giảng viên giao cho các học viên thực hiện); - Kiểm tra, đánh giá giữa kỳ thông qua bài tập - Tổng điểm mục này có trọng số bằng 30% tổng điểm toàn bộ học phần. - Thi cuối kỳ: có trọng số bằng 70% điểm học phần.	Khoa QTKD
4	Quản trị khủng hoảng	Hiểu rõ và nắm vững: - Phương pháp luận sáng tạo và trải nghiệm trong quản trị khủng hoảng; - Nhận diện nguy cơ khủng hoảng; các loại khủng hoảng và nguyên nhân; các giai đoạn hình thành và phát triển của cuộc khủng hoảng; - Quản lý doanh nghiệp trong khủng hoảng và suy thoái; - Giải pháp cho khủng hoảng, các bước xử lý khủng hoảng; - Kỹ năng truyền thông trong xử lý khủng hoảng; - Khủng hoảng và vai trò của lãnh đạo doanh nghiệp; - Các thủ thuật khi gặp sự cố và khủng hoảng; - Bài học rút ra sau khủng hoảng	2	20/3/2019 - 17/4/2019	- Điểm đánh giá quá trình được chấm theo thang điểm 10 (từ 0 đến 10); - Điểm thi kết thúc học phần được chấm theo thang điểm 10 (từ 0 đến 10). - Điểm đánh giá quá trình: 100% Trọng số: 30% + Tiểu luận: 30%, + Thuyết trình: 40%, + Chuyên cần và tham gia bài tập tình huống trên lớp: 30%. - Điểm thi kết thúc học phần: 100% Trọng số: 70%	Khoa QTKD

5	Anh văn 2	- Ôn luyện kỹ năng sử dụng tiếng Anh ở trình độ trung cao cấp - Cung cấp cho học viên kiến thức nền tảng bằng tiếng Anh trong các lĩnh vực quản trị và quản trị kinh doanh - Xây dựng vốn từ tiếng Anh chuyên ngành cho học viên - Giúp học viên phát triển kỹ năng ngôn ngữ tổng hợp	2	19/4/2019 - 17/5/2019	- Điểm đánh giá quá trình: Trọng số: 30% - Điểm thi kết thúc học phần: Trọng số: 70%	Khoa Ngoại ngữ
6	Quản trị nguồn nhân lực	Tiếp cận những tư tưởng tiên tiến, hiểu rõ cơ sở khoa học lý luận và nắm vững các kỹ năng mới về quản trị nguồn nhân lực trong giai đoạn hiện đại; đồng thời dựa trên những kinh nghiệm thực tiễn tiên tiến trên thế giới, các học viên biết cách vận dụng một cách sáng tạo các kiến thức vào thực tế quản trị nguồn nhân lực ở các doanh nghiệp hoạt động ở Việt Nam,	2	21/4/2019 - 22/5/2019	- Điểm đánh giá quá trình được chấm theo thang điểm 10 (từ 0 đến 10); - Điểm đánh giá quá trình: 100% . - Trọng số: 30% + Tiểu luận: 30%, + Thuyết trình: 40%, + Chuyên cần và tham gia bài tập tình huống trên lớp: 30%.	Khoa QTKD
KHÓA 11 TCNH						
1	Tài chính khởi nghiệp	Sau khi học xong học phần này, học viên có thể: ☐ Hiểu sự khác nhau giữa tài chính khởi nghiệp và tài chính công ty cổ phần. ☐ Biết rằng mục tiêu tối đa hóa giá trị của người khởi nghiệp là trọng tâm để nghiên cứu tài chính khởi nghiệp. ☐ Có khả năng diễn tả thể mô tả sự tiến triển trong tư duy về tinh thần khởi nghiệp. ☐ Có khả năng diễn tả quá trình hình thành dự án mới từ lúc có ý tưởng cho đến khi gặt hái kết quả đầu tư. ☐ Nhận biết việc nghiên cứu tài chính khởi nghiệp sẽ dẫn đến việc thực hiện đầu tư và quyết định tài chính tốt hơn và nâng cao khả năng thiết lập dự án thành công	3	17/12/2018 - 25/1/2019	- Điểm thi kết thúc học phần được chấm theo thang điểm 10 (từ 0 đến 10). - Điểm đánh giá quá trình: 100% - Trọng số: 40% + Thuyết trình: 50%, + Chuyên cần và tham gia bài tập tình huống trên lớp: 50%. - Điểm thi kết thúc học phần: 100% - Trọng số: 60% + Tự luận - Hoặc, + Tiểu luận.	Khoa TC-NH

2	Quản trị danh mục đầu tư	Sau khi kết thúc học phần, người học có khả năng: -Xác định lợi nhuận và rủi ro của danh mục. -Thảo luận khái niệm độ e ngại rủi ro và chiến lược phân phối vốn vào tài sản rủi ro. -Xác định danh mục rủi ro tối ưu. -Phân tích mô hình chỉ số và mô hình định giá tài sản vốn. -Phân tích lý thuyết định giá chênh lệch và mô hình đa yếu tố về lợi nhuận và rủi ro. -Phân tích giả thuyết về thị trường hiệu quả. -Phân tích và đánh giá các mô hình lợi nhuận chứng khoán trong thực tiễn. -Định giá trái phiếu và suất sinh lời của trái phiếu -Xác định cấu trúc kỳ hạn của trái phiếu -Quản trị danh mục trái phiếu -Định giá cổ phiếu -Định giá hiệu quả hoạt động danh mục -Thảo luận lý thuyết quản trị danh mục chủ động	3	18/2/2019 - 29/3/2019	Điểm đánh giá quá trình: Trọng số: 50% Bao gồm: - <i>chuyên cần, trao đổi</i> : 10% - <i>Thuyết trình nhóm</i>: 20% - <i>Tiểu luận nhóm</i>: 20% Điểm thi kết thúc học phần: Trọng số: 50%. Hình thức thi: Tự luận.	Khoa TC-NH
3	Quản trị NHTM nâng cao	Sau khi kết thúc học phần, người học có khả năng: Hiểu được các chuẩn mực Basel về an toàn trong hoạt động ngân hàng Quản trị vốn tự có và xác định mức đủ vốn theo Basel Quản trị tín dụng và rủi ro tín dụng theo chuẩn mực Basel Quản trị tài sản-nợ Quản trị dự trữ và thanh khoản ngân hàng theo Basel 3 Quản trị rủi ro thị trường và xác định tài sản có trọng số rủi ro -RWA Quản trị nguồn vốn ngân hàng Quản trị rủi ro hoạt động và đo lường rủi ro hoạt động Vận dụng chuẩn mực Basel trong các tỷ lệ an toàn trong kinh doanh ngân hàng Phân tích và đánh giá quả kinh doanh ngân hàng.	3	20/2/2019 - 31/3/2019	Điểm đánh giá quá trình và điểm thi kết thúc học phần được chấm theo thang điểm 10 (từ 0 đến 10) * Điểm đánh giá quá trình: Trọng số: 50% Bao gồm: - <i>Thảo luận, chuyên cần</i> : 15% - <i>Kiểm tra và Bài tập</i>: 10% - <i>Chuyên đề môn học</i>: 25% * Điểm thi kết thúc học phần: Trọng số: 50%. Hình thức thi: Tự luận.	Khoa TC-NH

4	Mua bán sáp nhập	Với học phần này, học viên hiểu được các kiến thức cơ bản về mua bán sáp nhập, vận dụng được các quy định pháp lý về mua bán sáp nhập ở Việt Nam vào hoạt động thẩm định giá các thương vụ mua bán sáp nhập, biết vận dụng các kiến thức về hoạt động mua bán sáp nhập đã học để phân tích và đánh giá các quyết định mua hoặc bán cũng như chiến lược và mục tiêu tiềm năng của sáp nhập, kế hoạch sáp nhập các nguồn lực để xem xét và thẩm định chi tiết các thương vụ mua bán sáp nhập. Mục tiêu quan trọng hơn, đó là học viên biết cách vận dụng các phương pháp và kỹ thuật thẩm định giá để ước tính giá trị của các thương vụ mua bán sáp nhập phù hợp với thị trường, đồng thời xác định nguồn vốn nào tài trợ cho thương vụ mua bán sáp nhập sẽ mang lại hiệu quả cho bên mua.	3	1/4/2019 - 17/5/2019	Đánh giá quá trình 50%, gồm bài tập cá nhân 25% và bài tập nhóm 25%. Đánh giá cuối kỳ 50% hình thức tự luận.	Khoa TC-NH
5	Quản trị rủi ro ngân hàng	Sau khi kết thúc học phần, người học có khả năng: ☐ Lượng hóa rủi ro lãi suất, tín dụng, thanh khoản, ngoại hối, thị trường, ngoại bảng, công nghệ và hoạt động. ☐ Quản trị thanh khoản và nợ ☐ Thảo luận về bảo hiểm tiền gửi ☐ Xác định hệ số an toàn vốn ☐ Phân tích chiến lược bán khoản cho vay ☐ Phân tích chứng khoán hóa	3	3/4/2019 - 22/5/2019	Điểm đánh giá quá trình và điểm thi kết thúc học phần được chấm theo thang điểm 10 (từ 0 đến 10) - Điểm quá trình (30%) : + Chuyên cần (10%) + Tham gia thảo luận (10%) + <i>Thuyết trình và viết bài tiểu luận nhóm</i> (20%) - Điểm kết thúc học phần: (60%) <i>thi hết học phần</i>	Khoa TC-NH
KHÓA 11 TÀI CHÍNH CÔNG						

1	Phân tích chính sách công	Sau khi học xong học phần này, học viên có thể: ☐ Hiểu những khái niệm về chính sách công và vận dụng những khái niệm này vào công tác thực tiễn ☐ Nắm bắt được những kỹ năng cần thiết trong hoạch định và thực thi một chính sách công ☐ Vận dụng kiến thức có được để xây dựng một chính sách công trong phạm vi công tác của mình. ☐ Nắm vững kiến thức để phân tích một chính sách công. ☐ Lựa chọn được phương pháp phân tích chính sách cụ thể trên cơ sở mục tiêu định trước và những yếu tố tác động đến chính sách và những yếu tố bị tác động bởi chính sách. ☐ Thiết kế được một quy trình để phân tích một chính sách cụ thể.	3	17/12/2018 - 25/1/2019	Điểm đánh giá quá trình: Trọng số: 50% Bao gồm: - <i>chuyên cần, trao đổi</i> : 10% - <i>Thuyết trình nhóm</i>: 20% - <i>Tiểu luận nhóm</i>: 20% Điểm thi kết thúc học phần: Trọng số: 50%. Hình thức thi: Tự luận.	Khoa Thuế - Hải quan
2	Tài chính công nâng cao	Sau khi học xong học phần Tài chính công nâng cao (và rộng hơn là toàn bộ kiến thức về tài chính công), học viên có thể: ☐ Hiểu được bản chất của tài chính công theo cách tiếp cận hiện đại, phù hợp với xu thế quốc tế nhưng vẫn đảm bảo yếu tố đặc thù của Việt Nam. ☐ Nắm được quy mô và tính chất của tài chính công từ góc độ cụ thể (hành vi) đến góc độ tổng thể (vĩ mô). ☐ Tiếp cận được với những vấn đề đương đại trong lĩnh vực tài chính công như chính sách tài khóa, vay nợ của khu vực công ... ☐ Nâng cao được kỹ năng phân tích chính sách tài chính và đánh giá được tác động của chính sách tài chính đến những vấn đề cơ bản của nền kinh tế như hiệu quả - công bằng và ổn định. ☐ Có đủ kiến thức và kỹ năng, công cụ để có thể tham gia vào quá trình hoạch định chính sách của ngành tài chính.	3	19/12/2018 - 27/1/2019	Điểm đánh giá quá trình: Trọng số: 50% Bao gồm: - <i>chuyên cần, trao đổi</i> : 10% - <i>Thuyết trình nhóm</i>: 20% - <i>Tiểu luận nhóm</i>: 20% Điểm thi kết thúc học phần: Trọng số: 50%. Hình thức thi: Tự luận.	Khoa Thuế - Hải quan

3	Quản trị và giám sát KV công	Sau khi hoàn thành học phần Quản trị và giám sát khu vực công, người học có thể: ☐ Hiểu được những yếu tố tác động đến chiến lược quản trị công, ở mức cụ thể như là một tổ chức thuộc khu vực công hoặc ở mức tổng quát, trên bình diện xã hội. ☐ Hiểu được các yếu tố đầu vào (inputs) cần thiết trong việc vận hành một cơ chế quản trị công như yếu tố tài chính và yếu tố con người. ☐ Hiểu và đo lường được tiêu chí “chất lượng” trong hoạt động của tổ chức thuộc khu vực công, cũng như các yếu tố cấu thành tiêu chí ấy. ☐ Hiểu được các xu thế cải cách trong quản trị công từ đó điều chỉnh hành vi cho phù hợp với vị trí công tác. ☐ Có kiến thức về lãnh đạo khu vực công, biết cách cụ thể hóa kiến thức được trang bị vào thực tiễn. ☐ Hiểu được tính chính trị của chính sách công, từ đó có thể góp phần xây dựng chính sách phù hợp, được sự đồng thuận của xã hội.	3	18/2/2019 - 29/3/2019	Điểm đánh giá quá trình: Trọng số: 50% Bao gồm: - chuyên cần, trao đổi : 10% - Thuyết trình nhóm: 20% - Tiểu luận nhóm: 20% Điểm thi kết thúc học phần: Trọng số: 50%. Hình thức thi: Tự luận.	Khoa Thuế - Hải quan
4	Thẩm định đầu tư công	Sau khi hoàn thành học phần Thẩm định đầu tư công, học viên có thể: ☐ Hiểu vững kiến thức về đầu tư công, đặc biệt là những khoản đầu tư liên quan đến dự án xây dựng cơ bản ☐ Hiểu vững các nguyên lý tiếp cận và đánh giá một dự án công trên những quan điểm khác nhau. ☐ Nhận diện được lợi ích và chi phí của dự án trên quan điểm kinh tế ☐ Sử dụng thành thạo các công cụ và kỹ năng phân tích dự án để đánh giá dự án, đặc biệt là đánh giá trên quan điểm kinh tế - xã hội. ☐ Đánh giá được hiệu quả của dự án đối với nền kinh tế, từ đó có thể mở rộng kiến thức nhằm đánh giá những chương trình chi tiêu của chính phủ. ☐ Vận dụng được kiến thức và kỹ năng tổng hợp để đánh giá kinh tế một dự án công liên quan đến đầu tư xây dựng cơ bản trong một lĩnh vực cụ thể như các dự án cơ sở hạ tầng của nền kinh tế ...	3	20/2/2019 - 31/3/2019	Điểm đánh giá quá trình: Trọng số: 50% Bao gồm: - chuyên cần, trao đổi : 10% - Thuyết trình nhóm: 20% - Tiểu luận nhóm: 20% Điểm thi kết thúc học phần: Trọng số: 50%. Hình thức thi: Tự luận.	Khoa Thuế - Hải quan

5	Phân tích chính sách thuế	Học phần nhằm cung cấp cho người học kiến thức nâng cao về thuế trên góc độ chính sách, từ công cụ phân tích đến mục tiêu phân tích (thuế hiệu quả). Các chủ đề được giới thiệu và giảng dạy giúp người học nắm được bản chất cũng như phạm vi tác động của thuế trên những lĩnh vực khác nhau. Với kiến thức được trang bị, người học có thể tự so sánh với thực tiễn vận hành chính sách thuế của Việt Nam nhằm (i): hiểu được căn nguyên của việc ban hành một chính sách thuế và những thách thức xuất phát từ thực tiễn; và (ii) xác định được định hướng nghiên cứu chính sách thuế ở những góc độ khác nhau cho luận văn tốt nghiệp về sau.	3	1/4/2019 - 17/5/2019	Điểm đánh giá quá trình: Trọng số: 50% <i>Bao gồm:</i> - <i>chuyên cần, trao đổi</i> : 10% - <i>Thuyết trình nhóm</i> : 20% - <i>Tiểu luận nhóm</i> : 20% Điểm thi kết thúc học phần: Trọng số: 50%. Hình thức thi: Tự luận.	Khoa Thuế - Hải quan
6	Quản lý chi tiêu công	Sau khi học xong học phần quản lý chi tiêu công, học viên có thể: ☐ Nắm bắt được phạm vi, tính chất của chi tiêu công trên cơ sở phân tích vai trò của chính phủ trong nền kinh tế đương đại. ☐ Có đủ kiến thức và kỹ năng trong việc hoạch định ngân sách, quản lý ngân sách đảm bảo tuân thủ các tiêu chuẩn minh bạch – trách nhiệm và hiệu quả. ☐ Có kiến thức về những khía cạnh cần thiết để tham gia giám sát ngân sách theo khuôn khổ chức năng và những quy định của pháp luật. ☐ Nắm bắt được kiến thức và quy trình quản trị được dòng tiền dành cho chi tiêu công theo xu hướng hiện đại hóa. ☐ Hoạch định và xây dựng được các kế hoạch ngân sách (3 năm) và khuôn khổ chi tiêu công trung hạn; phù hợp với hướng cải cách ngân sách của Việt Nam. Có đủ kiến thức và kỹ năng, công cụ để có thể tham gia vào quá trình hoạch định chính sách chi tiêu của quốc gia và địa phương	3	3/4/2019 - 22/5/2019	Điểm đánh giá quá trình: Trọng số: 50% <i>Bao gồm:</i> - <i>chuyên cần, trao đổi</i> : 10% - <i>Thuyết trình nhóm</i> : 20% - <i>Tiểu luận nhóm</i> : 20% Điểm thi kết thúc học phần: Trọng số: 50%. Hình thức thi: Tự luận.	Khoa Thuế - Hải quan
Khóa 12 TC-NH K12.1						
1	Anh văn 1	- Ôn luyện kỹ năng sử dụng tiếng Anh ở trình độ trung cao cấp - Cung cấp cho học viên kiến thức nền tảng bằng tiếng Anh trong các lĩnh vực quản trị và quản trị kinh doanh - Xây dựng vốn từ tiếng Anh chuyên ngành cho học viên - Giúp học viên phát triển kỹ năng ngôn ngữ tổng hợp	3	10/9/2018 - 19/10/2018	-Điểm đánh giá quá trình: Trọng số: 30% Điểm thi kết thúc học phần: Trọng số: 70%	Khoa Ngoại ngữ

2	Thị trường tài chính và các định chế tài chính	Học phần cung cấp những kiến thức lý thuyết và thực tiễn liên quan đến hệ thống tài chính thông qua thị trường tài chính và các định chế tài chính trung gian. Học phần xem xét vai trò của hệ thống tài chính trong nền kinh tế phát triển, nghiên cứu những tác động của thị trường tài chính và các định chế tài chính trung gian, sau đó tìm hiểu cấu trúc và hoạt động của chúng. Nội dung của học phần nghiên cứu về các bộ phận của thị trường tài chính như thị trường tiền tệ, thị trường trái phiếu, thị trường cổ phiếu, thị trường thế chấp,... Bên cạnh đó, học phần nghiên cứu hoạt động của các định chế tài chính trung gian như các định chế tài chính nhận tiền gửi và các định chế tài chính không nhận tiền gửi.	3	12/9/2018 - 21/10/2018	Điểm đánh giá quá trình và điểm thi kết thúc học phần được chấm theo thang điểm 10 (từ 0 đến 10) * Điểm đánh giá quá trình: Trọng số: 50% Bao gồm: - Thảo luận, chuyên cần : 15% - Kiểm tra và Bài tập: 10% - Chuyên đề môn học: 25% * Điểm thi kết thúc học phần: Trọng số: 50% hình thức tự luận	Khoa TC-NH
3	Triết học	- Kiến thức: Cung cố tri thức triết học cho công việc nghiên cứu thuộc lĩnh vực các kinh tế, tài chính ngân hàng và quản trị kinh doanh; - Kỹ năng: Nâng cao nhận thức cơ sở lý luận triết học của đường lối cách mạng Việt Nam, đặc biệt là đường lối cách mạng Việt Nam trong thời kỳ đổi mới. - Năng lực tự chủ và trách nhiệm: Hoàn thiện và nâng cao kiến thức triết học trong chương trình Lý luận chính trị ở bậc đại học nhằm đáp ứng yêu cầu đào tạo các chuyên ngành khoa học xã hội – nhân văn ở trình độ sau đại học	4	19/11/2018 - 14/01/2019	- Điểm quá trình 40% điểm học phần: + Tham gia học tập và thảo luận có sự hướng dẫn của giảng viên (có thể tổ chức theo nhóm, không quá 5 học viên/ nhóm): 10%. + Bài tiểu luận/ Bài kiểm tra theo hình thức tự luận (thực hiện độc lập của mỗi học viên): 30%. - Thi kết thúc học phần 60% điểm học phần (có thể chọn 1 trong các hình thức sau): + Bài thi tự luận kết thúc môn học (thời gian làm bài 120 phút) + Bài thu hoạch, Bài tập lớn Điểm đánh giá quá trình và điểm thi kết thúc học phần được chấm theo thang điểm 10 (từ 0 đến 10)	Khoa Lý luận chính trị

4	Tài chính hành vi	Học phần cung cấp những kiến thức lý thuyết và thực tiễn liên quan đến tài chính hành vi và các ứng dụng tâm lý học vào việc giải thích các hành vi tài chính của nhà đầu tư cá nhân và nhà đầu tư tổ chức (doanh nghiệp). Học phần giới thiệu tổng quan về tài chính hành vi và phân tích các hiệu ứng tâm lý học và lệch lạc hành vi. Thêm vào đó, học phần cũng giới thiệu các lý thuyết và mô hình để giải thích các hành vi của nhà đầu tư trong việc định giá tài sản, cung cấp các kiến thức hỗ trợ việc phân tích các hành vi của doanh nghiệp đối với các quyết định đầu tư và tài trợ của họ cũng như nhận định ứng dụng của tài chính hành vi đối với hành vi của nhà đầu tư cá nhân.	3	28/11/2018 - 06/01/2019	-Điểm đánh giá quá trình được chấm theo thang điểm 10 (từ 0 đến 10); -Điểm thi kết thúc học phần được chấm theo thang điểm 10 (từ 0 đến 10). -Điểm đánh giá quá trình: Trọng số: 50% bao gồm + Bài tập tình huống làm theo nhóm: 40%. + Tham gia tích cực vào lớp học như chuyên cần và phát biểu, trả lời các câu hỏi thảo luận: 30% + Bài kiểm tra: 30% Điểm thi kết thúc học phần: Trọng số: 50%	Khoa TC-NH
---	-------------------	--	---	-------------------------	---	------------

5	Quản trị tài chính hiện đại	* Kiến thức: Sau khi kết thúc học phần, người học có khả năng: Sau khi học xong môn học này học viên có đủ kiến thức tiếp cận và đánh giá tình hình tài chính của một tổ chức sản xuất kinh doanh, phân tích và ra quyết định quản trị TCDN đồng thời môn học này trang bị cho người học những phương pháp lập kế hoạch tài chính, các kiến thức về tài trợ vốn và phương pháp đánh giá các cơ hội đầu tư. Tiếp cận với các phương pháp tài chính hiện đại về tài trợ vốn; biết đánh giá và phân tích các cơ hội đầu tư bằng hoạch định ngân lưu trong đầu tư dài hạn, phân tích rủi ro trong đầu tư và cuối cùng là phân tích ra quyết định. Cụ thể: - Hiểu được rõ mục tiêu QT TCDN và tổ chức được hoạt động tài chính của doanh nghiệp. Nhận thức chung về QTTCĐN, tổ chức bộ máy quản trị TCDN. - Phân tích và ra quyết định đầu tư hợp lý nhằm đạt mục tiêu QTTCĐN. Hỗ trợ quyết định đầu tư. - Phân tích và ra quyết định tài trợ hợp lý nhằm đạt mục tiêu QTTCĐN. - Hỗ trợ quyết định đầu tư và tài trợ. - Phân tích và ra quyết định phân phối hợp lý nhằm đạt mục tiêu QTTCĐN. - Quản trị tăng trưởng và xây dựng chiến lược tăng trưởng bền vững. - Xây dựng được hệ thống kế hoạch tài chính trong doanh nghiệp phù hợp với giai đoạn phát triển của doanh nghiệp. * Kỹ năng: - Nâng cao kỹ năng phân tích, tổng hợp và đánh giá của học viên đối với các vấn đề quản trị tài chính. - Phát triển kỹ năng nghiên cứu độc lập của học viên đối với các khía cạnh của tài chính doanh nghiệp trong bối cảnh hội nhập sâu, rộng. - Phát triển kỹ năng trình bày và thảo luận vấn đề chuyên môn về QTTC với chuyên gia hoặc trong nhóm nghiên cứu. * Năng lực tự chủ và trách nhiệm: - Nghiên cứu, đưa ra những sáng kiến quan trọng để giải quyết các vấn đề thực tiễn phát sinh trong môn học QTTC. - Năng lực dẫn dắt chuyên môn; đưa ra được những kết luận mang tính chuyên gia về lĩnh vực QTTC; trung thực, bảo vệ và chịu trách nhiệm về những kết luận chuyên môn. - Nhận thức được trách nhiệm xã hội của các công ty đa quốc gia một cách đúng đắn để hài hoà các lợi ích trong xã hội và phát triển doanh nghiệp và kinh tế bền vững.	3	09/01/2019 - 10/03/2019	Điểm đánh giá quá trình và điểm thi kết thúc học phần được chấm theo thang điểm 10 (từ 0 đến 10) * Điểm đánh giá quá trình: Trọng số: 50% Bao gồm: - Thảo luận, chuyên cần : 15% - Kiểm tra và Bài tập: 10% - Chuyên đề môn học: 25% * Điểm thi kết thúc học phần: Trọng số: 50% hình thức tự luận	Khoa TC-NH
---	-----------------------------	---	---	-------------------------	--	------------

	TC-NH 12.2					
1	Triết học	- Kiến thức: Củng cố tri thức triết học cho công việc nghiên cứu thuộc lĩnh vực các kinh tế, tài chính ngân hàng và quản trị kinh doanh; - Kỹ năng: Nâng cao nhận thức cơ sở lý luận triết học của đường lối cách mạng Việt Nam, đặc biệt là đường lối cách mạng Việt Nam trong thời kỳ đổi mới. - Năng lực tự chủ và trách nhiệm: Hoàn thiện và nâng cao kiến thức triết học trong chương trình Lý luận chính trị ở bậc đại học nhằm đáp ứng yêu cầu đào tạo các chuyên ngành khoa học xã hội – nhân văn ở trình độ sau đại học	4	11/9/2018 - 03/11/2018	- Điểm quá trình 40% điểm học phần: + Tham gia học tập và thảo luận có sự hướng dẫn của giảng viên (có thể tổ chức theo nhóm, không quá 5 học viên/ nhóm): 10%. + Bài tiểu luận/ Bài kiểm tra theo hình thức tự luận (thực hiện độc lập của mỗi học viên): 30%. - Thi kết thúc học phần 60% điểm học phần (có thể chọn 1 trong các hình thức sau): + Bài thi tự luận kết thúc môn học (thời gian làm bài 120 phút) + Bài thu hoạch, Bài tập lớn - Điểm đánh giá quá trình và điểm thi kết thúc học phần được chấm theo thang điểm 10 (từ 0 đến 10)	Khoa Lý luận chính trị

2	Quản trị tài chính hiện đại	* Kiến thức: Sau khi kết thúc học phần, người học có khả năng: Sau khi học xong môn học này học viên có đủ kiến thức tiếp cận và đánh giá tình hình tài chính của một tổ chức sản xuất kinh doanh, phân tích và ra quyết định quản trị TCDN đồng thời môn học này trang bị cho người học những phương pháp lập kế hoạch tài chính, các kiến thức về tài trợ vốn và phương pháp đánh giá các cơ hội đầu tư. Tiếp cận với các phương pháp tài chính hiện đại về tài trợ vốn; biết đánh giá và phân tích các cơ hội đầu tư bằng hoạch định ngân lưu trong đầu tư dài hạn, phân tích rủi ro trong đầu tư và cuối cùng là phân tích ra quyết định. Cụ thể: - Hiểu được rõ mục tiêu QT TCDN và tổ chức được hoạt động tài chính của doanh nghiệp. Nhận thức chung về QTTCDN, tổ chức bộ máy quản trị TCDN. - Phân tích và ra quyết định đầu tư hợp lý nhằm đạt mục tiêu QTTCDN. Hỗ trợ quyết định đầu tư. - Phân tích và ra quyết định tài trợ hợp lý nhằm đạt mục tiêu QTTCDN. - Hỗ trợ quyết định đầu tư và tài trợ. - Phân tích và ra quyết định phân phối hợp lý nhằm đạt mục tiêu QTTCDN. - Quản trị tăng trưởng và xây dựng chiến lược tăng trưởng bền vững. - Xây dựng được hệ thống kế hoạch tài chính trong doanh nghiệp phù hợp với giai đoạn phát triển của doanh nghiệp. * Kỹ năng: - Nâng cao kỹ năng phân tích, tổng hợp và đánh giá của học viên đối với các vấn đề quản trị tài chính. - Phát triển kỹ năng nghiên cứu độc lập của học viên đối với các khía cạnh của tài chính doanh nghiệp trong bối cảnh hội nhập sâu, rộng. - Phát triển kỹ năng trình bày và thảo luận vấn đề chuyên môn về QTTC với chuyên gia hoặc trong nhóm nghiên cứu. * Năng lực tự chủ và trách nhiệm: - Nghiên cứu, đưa ra những sáng kiến quan trọng để giải quyết các vấn đề thực tiễn phát sinh trong môn học QTTC. - Năng lực dẫn dắt chuyên môn; đưa ra được những kết luận mang tính chuyên gia về lĩnh vực QTTC; trung thực, bảo vệ và chịu trách nhiệm về những kết luận chuyên môn. - Nhận thức được trách nhiệm xã hội của các công ty đa quốc gia một cách đúng đắn để hài hoà các lợi ích trong xã hội và phát triển doanh nghiệp và kinh tế bền vững.	3	13/9/2018 - 21/10/2018	Điểm đánh giá quá trình và điểm thi kết thúc học phần được chấm theo thang điểm 10 (từ 0 đến 10) * Điểm đánh giá quá trình: Trọng số: 50% Bao gồm: - Thảo luận, chuyên cần : 15% - Kiểm tra và Bài tập: 10% - Chuyên đề môn học: 25% * Điểm thi kết thúc học phần: Trọng số: 50% hình thức tự luận	Khoa TC-NH
---	-----------------------------	---	---	------------------------	--	------------

3	Anh văn 1	- Ôn luyện kỹ năng sử dụng tiếng Anh ở trình độ trung cao cấp - Cung cấp cho học viên kiến thức nền tảng bằng tiếng Anh trong các lĩnh vực quản trị và quản trị kinh doanh - Xây dựng vốn từ tiếng Anh chuyên ngành cho học viên - Giúp học viên phát triển kỹ năng ngôn ngữ tổng hợp	3	20/11/2018 - 29/12/2018	-Điểm đánh giá quá trình: Trọng số: 30% Điểm thi kết thúc học phần: Trọng số: 70%	Khoa Ngoại ngữ
4	Tài chính hành vi	Học phần cung cấp những kiến thức lý thuyết và thực tiễn liên quan đến tài chính hành vi và các ứng dụng tâm lý học vào việc giải thích các hành vi tài chính của nhà đầu tư cá nhân và nhà đầu tư tổ chức (doanh nghiệp). Học phần giới thiệu tổng quan về tài chính hành vi và phân tích các hiệu ứng tâm lý học và lệch lạc hành vi. Thêm vào đó, học phần cũng giới thiệu các lý thuyết và mô hình để giải thích các hành vi của nhà đầu tư trong việc định giá tài sản, cung cấp các kiến thức hỗ trợ việc phân tích các hành vi của doanh nghiệp đối với các quyết định đầu tư và tài trợ của họ cũng như nhận định ứng dụng của tài chính hành vi đối với hành vi của nhà đầu tư cá nhân.	3	22/11/2018 - 30/12/2018	-Điểm đánh giá quá trình được chấm theo thang điểm 10 (từ 0 đến 10); -Điểm thi kết thúc học phần được chấm theo thang điểm 10 (từ 0 đến 10). -Điểm đánh giá quá trình: Trọng số: 50% bao gồm + Bài tập tình huống làm theo nhóm: 40%. + Tham gia tích cực vào lớp học như chuyên cần và phát biểu, trả lời các câu hỏi thảo luận: 30% + Bài kiểm tra: 30% Điểm thi kết thúc học phần: Trọng số: 50%	Khoa TC-NH

5	Phân tích chính sách tiền tệ và tài khóa	Kiến thức: + Hiểu được các mô hình và hoạt động của Ngân hàng Trung ương và chức năng cung ứng tiền tệ vào trong nền kinh tế của Ngân hàng Trung ương. + Hiểu và phân tích được các kiến thức các công cụ thực thi và các kênh truyền dẫn của chính sách tiền tệ và chính sách tài khóa + Hiểu và phân tích được mối quan hệ giữa chính sách tài khóa và chu kỳ kinh tế; mối quan hệ giữa tổng cầu và chính sách tài khóa + Vận dụng được các kiến thức phối hợp giữa chính sách tiền tệ và chính sách tài khóa trong điều hành kinh tế Kiến thức kỹ năng: + Có khả năng phân tích, tổng hợp, đánh giá dữ liệu và thông tin về lãi suất, tiền tệ, ngân sách của chính phủ để đưa ra giải pháp cho các tổ chức và doanh nghiệp. + Có kỹ năng nghiên cứu các kiến thức thuộc lĩnh vực chính sách tài khóa và chính sách tiền tệ và kỹ năng thảo luận các vấn đề thực tiễn với nhà chuyên môn và khoa học. + Có kỹ năng tổ chức, quản trị và quản lý các hoạt động của các tổ chức hay doanh nghiệp trong điều kiện thực thi chính sách tiền tệ và chính sách tài khóa của Ngân hàng Nhà nước. + Có kỹ năng phối hợp, điều hành thảo luận nhóm các vấn đề liên quan đến chính sách tiền tệ và chính sách tài khóa. Năng lực tự chủ, tự chịu trách nhiệm + Có những sáng kiến, khuyến nghị đối với Ngân hàng Nhà nước trong việc điều hành chính sách tiền tệ và chính sách tài khóa. + Có khả năng hoà nhập tốt, thích nghi, tự định hướng và hướng dẫn người khác các kiến thức liên quan đến chính sách tiền tệ và chính sách tài khóa. + Có các ý kiến đóng góp về chuyên môn trong việc điều hành chính sách tiền tệ và chính sách tài khóa của Ngân hàng Nhà nước.	3	08/01/2019 - 09/03/2019	-Điểm đánh giá quá trình: Trọng số: 40% Bao gồm: - Thảo luận, chuyên cần : 10% - Kiểm tra và Bài tập: 10% - Chuyên đề môn học: 20% -Điểm thi kết thúc học phần: Trọng số: 60% thi tự luận Điểm đánh giá quá trình và kết thúc học phần được chấm theo thang điểm 10 (từ 0 đến 10);	Khoa TC-NH
	TC-NH K12.3					

1	Thị trường tài chính và các định chế tài chính	Học phần cung cấp những kiến thức lý thuyết và thực tiễn liên quan đến hệ thống tài chính thông qua thị trường tài chính và các định chế tài chính trung gian. Học phần xem xét vai trò của hệ thống tài chính trong nền kinh tế phát triển, nghiên cứu những tác động của thị trường tài chính và các định chế tài chính trung gian, sau đó tìm hiểu cấu trúc và hoạt động của chúng. Nội dung của học phần nghiên cứu về các bộ phận của thị trường tài chính như thị trường tiền tệ, thị trường trái phiếu, thị trường cổ phiếu, thị trường thế chấp,... Bên cạnh đó, học phần nghiên cứu hoạt động của các định chế tài chính trung gian như các định chế tài chính nhận tiền gửi và các định chế tài chính không nhận tiền gửi.	3	15/9/2018 - 20/10/2018	Điểm đánh giá quá trình và điểm thi kết thúc học phần được chấm theo thang điểm 10 (từ 0 đến 10) * Điểm đánh giá quá trình: Trọng số: 50% Bao gồm: - Thảo luận, chuyên cần : 15% - Kiểm tra và Bài tập: 10% - Chuyên đề môn học: 25% * Điểm thi kết thúc học phần: Trọng số: 50% hình thức tự luận	Khoa TC-NH
2	Triết học	- Kiến thức: Cung cố tri thức triết học cho công việc nghiên cứu thuộc lĩnh vực các kinh tế, tài chính ngân hàng và quản trị kinh doanh; - Kỹ năng: Nâng cao nhận thức cơ sở lý luận triết học của đường lối cách mạng Việt Nam, đặc biệt là đường lối cách mạng Việt Nam trong thời kỳ đổi mới. - Năng lực tự chủ và trách nhiệm: Hoàn thiện và nâng cao kiến thức triết học trong chương trình Lý luận chính trị ở bậc đại học nhằm đáp ứng yêu cầu đào tạo các chuyên ngành khoa học xã hội – nhân văn ở trình độ sau đại học	4	16/9/2018 - 04/11/2018	- Điểm quá trình 40% điểm học phần: + Tham gia học tập và thảo luận có sự hướng dẫn của giảng viên (có thể tổ chức theo nhóm, không quá 5 học viên/ nhóm): 10%. + Bài tiểu luận/ Bài kiểm tra theo hình thức tự luận (thực hiện độc lập của mỗi học viên): 30%. - Thi kết thúc học phần 60% điểm học phần (có thể chọn 1 trong các hình thức sau): + Bài thi tự luận kết thúc môn học (thời gian làm bài 120 phút) + Bài thu hoạch, Bài tập lớn Điểm đánh giá quá trình và điểm thi kết thúc học phần được chấm theo thang điểm 10 (từ 0 đến 10)	Khoa Lý luận chính trị

3	Quản trị tài chính hiện đại	* Kiến thức: Sau khi kết thúc học phần, người học có khả năng: Sau khi học xong môn học này học viên có đủ kiến thức tiếp cận và đánh giá tình hình tài chính của một tổ chức sản xuất kinh doanh, phân tích và ra quyết định quản trị TCDN đồng thời môn học này trang bị cho người học những phương pháp lập kế hoạch tài chính, các kiến thức về tài trợ vốn và phương pháp đánh giá các cơ hội đầu tư. Tiếp cận với các phương pháp tài chính hiện đại về tài trợ vốn; biết đánh giá và phân tích các cơ hội đầu tư bằng hoạch định ngân lưu trong đầu tư dài hạn, phân tích rủi ro trong đầu tư và cuối cùng là phân tích ra quyết định. Cụ thể: - Hiểu được rõ mục tiêu QT TCDN và tổ chức được hoạt động tài chính của doanh nghiệp. Nhận thức chung về QTTCĐN, tổ chức bộ máy quản trị TCDN. - Phân tích và ra quyết định đầu tư hợp lý nhằm đạt mục tiêu QTTCĐN. Hỗ trợ quyết định đầu tư. - Phân tích và ra quyết định tài trợ hợp lý nhằm đạt mục tiêu QTTCĐN. - Hỗ trợ quyết định đầu tư và tài trợ. - Phân tích và ra quyết định phân phối hợp lý nhằm đạt mục tiêu QTTCĐN. - Quản trị tăng trưởng và xây dựng chiến lược tăng trưởng bền vững. - Xây dựng được hệ thống kế hoạch tài chính trong doanh nghiệp phù hợp với giai đoạn phát triển của doanh nghiệp. * Kỹ năng: - Nâng cao kỹ năng phân tích, tổng hợp và đánh giá của học viên đối với các vấn đề quản trị tài chính. - Phát triển kỹ năng nghiên cứu độc lập của học viên đối với các khía cạnh của tài chính doanh nghiệp trong bối cảnh hội nhập sâu, rộng. - Phát triển kỹ năng trình bày và thảo luận vấn đề chuyên môn về QTTC với chuyên gia hoặc trong nhóm nghiên cứu. * Năng lực tự chủ và trách nhiệm: - Nghiên cứu, đưa ra những sáng kiến quan trọng để giải quyết các vấn đề thực tiễn phát sinh trong môn học QTTC. - Năng lực dẫn dắt chuyên môn; đưa ra được những kết luận mang tính chuyên gia về lĩnh vực QTTC; trung thực, bảo vệ và chịu trách nhiệm về những kết luận chuyên môn. - Nhận thức được trách nhiệm xã hội của các công ty đa quốc gia một cách đúng đắn để hài hoà các lợi ích trong xã hội và phát triển doanh nghiệp và kinh tế bền vững.	3	24/11/2018 - 29/12/2018	Điểm đánh giá quá trình và điểm thi kết thúc học phần được chấm theo thang điểm 10 (từ 0 đến 10) * Điểm đánh giá quá trình: Trọng số: 50% Bao gồm: - Thảo luận, chuyên cần : 15% - Kiểm tra và Bài tập: 10% - Chuyên đề môn học: 25% * Điểm thi kết thúc học phần: Trọng số: 50% hình thức tự luận	Khoa TC-NH
---	-----------------------------	---	---	-------------------------	--	------------

4	Phương pháp nghiên cứu định lượng 1	Học viên hiểu và nắm vững về phương pháp nghiên cứu ứng dụng trong khoa học kinh tế, tài chính, ngân hàng, nói chung và áp dụng cụ thể vào việc nghiên cứu theo nhóm hay nghiên cứu cá nhân, từ đó học viên có đủ nền tảng kiến thức để tiến hành thực hiện luận văn tốt nghiệp cao học hay các nghiên cứu khác. Học viên sẽ có được những kiến thức về bản chất của quá trình nghiên cứu, các bước thiết kế nghiên cứu, cách thức tìm kiếm và xác định vấn đề nghiên cứu, cách tổng quan tài liệu, xây dựng hệ thống phương pháp nghiên cứu cụ thể cho đề tài, cách thức thu thập và xử lý số liệu (cơ bản), cách viết đề cương nghiên cứu và viết báo cáo nghiên cứu. - Về kỹ năng, học viên sẽ được trang bị kỹ năng phù hợp để thiết lập đề cương nghiên cứu khoa học ứng dụng trong kinh tế, tài chính, ngân hàng; biết thiết lập phiếu điều tra, thu thập dữ liệu; biết áp dụng các kiến thức thống kê, kinh tế lượng để vận dụng vào phân tích, dự báo, khuyến nghị chính sách.	3	25/11/2018 - 30/12/2018	. Kiểm tra – đánh giá thường xuyên : 10 % . Tiểu luận : 20 % . Thi cuối kỳ/ tiểu luận: 70 %	Khoa Kinh tế - Luật
5	Anh văn 1	- Ôn luyện kỹ năng sử dụng tiếng Anh ở trình độ trung cao cấp - Cung cấp cho học viên kiến thức nền tảng bằng tiếng Anh trong các lĩnh vực quản trị và quản trị kinh doanh - Xây dựng vốn từ tiếng Anh chuyên ngành cho học viên - Giúp học viên phát triển kỹ năng ngôn ngữ tổng hợp	3	19/01/2019 - 16/03/2019	-Điểm đánh giá quá trình: Trọng số: 30% Điểm thi kết thúc học phần: Trọng số: 70%	Khoa Ngoại ngữ
Khóa 12 QTKD						

1	Triết học	- Kiến thức: Củng cố tri thức triết học cho công việc nghiên cứu thuộc lĩnh vực các kinh tế, tài chính ngân hàng và quản trị kinh doanh; - Kỹ năng: Nâng cao nhận thức cơ sở lý luận triết học của đường lối cách mạng Việt Nam, đặc biệt là đường lối cách mạng Việt Nam trong thời kỳ đổi mới. - Năng lực tự chủ và trách nhiệm: Hoàn thiện và nâng cao kiến thức triết học trong chương trình Lý luận chính trị ở bậc đại học nhằm đáp ứng yêu cầu đào tạo các chuyên ngành khoa học xã hội – nhân văn ở trình độ sau đại học	4	10/9/2018 - 02/11/2018 - Điểm quá trình 40% điểm học phần: + Tham gia học tập và thảo luận có sự hướng dẫn của giảng viên (có thể tổ chức theo nhóm, không quá 5 học viên/ nhóm): 10%. + Bài tiểu luận/ Bài kiểm tra theo hình thức tự luận (thực hiện độc lập của mỗi học viên): 30%. - Thi kết thúc học phần 60% điểm học phần (có thể chọn 1 trong các hình thức sau): + Bài thi tự luận kết thúc môn học (thời gian làm bài 120 phút) + Bài thu hoạch, Bài tập lớn Điểm đánh giá quá trình và điểm thi kết thúc học phần được chấm theo thang điểm 10 (từ 0 đến 10)	Khoa Lý luận chính trị
2	Kinh tế học kinh doanh	Về kiến thức: Hiểu được cơ chế hoạt động của các thị trường; phân tích được tác động của chính phủ đối với các thị trường; giới thiệu những công cụ chính của kinh tế học hiện đại nhằm giúp các học viên hiểu biết đầy đủ và chính xác về những vấn đề kinh tế quan trọng và các vấn đề liên quan đến chính sách của chính phủ - Về kỹ năng: định lượng được các nhân tố ảnh hưởng đến cầu và xây dựng được đường cầu cho doanh nghiệp cụ thể; phân tích được cơ chế hoạt động của các thị trường; phân tích được các chính sách điều tiết của chính phủ đối với các thị trường; ra được quyết sách, chiến lược kinh doanh cho doanh nghiệp trong từng loại thị trường; phân tích, dự báo những hiện tượng kinh tế trong thế giới thực. Điều này sẽ giúp các nhà làm chính sách, các doanh nghiệp ra những quyết sách kinh tế tốt hơn, làm tăng tính cạnh tranh của nền kinh tế và giúp cho doanh nghiệp, cho nền kinh tế tăng trưởng ổn định trong bối cảnh kinh tế, chính trị toàn cầu có nhiều biến động. - Về năng lực tự chủ và chịu trách nhiệm: học viên có khả năng dự báo những biến trong kinh tế ở cả tầm vi mô và vĩ mô, để quyết định các chiến lược, sách lược cho doanh nghiệp.	3	12/9/2018 - 21/10/2018 Điểm đánh giá quá trình và điểm thi kết thúc học phần được chấm theo thang điểm 10 (từ 0 đến 10) Cách tính điểm: Bài kiểm tra đột xuất: 3 bài, để điểm danh Bài tập cá nhân và bài tập nhóm : trọng số 40%, gồm 2 tiểu luận, mỗi bài chiếm trọng số 15%, 2 bài tập cá nhân mỗi bài trọng số 5% Bài thi cuối khoá: trọng số 60% Các học viên sẽ có ba bài kiểm tra đột xuất, nếu có đủ 3 bài, được cộng 1 điểm vào điểm quá trình, vắng 3 bài sẽ bị cấm thi. Ngoài ra, sẽ có các bài tập cá nhân, bài tập nhóm và một bài thi cuối khoá. Điểm quá trình bao gồm điểm của các bài tập cá nhân và bài tập nhóm.	Khoa Kinh tế - Luật

3	Kinh tế lượng ứng dụng trong Quản trị kinh doanh	Học phần này giúp học viên cao học ngành kinh tế vận dụng kiến thức để đo lường các quan hệ kinh tế, phân tích và lý giải các hiện tượng kinh tế, định hướng và dự báo các vấn đề kinh tế một cách đúng đắn và khoa học	3	19/11/2018 - 28/12/2018	. Kiểm tra – đánh giá thường xuyên : 10 % . Tiểu luận : 20 % . Thi cuối kỳ/ tiểu luận: 70 %	Khoa Kinh tế - Luật
4	Phương pháp nghiên cứu trong kinh doanh	Mục tiêu đào tạo chung của học phần - Kiến thức: cải thiện khả năng nghiên cứu kinh tế và quản trị của học viên - Kỹ năng: xử lý một số phần căn bản trong nghiên cứu - Năng lực tự chủ và trách nhiệm: tự chịu trách nhiệm về đề xuất nghiên cứu, thực hành nghiên cứu, và kết quả nghiên cứu. Mục tiêu đào tạo cụ thể về kiến thức của học phần o Bản chất của quá trình nghiên cứu o Các bước thiết kế nghiên cứu o Cách thức xử lý số liệu o Cách thức viết báo cáo nghiên cứu	3	21/11/2018 - 30/12/2018	Điểm đánh giá quá trình và điểm thi kết thúc học phần được chấm theo thang điểm 10 (từ 0 đến 10) - Điểm đánh giá quá trình: Trọng số: 40% o Tham gia học tập trên lớp; o Trình bày tiểu luận theo nhóm - Điểm thi kết thúc học phần: lựa chọn Trọng số: 60%	Khoa Kinh tế - Luật
5	Anh văn 1	- Ôn luyện kỹ năng sử dụng tiếng Anh ở trình độ trung cao cấp - Cung cấp cho học viên kiến thức nền tảng bằng tiếng Anh trong các lĩnh vực quản trị và quản trị kinh doanh - Xây dựng vốn từ tiếng Anh chuyên ngành cho học viên - Giúp học viên phát triển kỹ năng ngôn ngữ tổng hợp	2	07/01/2019 - 22/02/2019	- Điểm đánh giá quá trình: Trọng số: 30% Điểm thi kết thúc học phần: Trọng số: 70%	Khoa Ngoại ngữ
6	Quản trị Marketing toàn cầu	Học phần này sẽ giúp học viên đạt được những nhận thức và biết thực hiện về: - Marketing toàn cầu và quá trình phát triển củ a marketing toàn cầu. - Môi trường marketing toàn cầu. - Nghiên cứu marketing qui mô toàn cầu. - Chiến lược marketing toàn cầu - Chiến lược thâm nhập thị trường toàn cầu. - Chiến lược sản phẩm và thương hiệu toàn cầu. - Chiến lược gia toàn cầu. - Chiến lược phân phối và logistic toàn cầu - Chiến lược truyền thông marketing toàn cầu. - Đo lường, đánh giá hoạt động marketing toàn cầu.	3	09/01/2019 - 10/03/2019	Đánh giá kết quả học tập của học viên bằng điểm số, gồm điểm quá trình và điểm thi kết thúc môn học. ☐ Điểm quá trình : 40%, trong đó: - Bài tập nhóm trên lớp: 5% - Bài tập cá nhân về nhà: 5% - Bài tiểu luận cá nhân về nhà : 10% - Bài tập nhóm thực hành: 15% (Chi tiết đánh giá các bài tập cá nhân và bài tập nhóm ở phần phụ lục). ☐ Điểm thi kết thúc học phần: 60% số điểm, trong đó: - Phần 1: 24% - Phần 2: 36% Đề thi bằng câu hỏi kết hợp trắc nghiệm và tự luận, làm bài trên giấy thi, thời gian thi 60 phút.	Khoa Marketing
Khóa 12	TC-NH 12.1	ĐỊNH HƯỚNG ỨNG DỤNG				

1	Anh văn 2	- Ôn luyện kỹ năng sử dụng tiếng Anh ở trình độ trung cao cấp - Cung cấp cho học viên kiến thức nền tảng bằng tiếng Anh trong các lĩnh vực quản trị và quản trị kinh doanh - Xây dựng vốn từ tiếng Anh chuyên ngành cho học viên - Giúp học viên phát triển kỹ năng ngôn ngữ tổng hợp	2	08/04/2019 - 10/05/2019	-Điểm đánh giá quá trình: Trọng số: 30% Điểm thi kết thúc học phần: Trọng số: 70%	Khoa Ngoại ngữ
2	Phương pháp nghiên cứu định lượng 1	Học viên hiểu và nắm vững về phương pháp nghiên cứu ứng dụng trong khoa học kinh tế, tài chính, ngân hàng, nói chung và áp dụng cụ thể vào việc nghiên cứu theo nhóm hay nghiên cứu cá nhân, từ đó học viên có đủ nền tảng kiến thức để tiến hành thực hiện luận văn tốt nghiệp cao học hay các nghiên cứu khác. Học viên sẽ có được những kiến thức về bản chất của quá trình nghiên cứu, các bước thiết kế nghiên cứu, cách thức tìm kiếm và xác định vấn đề nghiên cứu, cách tổng quan tài liệu, xây dựng hệ thống phương pháp nghiên cứu cụ thể cho đề tài, cách thức thu thập và xử lý số liệu (cơ bản), cách viết đề cương nghiên cứu và viết báo cáo nghiên cứu. - Về kỹ năng, học viên sẽ được trang bị kỹ năng phù hợp để thiết lập đề cương nghiên cứu khoa học ứng dụng trong kinh tế, tài chính, ngân hàng; biết thiết lập phiếu điều tra, thu thập dữ liệu; biết áp dụng các kiến thức thống kê, kinh tế lượng để vận dụng vào phân tích, dự báo, khuyến nghị chính sách.	3	10/04/2019 - 29/05/2019	. Kiểm tra – đánh giá thường xuyên : 10 % . Tiểu luận : 20 % . Thi cuối kỳ/ tiểu luận: 70 %	Khoa Kinh tế - Luật

3	Quản trị Ngân hàng TM nâng cao	Sau khi kết thúc học phần, người học có khả năng: ☐ Hiểu được các chuẩn mực Basel về an toàn trong hoạt động ngân hàng ☐ Quản trị vốn tự có và xác định mức đủ vốn theo Basel ☐ Quản trị tín dụng và rủi ro tín dụng theo chuẩn mực Basel ☐ Quản trị tài sản-nợ ☐ Quản trị dự trữ và thanh khoản ngân hàng theo Basel 3 ☐ Quản trị rủi ro thị trường và xác định tài sản có trọng số rủi ro -RWA Quản trị nguồn vốn ngân hàng ☐ Quản trị rủi ro hoạt động và đo lường rủi ro hoạt động ☐ Vận dụng chuẩn mực Basel trong các tỷ lệ an toàn trong kinh doanh ngân hàng ☐ Phân tích và đánh giá quả kinh doanh ngân hàng.	3	13/05/2019 - 21/06/2019	Điểm đánh giá quá trình và điểm thi kết thúc học phần được chấm theo thang điểm 10 (từ 0 đến 10) * Điểm đánh giá quá trình: Trọng số: 50% Bao gồm: - Thảo luận, chuyên cần : 15% - Kiểm tra và Bài tập: 10% - Chuyên đề môn học: 25% * Điểm thi kết thúc học phần: Trọng số: 50%. Hình thức thi: Tự luận.	Khoa TC-NH
4	Phân tích báo cáo tài chính và định giá DN	Sau khi kết thúc học phần, người học có khả năng: ☐ Hiểu được tổng quan báo cáo tài chính và cách tính toán các tỷ số tài chính; ☐ Phân tích các hoạt động tài chính quan trọng trong doanh nghiệp, ☐ Lập báo cáo tài chính dự báo cho tầm trung hạn và dài hạn, ☐ Định giá doanh nghiệp thông qua các tiếp cận dựa trên dòng tiền, dựa trên lợi nhuận và dựa trên thị trường.	3	02/06/2019 - 10/07/2019	Điểm đánh giá quá trình: Trọng số: 50% Bao gồm: - chuyên cần, trao đổi : 10% - Thuyết trình nhóm: 20% - Tiểu luận nhóm: 20% Điểm thi kết thúc học phần: Trọng số: 50%. Hình thức thi: Tự luận.	Khoa TC-NH
5	Tài chính quốc tế	Sau khi kết thúc học phần, người học có khả năng: - Hiểu rõ cấu trúc của cán cân thanh toán quốc tế và các yếu tố tác động đến CCTK vãng lai và CCTK tài chính. Kiểm định các yếu tố này lên CCTM trường hợp Việt nam và các nước - Hiểu rõ và cách thức kiểm định 3 lý thuyết quan trọng trên thị trường TCQT - Hiểu được cách thức tác động của chính phủ đến tỷ giá và việc điều hành tỷ giá đã ảnh hưởng đến tăng trưởng và hội nhập kinh tế và khủng hoảng tài chính tại các quốc gia. - Hiểu và vận dụng tốt lý thuyết bất khả thi để giải thích các lựa chọn chính sách của chính phủ trong điều hành kinh tế Việt Nam - Hiểu, thực hành và phân tích được sự khác biệt trong hoạch định ngân sách vốn và tài trợ của công ty đa quốc gia.	3	24/06/2019 - 02/08/2019	-Điểm đánh giá quá trình: Trọng số: 50% + Thuyết trình: 30%, + Chuyên cần và tham gia bài tập tình huống trên lớp: 20%. -Điểm thi kết thúc học phần: Trọng số: 50% thi tự luận Điểm đánh giá quá trình và kết thúc học phần được chấm theo thang điểm 10 (từ 0 đến 10);	Khoa TC-NH

6	Báo cáo chuyên đề 1	-Cung cấp những kiến thức thực tiễn về tài chính hành vi, tài chính quốc tế, tài chính doanh nghiệp, chính sách tiền tệ và tài khóa -Giúp học viên trao đổi, thảo luận với các chuyên gia giàu kinh nghiệm thực tiễn về các vấn đề về tài chính doanh nghiệp, về tâm lý nhà đầu tư, về thị trường, các chính sách tiền tệ và tài khóa trong thực tế. -Giúp học viên nắm bắt và cập nhật tình hình các chính sách, thị trường, và vận dụng được các lý thuyết đã học vào giải quyết các vấn đề trong thực tiễn. -Giúp học viên thảo luận đa dạng các chủ đề mang tính thực tiễn cao và các vấn đề đang được quan tâm.	2	Chuyên đề 1: Ngày 21/7/2019 Chuyên đề 2: Ngày 28/7/2019	- Kiểm tra thường xuyên (Tỷ trọng 20%) - Thảo luận nhóm (tỷ trọng 10%) - Thuyết trình (tỷ trọng 20%) - Bài thu hoạch cuối kỳ (Tỷ trọng 50%)	Khoa TC-NH
	TC-NH 12.2	ĐỊNH HƯỚNG NGHIÊN CỨU				
1	Phương pháp nghiên cứu định lượng 1	Học viên hiểu và nắm vững về phương pháp nghiên cứu ứng dụng trong khoa học kinh tế, tài chính, ngân hàng, nói chung và áp dụng cụ thể vào việc nghiên cứu theo nhóm hay nghiên cứu cá nhân, từ đó học viên có đủ nền tảng kiến thức để tiến hành thực hiện luận văn tốt nghiệp cao học hay các nghiên cứu khác. Học viên sẽ có được những kiến thức về bản chất của quá trình nghiên cứu, các bước thiết kế nghiên cứu, cách thức tìm kiếm và xác định vấn đề nghiên cứu, cách tổng quan tài liệu, xây dựng hệ thống phương pháp nghiên cứu cụ thể cho đề tài, cách thức thu thập và xử lý số liệu (cơ bản), cách viết đề cương nghiên cứu và viết báo cáo nghiên cứu. - Về kỹ năng, học viên sẽ được trang bị kỹ năng phù hợp để thiết lập đề cương nghiên cứu khoa học ứng dụng trong kinh tế, tài chính, ngân hàng; biết thiết lập phiếu điều tra, thu thập dữ liệu; biết áp dụng các kiến thức thống kê, kinh tế lượng để vận dụng vào phân tích, dự báo, khuyến nghị chính sách.	3	09/04/2019 - 25/05/2019	. Kiểm tra – đánh giá thường xuyên : 10 % . Tiểu luận : 20 % . Thi cuối kỳ/ tiểu luận: 70 %	Khoa Kinh tế - Luật

2	Quản trị Ngân hàng TM nâng cao	Sau khi kết thúc học phần, người học có khả năng: ☐ Hiểu được các chuẩn mực Basel về an toàn trong hoạt động ngân hàng ☐ Quản trị vốn tự có và xác định mức đủ vốn theo Basel ☐ Quản trị tín dụng và rủi ro tín dụng theo chuẩn mực Basel ☐ Quản trị tài sản-nợ ☐ Quản trị dự trữ và thanh khoản ngân hàng theo Basel 3 ☐ Quản trị rủi ro thị trường và xác định tài sản có trọng số rủi ro -RWA Quản trị nguồn vốn ngân hàng ☐ Quản trị rủi ro hoạt động và đo lường rủi ro hoạt động ☐ Vận dụng chuẩn mực Basel trong các tỷ lệ an toàn trong kinh doanh ngân hàng ☐ Phân tích và đánh giá quả kinh doanh ngân hàng.	3	11/04/2019 - 26/05/2019	Điểm đánh giá quá trình và điểm thi kết thúc học phần được chấm theo thang điểm 10 (từ 0 đến 10) * Điểm đánh giá quá trình: Trọng số: 50% Bao gồm: - Thảo luận, chuyên cần : 15% - Kiểm tra và Bài tập: 10% - Chuyên đề môn học: 25% * Điểm thi kết thúc học phần: Trọng số: 50%. Hình thức thi: Tự luận.	Khoa TC-NH
3	Phương pháp nghiên cứu định lượng 2	Học viên hiểu và nắm vững về phương pháp nghiên cứu ứng dụng trong khoa học kinh tế, tài chính, ngân hàng, nói chung và áp dụng cụ thể vào việc nghiên cứu theo nhóm hay nghiên cứu cá nhân, từ đó học viên có đủ nền tảng kiến thức để tiến hành thực hiện luận văn tốt nghiệp cao học hay các nghiên cứu khác. Học viên sẽ có được những kiến thức về bản chất của quá trình nghiên cứu, các bước thiết kế nghiên cứu, cách thức tìm kiếm và xác định vấn đề nghiên cứu, cách tổng quan tài liệu, xây dựng hệ thống phương pháp nghiên cứu cụ thể cho đề tài, cách thức thu thập và xử lý số liệu (cơ bản), cách viết đề cương nghiên cứu và viết báo cáo nghiên cứu. - Về kỹ năng, học viên sẽ được trang bị kỹ năng phù hợp để thiết lập đề cương nghiên cứu khoa học ứng dụng trong kinh tế, tài chính, ngân hàng; biết thiết lập phiếu điều tra, thu thập dữ liệu; biết áp dụng các kiến thức thống kê, kinh tế lượng để vận dụng vào phân tích, dự báo, khuyến nghị chính sách.	3	28/05/2019 - 06/07/2019	. Kiểm tra – đánh giá thường xuyên : 10 % . Tiểu luận : 20 % . Thi cuối kỳ/ tiểu luận: 70 %	Khoa Kinh tế - Luật

4	Tài chính quốc tế	Sau khi kết thúc học phần, người học có khả năng: - Hiểu rõ cấu trúc của cán cân thanh toán quốc tế và các yếu tố tác động đến CCTK vãng lai và CCTK tài chính. Kiểm định các yếu tố này lên CCTM trường hợp Việt nam và các nước - Hiểu rõ và cách thức kiểm định 3 lý thuyết quan trọng trên thị trường TCQT - Hiểu được cách thức tác động của chính phủ đến tỷ giá và việc điều hành tỷ giá đã ảnh hưởng đến tăng trưởng và hội nhập kinh tế và khủng hoảng tài chính tại các quốc gia. - Hiểu và vận dụng tốt lý thuyết bất khả thi để giải thích các lựa chọn chính sách của chính phủ trong điều hành kinh tế Việt Nam - Hiểu, thực hành và phân tích được sự khác biệt trong hoạch định ngân sách vốn và tài trợ của công ty đa quốc gia.	3	30/05/2019 - 07/07/2019	-Điểm đánh giá quá trình: Trọng số: 50% + Thuyết trình: 30%, + Chuyên cần và tham gia bài tập tình huống trên lớp: 20%. -Điểm thi kết thúc học phần: Trọng số: 50% thi tự luận Điểm đánh giá quá trình và kết thúc học phần được chấm theo thang điểm 10 (từ 0 đến 10);	Khoa TC-NH
5	Anh văn 2	- Ôn luyện kỹ năng sử dụng tiếng Anh ở trình độ trung cao cấp - Cung cấp cho học viên kiến thức nền tảng bằng tiếng Anh trong các lĩnh vực quản trị và quản trị kinh doanh - Xây dựng vốn từ tiếng Anh chuyên ngành cho học viên - Giúp học viên phát triển kỹ năng ngôn ngữ tổng hợp	2	09/07/2019 - 03/08/2019	-Điểm đánh giá quá trình: Trọng số: 30% Điểm thi kết thúc học phần: Trọng số: 70%	Khoa Ngoại ngữ
6	Phân tích báo cáo tài chính và định giá DN	Sau khi kết thúc học phần, người học có khả năng: ☐ Hiểu được tổng quan báo cáo tài chính và cách tính toán các tỷ số tài chính; ☐ Phân tích các hoạt động tài chính quan trọng trong doanh nghiệp, ☐ Lập báo cáo tài chính dự báo cho tầm trung hạn và dài hạn, ☐ Định giá doanh nghiệp thông qua các tiếp cận dựa trên dòng tiền, dựa trên lợi nhuận và dựa trên thị trường.	3	11/07/2019 - 18/08/2019	Điểm đánh giá quá trình: Trọng số: 50% Bao gồm: - chuyên cần, trao đổi : 10% - Thuyết trình nhóm: 20% - Tiểu luận nhóm: 20% Điểm thi kết thúc học phần: Trọng số: 50%. Hình thức thi: Tự luận.	Khoa TC-NH
	TC-NH 12.3	ĐỊNH HƯỚNG ỨNG DỤNG				

1	Báo cáo chuyên đề 1	-Cung cấp những kiến thức thực tiễn về tài chính hành vi, tài chính quốc tế, tài chính doanh nghiệp, chính sách tiền tệ và tài khóa -Giúp học viên trao đổi, thảo luận với các chuyên gia giàu kinh nghiệm thực tiễn về các vấn đề về tài chính doanh nghiệp, về tâm lý nhà đầu tư, về thị trường, các chính sách tiền tệ và tài khóa trong thực tế. -Giúp học viên nắm bắt và cập nhật tình hình các chính sách, thị trường, và vận dụng được các lý thuyết đã học vào giải quyết các vấn đề trong thực tiễn. -Giúp học viên thảo luận đa dạng các chủ đề mang tính thực tiễn cao và các vấn đề đang được quan tâm.	2	Chuyên đề 1: Ngày 13/04/2019 Chuyên đề 2: Ngày 11/05/2019	- Kiểm tra thường xuyên (Tỷ trọng 20%) - Thảo luận nhóm (tỷ trọng 10%) - Thuyết trình (tỷ trọng 20%) - Bài thu hoạch cuối kỳ (Tỷ trọng 50%)	Khoa TC-NH
2	Phân tích báo cáo tài chính và định giá DN	Sau khi kết thúc học phần, người học có khả năng: ☐ Hiểu được tổng quan báo cáo tài chính và cách tính toán các tỷ số tài chính; ☐ Phân tích các hoạt động tài chính quan trọng trong doanh nghiệp, ☐ Lập báo cáo tài chính dự báo cho tầm trung hạn và dài hạn, ☐ Định giá doanh nghiệp thông qua các tiếp cận dựa trên dòng tiền, dựa trên lợi nhuận và dựa trên thị trường.	3	07/04/2019 - 26/05/2019	Điểm đánh giá quá trình: Trọng số: 50% Bao gồm: - chuyên cần, trao đổi : 10% - Thuyết trình nhóm: 20% - Tiểu luận nhóm: 20% Điểm thi kết thúc học phần: Trọng số: 50%. Hình thức thi: Tự luận.	Khoa TC-NH
3	Tài chính quốc tế	Sau khi kết thúc học phần, người học có khả năng: - Hiểu rõ cấu trúc của cán cân thanh toán quốc tế và các yếu tố tác động đến CCTK vãng lai và CCTK tài chính. Kiểm định các yếu tố này lên CCTM trường hợp Việt nam và các nước - Hiểu rõ và cách thức kiểm định 3 lý thuyết quan trọng trên thị trường TCQT - Hiểu được cách thức tác động của chính phủ đến tỷ giá và việc điều hành tỷ giá đã ảnh hưởng đến tăng trưởng và hội nhập kinh tế và khủng hoảng tài chính tại các quốc gia. - Hiểu và vận dụng tốt lý thuyết bất khả thi để giải thích các lựa chọn chính sách của chính phủ trong điều hành kinh tế Việt Nam - Hiểu, thực hành và phân tích được sự khác biệt trong hoạch định ngân sách vốn và tài trợ của công ty đa quốc gia.	3	18/05/2019 - 22/06/2019	-Điểm đánh giá quá trình: Trọng số: 50% + Thuyết trình: 30%, + Chuyên cần và tham gia bài tập tình huống trên lớp: 20%. -Điểm thi kết thúc học phần: Trọng số: 50% thi tự luận Điểm đánh giá quá trình và kết thúc học phần được chấm theo thang điểm 10 (từ 0 đến 10);	Khoa TC-NH

4	Quản trị NHTM nâng cao	Sau khi kết thúc học phần, người học có khả năng: ☐ Hiểu được các chuẩn mực Basel về an toàn trong hoạt động ngân hàng ☐ Quản trị vốn tự có và xác định mức đủ vốn theo Basel ☐ Quản trị tín dụng và rủi ro tín dụng theo chuẩn mực Basel ☐ Quản trị tài sản-nợ ☐ Quản trị dự trữ và thanh khoản ngân hàng theo Basel 3 ☐ Quản trị rủi ro thị trường và xác định tài sản có trọng số rủi ro -RWA Quản trị nguồn vốn ngân hàng ☐ Quản trị rủi ro hoạt động và đo lường rủi ro hoạt động ☐ Vận dụng chuẩn mực Basel trong các tỷ lệ an toàn trong kinh doanh ngân hàng ☐ Phân tích và đánh giá quả kinh doanh ngân hàng.	3	02/06/2019 - 07/07/2019	Điểm đánh giá quá trình và điểm thi kết thúc học phần được chấm theo thang điểm 10 (từ 0 đến 10) * Điểm đánh giá quá trình: Trọng số: 50% Bao gồm: - Thảo luận, chuyên cần : 15% - Kiểm tra và Bài tập: 10% - Chuyên đề môn học: 25% * Điểm thi kết thúc học phần: Trọng số: 50%. Hình thức thi: Tự luận.	Khoa TC-NH
5	Tài chính hành vi	Học phần cung cấp những kiến thức lý thuyết và thực tiễn liên quan đến tài chính hành vi và các ứng dụng tâm lý học vào việc giải thích các hành vi tài chính của nhà đầu tư cá nhân và nhà đầu tư tổ chức (doanh nghiệp). Học phần giới thiệu tổng quan về tài chính hành vi và phân tích các hiệu ứng tâm lý học và lệch lạc hành vi. Thêm vào đó, học phần cũng giới thiệu các lý thuyết và mô hình để giải thích các hành vi của nhà đầu tư trong việc định giá tài sản, cung cấp các kiến thức hỗ trợ việc phân tích các hành vi của doanh nghiệp đối với các quyết định đầu tư và tài trợ của họ cũng như nhận định ứng dụng của tài chính hành vi đối với hành vi của nhà đầu tư cá nhân.	3	29/06/2019 - 03/08/2019	-Điểm đánh giá quá trình được chấm theo thang điểm 10 (từ 0 đến 10); -Điểm thi kết thúc học phần được chấm theo thang điểm 10 (từ 0 đến 10). -Điểm đánh giá quá trình: Trọng số: 50% bao gồm + Bài tập tình huống làm theo nhóm: 40%. + Tham gia tích cực vào lớp học như chuyên cần và phát biểu, trả lời các câu hỏi thảo luận: 30% + Bài kiểm tra: 30% Điểm thi kết thúc học phần: Trọng số: 50%	Khoa TC-NH
6	Anh văn 2	- Ôn luyện kỹ năng sử dụng tiếng Anh ở trình độ trung cao cấp - Cung cấp cho học viên kiến thức nền tảng bằng tiếng Anh trong các lĩnh vực quản trị và quản trị kinh doanh - Xây dựng vốn từ tiếng Anh chuyên ngành cho học viên - Giúp học viên phát triển kỹ năng ngôn ngữ tổng hợp	2	14/07/2019 - 04/08/2019	-Điểm đánh giá quá trình: Trọng số: 30% Điểm thi kết thúc học phần: Trọng số: 70%	Khoa Ngoại ngữ
KHÓA 12 QTKD						

1	Quản trị chiến lược nâng cao	- Hiểu được các mô hình quản trị chiến lược của một công ty - Có khả năng ứng dụng các mô hình quản trị chiến lược cũng như kiểm soát chiến lược cho một công ty - Có khả năng phân tích nhận dạng và đưa ra các quyết định mang tính chiến lược trong một công ty	3	08/04/2019 - 24/05/2019	Điểm đánh giá quá trình và điểm thi kết thúc học phần được chấm theo thang điểm 10 (từ 0 đến 10) -Điểm đánh giá quá trình: Trọng số: 30% oTham gia học tập trên lớp; oTrình bày tiểu luận theo nhóm Điểm thi kết thúc học phần: Trọng số: 70%	Khoa QTKD
---	------------------------------	--	---	-------------------------	--	-----------

2	Quản trị tài chính doanh nghiệp nâng cao	* Kiến thức: Sau khi học xong môn học này học viên có đủ kiến thức tiếp cận và đánh giá tình hình tài chính của một tổ chức sản xuất kinh doanh đồng thời môn học này trang bị cho học viên những phương pháp lập kế hoạch tài chính, các kiến thức về tài trợ vốn và phương pháp đánh giá các cơ hội đầu tư. Cụ thể: - Hiểu rõ về QTTCĐN và tổ chức hoạt động tài chính của Công ty. - Phân tích quyết định đầu tư và quản trị tài sản trong doanh nghiệp nhằm đạt mục tiêu của chủ sở hữu. - Phân tích ra quyết định khai thác và quản trị nguồn tài trợ với chi phí hợp lý. - Phân tích xây dựng chính sách phân phối trong công ty hài hòa với chính sách tài trợ nhằm tăng giá trị công ty. - Quản trị tăng trưởng và xây dựng chiến lược tăng trưởng bền vững. - Biết được hệ thống kế hoạch tài chính trong doanh nghiệp phù hợp với giai đoạn phát triển của doanh nghiệp. * Kỹ năng: sau khi học xong môn học này học viên có thể: - Kỹ năng phân tích, tổng hợp và đánh giá của học viên đối với QTTC. - Phát triển kỹ năng nghiên cứu độc lập đối với các khía cạnh của TCDN trong bối cảnh hội nhập sâu, rộng. - Phát triển kỹ năng trình bày và thảo luận vấn đề chuyên môn về QTTC với chuyên gia, hoặc trong nhóm nghiên cứu. - Có kỹ năng làm việc với các chuyên gia tài chính bậc cao trong tập đoàn hay tổng công ty. * Năng lực tự chủ và trách nhiệm: - Có ý thức nghiên cứu, đưa ra những sáng kiến quan trọng để giải quyết các vấn đề thực tiễn phát sinh trong môn học QTTC. - Có ý thức nâng cao năng lực dẫn dắt chuyên môn, đưa ra được những kết luận mang tính chuyên gia về QTTC, trung thực, chịu trách nhiệm về kết luận chuyên môn. - Nhận thức được trách nhiệm xã hội của các công ty một cách đúng đắn, hài hòa lợi ích xã hội, phát triển doanh nghiệp, kinh tế xã hội bền vững.	3	10/04/2019 - 29/05/2019	Điểm đánh giá quá trình và điểm thi kết thúc học phần được chấm theo thang điểm 10 (từ 0 đến 10) * Điểm đánh giá quá trình: Trọng số: 50% Bao gồm: - Thảo luận, chuyên cần : 15% - Kiểm tra và Bài tập: 10% - Chuyên đề môn học: 25% * Điểm thi kết thúc học phần: Trọng số: 50% hình thức tự luận	Khoa TC-NH
---	--	---	---	-------------------------	--	------------

3	Quản trị kinh doanh quốc tế	Kiến thức : Quản trị Kinh doanh quốc tế Kỹ năng : ứng dụng kiến thức nhằm nhận biết tình hình Thái độ, chuyên cần: tham gia học đầy đủ, học nhóm nghiêm túc, đóng góp ý kiến trong giờ học Mục tiêu đào tạo cụ thể về kiến thức của học phần Giới thiệu, phân tích đặc điểm của ngành kinh doanh quốc tế, từ đó giúp cho học viên nhận biết được sự khác biệt giữa kinh doanh quốc tế và các loại hình kinh doanh khác. ☐ Môn học quản trị kinh doanh quốc tế cung cấp cho học viên những kiến thức chung về toàn cầu hóa, về các phương thức thâm nhập thị trường, định hướng phát triển kinh doanh quốc tế của một doanh nghiệp. ☐ Môn học quản trị kinh doanh quốc tế cung cấp cho học viên nhận biết bản chất của kinh doanh quốc tế, ứng dụng một số lãnh vực kinh doanh quốc tế	3	27/05/2019 - 05/07/2019	Kiểm tra – đánh giá định kỳ: ☐ Tham gia học tập trên lớp (đi học đầy đủ, chuẩn bị bài tốt và tích cực thảo luận); ☐ Phần tự học, tự nghiên cứu (hoàn thành tốt nội dung, nhiệm vụ mà giảng viên giao cho các học viên thực hiện: trình bày tiểu luận theo nhóm - Tổng điểm mục này có trọng số bằng 30% tổng điểm toàn bộ học phần. Thi cuối kỳ: có trọng số bằng 70% điểm học phần.	Khoa Thương mại
4	Quản trị nguồn nhân lực nâng cao	Tiếp cận những tư tưởng tiên tiến, hiểu rõ cơ sở khoa học lý luận và nắm vững các kỹ năng mới về quản trị nguồn nhân lực trong giai đoạn hiện đại; đồng thời dựa trên những kinh nghiệm thực tiễn tiên tiến trên thế giới, các học viên biết cách vận dụng một cách sáng tạo các kiến thức vào thực tế quản trị nguồn nhân lực ở các doanh nghiệp hoạt động ở Việt Nam,	3	02/06/2019 - 14/07/2019	Điểm đánh giá quá trình được chấm theo thang điểm 10 (từ 0 đến 10); Điểm đánh giá quá trình: 100% . Trọng số: 30% + Tiểu luận: 30%, + Thuyết trình: 40%, + Chuyên cần và tham gia bài tập tình huống trên lớp: 30%.	Khoa QTKD
5	Anh văn 2	- Ôn luyện kỹ năng sử dụng tiếng Anh ở trình độ trung cao cấp - Cung cấp cho học viên kiến thức nền tảng bằng tiếng Anh trong các lĩnh vực quản trị và quản trị kinh doanh - Xây dựng vốn từ tiếng Anh chuyên ngành cho học viên - Giúp học viên phát triển kỹ năng ngôn ngữ tổng hợp	2	08/07/2019 - 02/08/2019	-Điểm đánh giá quá trình: Trọng số: 30% Điểm thi kết thúc học phần: Trọng số: 70%	Khoa Ngoại ngữ

6	Kế toán quản trị	Kiến thức: Học phần này giúp người học sẽ hiểu được những kiến thức cơ bản về kế toán quản trị, nhận diện chi phí nhằm phục vụ trong công tác quản lý, kỹ thuật lựa chọn phương án, xác định giá và kiểm soát trong đánh giá trách nhiệm - Kỹ năng: Môn học sẽ trang bị cho người học các phương pháp tính toán chi phí ở các góc độ quản lý khác nhau, phương pháp lập báo cáo quản trị và so sánh với các loại báo cáo khác; phương pháp lựa chọn phương án; Phương pháp xác định giá bán phục vụ trong quản trị giá và phương pháp đánh giá trách nhiệm nhằm kiểm soát thành quả hoạt động của bộ phận.	3	17/07/2019 - 25/08/2019	Điểm đánh giá quá trình và điểm thi kết thúc học phần được chấm theo thang điểm 10 (từ 0 đến 10) -Điểm đánh giá quá trình: Trọng số: 40% -Điểm thi kết thúc học phần: Trọng số: 60%	Khoa Kế toán - Kiểm toán
ĐỊNH HƯỚNG ỨNG DỤNG - CHUYÊN NGÀNH BẢO HIỂM						
1	Kinh tế bảo hiểm	Củng cố kiến thức kinh tế bảo hiểm trong tổng thể chính sách kinh tế, xã hội, an sinh xã hội quốc gia Nâng cao nhận thức cơ sở lý luận và thực tiễn của kinh tế bảo hiểm gắn liền với đảm bảo an sinh xã hội, phát triển kinh tế - xã hội của đất nước. Hoàn thiện và nâng cao kiến thức kinh tế bảo hiểm trong chương trình chuyên ngành mang tính ứng dụng Thực hành hiệu quả kiến thức được học vào hoạt động kinh doanh bảo hiểm thương mại và quản lý, thực hiện chính sách bảo hiểm xã hội.	3	21-22/09/2019 và 28-29/09/2019	Điểm đánh giá quá trình và điểm thi kết thúc học phần được chấm theo thang điểm 10 (từ 0 đến 10) * Điểm đánh giá quá trình: Trọng số: 50% Bao gồm: - Thảo luận, chuyên cần : 15% - Kiểm tra và Bài tập: 10% - Chuyên đề môn học: 25% * Điểm thi kết thúc học phần: Trọng số: 50%	Khoa TC-NH
2	Nguyên lý về an sinh xã hội	Nhận thức sâu sắc kiến thức lý luận cơ bản, nền tảng về an sinh xã hội Giúp cho việc tiếp cận, học tập các môn học khác trong cấu trúc chuyên ngành bảo hiểm được thuận lợi, logic, hiệu quả Nhận diện chính sách, hệ thống an sinh xã hội một cách khoa học, tường minh trong tổng thể chính sách phát triển kinh tế - xã hội của quốc gia Tự tin, tích cực, chủ động và sáng tạo trong tham mưu, đề xuất, quản lý, tổ chức thực hiện các hoạt động, chương trình an sinh xã hội vì sự phát triển bền vững của đất nước. Các chủ đề: - Chủ đề 1: Tổng quan về an sinh xã hội - Chủ đề 2: Hoạch định về an sinh xã hội - Chủ đề 3: Quản lý an sinh xã hội - Chủ đề 4: Tài chính của an sinh xã hội - Chủ đề 5: Các chế độ an sinh xã hội	3	5-6/10/2019 và 12-13/10/2019	Điểm đánh giá quá trình và điểm thi kết thúc học phần được chấm theo thang điểm 10 (từ 0 đến 10) * Điểm đánh giá quá trình: Trọng số: 50% Bao gồm: - Thảo luận, chuyên cần : 15% - Kiểm tra và Bài tập: 10% - Chuyên đề môn học: 25% * Điểm thi kết thúc học phần: Trọng số: 50%	Khoa TC-NH

3	Truyền thông an sinh xã hội	Nhận biết đầy đủ những vấn đề cơ bản về truyền thông an sinh xã hội Nâng cao nhận thức, kỹ năng truyền thông an sinh xã hội Phân tích, xây dựng chiến lược và kế hoạch truyền thông an sinh xã hội Cá chủ đề: Chủ đề 1: Tổng quan về truyền thông an sinh xã hội Chủ đề 2: Quản trị truyền thông an sinh xã hội Chủ đề 3: Nội dung, hình thức, phương pháp truyền thông an sinh xã hội Chủ đề 4: Xây dựng chiến lược, kế hoạch truyền thông an sinh xã hội Chủ đề 5: Tổ chức thực hiện truyền thông an sinh xã hội	3	02-03/11/2019 và 09-10/11/2019	Điểm đánh giá quá trình và điểm thi kết thúc học phần được chấm theo thang điểm 10 (từ 0 đến 10) * Điểm đánh giá quá trình: Trọng số: 50% Bao gồm: - Thảo luận, chuyên cần : 15% - Kiểm tra và Bài tập: 10% - Chuyên đề môn học: 25% * Điểm thi kết thúc học phần: Trọng số: 50%	Khoa TC-NH
4	Quản trị danh mục đầu tư	Sau khi kết thúc học phần, người học có khả năng: -Xác định lợi nhuận và rủi ro của danh mục. -Thảo luận khái niệm độ e ngại rủi ro và chiến lược phân phối vốn vào tài sản rủi ro. -Xác định danh mục rủi ro tối ưu. -Phân tích mô hình chỉ số và mô hình định giá tài sản vốn. -Phân tích lý thuyết định giá chênh lệch và mô hình đa yếu tố về lợi nhuận và rủi ro. -Phân tích giả thuyết về thị trường hiệu quả. -Phân tích và đánh giá các mô hình lợi nhuận chứng khoán trong thực tiễn. -Định giá trái phiếu và suất sinh lời của trái phiếu -Xác định cấu trúc kỳ hạn của trái phiếu -Quản trị danh mục trái phiếu -Định giá cổ phiếu -Định giá hiệu quả hoạt động danh mục -Thảo luận lý thuyết quản trị danh mục chủ động	3	04/11/2019 - 13/12/2019	Điểm đánh giá quá trình: Trọng số: 50% Bao gồm: - chuyên cần, trao đổi : 10% - Thuyết trình nhóm: 20% - Tiểu luận nhóm: 20% Điểm thi kết thúc học phần: Trọng số: 50%. Hình thức thi: Tự luận.	Khoa TC-NH

5	Chính sách về an sinh xã hội, Bảo hiểm xã hội, Bảo hiểm y tế Việt Nam và các nước	Học phần trang bị các kiến thức nâng cao về các chính sách mà cơ quan BHXH Việt Nam đảm trách như chính sách BHXH, chính sách BHYT. Sau khi học xong người học có khả năng nhận thức và phân tích sự thay đổi của chính sách BHXH, BHYT qua các thời kỳ trên cơ sở có sự so sánh với chính sách BHXH một số quốc gia như Mỹ, Úc, Singapore... để từ đó có những đề xuất chính sách phù hợp với cơ quan quản lý.	3	23/11/2019 - 08/12/2019	Điểm đánh giá quá trình: Trọng số: 50% Bao gồm: - chuyên cần, trao đổi : 10% - Thuyết trình nhóm: 20% - Tiểu luận nhóm: 20% Điểm thi kết thúc học phần: Trọng số: 50%. Hình thức thi: Tự luận.	Khoa TC-NH
---	---	---	---	-------------------------	---	------------

6	Quản trị rủi ro định chế tài chính phi ngân hàng	* Kiến thức: Môn học này trang bị cho người học một chuỗi kiến thức có liên quan đến quản trị rủi ro tài chính. Quản trị rủi ro tài chính là một môn học kỹ thuật cao nó sử dụng một số lượng đáng kể kiến thức toán học và thống kê. Rủi ro của doanh nghiệp - đứng về góc độ tài chính - bắt đầu từ quyết định đầu tư, trong quá trình đầu tư, rủi ro luôn tồn tại ở mọi lúc, mọi nơi mà trước nhất là rủi ro do sự biến động của giá cả hàng hóa, dịch vụ, lãi suất, tỷ giá. Mặt khác, trong quá trình kinh doanh, doanh nghiệp chắc phải vay các tổ chức tín dụng cũng như cho các đơn vị khác vay dưới hình thức chủ yếu là tín dụng thương mại. Cụ thể: - Hiểu được rõ mục tiêu QTRR TC và tổ chức được hoạt động QTRR tài chính của doanh nghiệp. - Phân tích, đánh giá quyết định đầu tư và đề xuất quản trị rủi ro đầu tư. - Phân tích và đánh giá rủi ro do biến động giá, trên cơ sở đó đề xuất giải pháp QTRRTC - Phân tích và đánh giá rủi ro từ hoạt động tín dụng, trên cơ sở đó đề xuất giải pháp QTRRTC - Phân tích và đánh giá rủi ro do khủng hoảng kinh tế-tài chính, trên cơ sở đó đề xuất giải pháp QTRRTC - Phân tích và đánh giá rủi ro do tình hình nợ công tác động, trên cơ sở đó đề xuất giải pháp QTRRTC * Kỹ năng: - Nâng cao kỹ năng phân tích, tổng hợp và đánh giá của học viên đối với các vấn đề quản trị RR tài chính - Phát triển kỹ năng nghiên cứu độc lập của học viên đối với các khía cạnh QTRR tài chính doanh nghiệp trong bối cảnh hội nhập sâu, rộng. - Phát triển kỹ năng trình bày và thảo luận vấn đề chuyên môn về QTRRTC với chuyên gia hoặc trong nhóm nghiên cứu. - Có kỹ năng làm việc với các chuyên gia tài chính bậc cao trong tập đoàn hay tổng công ty. * Năng lực tự chủ và trách nhiệm: - Nghiên cứu, đưa ra những sáng kiến quan trọng để giải quyết các vấn đề thực tiễn phát sinh trong môn học QTRRTC. - Năng lực dẫn dắt chuyên môn; đưa ra được những kết luận ở tầm chuyên gia về lĩnh vực QTRRTC; trung thực, bảo vệ và chịu trách nhiệm về những kết luận chuyên môn. - Nhận thức được trách nhiệm xã hội của các công ty một cách đúng đắn để hài hoà các lợi ích trong xã hội và phát triển doanh nghiệp và kinh tế bền vững	3	16/12/2019 - 13/01/2020	Điểm đánh giá quá trình và điểm thi kết thúc học phần được chấm theo thang điểm 10 (từ 0 đến 10) * Điểm đánh giá quá trình: Trọng số: 50% Bao gồm: - Thảo luận, chuyên cần : 15% - Kiểm tra và Bài tập: 10% - Chuyên đề môn học: 25% * Điểm thi kết thúc học phần: Trọng số: 50% HÌNH THỨC LÀM TIỂU LUẬN	Khoa TC-NH
---	--	---	---	-------------------------	--	------------

7	Báo cáo chuyên đề 2 (chuyên ngành Bảo hiểm)	- Học phần cung cấp cho học viên những kiến thức thực tiễn về thị trường bảo hiểm, xu hướng của thị trường bảo hiểm trong thời đại công nghệ 4.0 (Robot, Insurtech...), quá trình tái cấu trúc các công ty bảo hiểm Việt Nam. - Giúp học viên có kiến thức chuyên sâu về các Chuẩn mực quốc tế liên quan đến việc quản lý và giám hoạt động của doanh nghiệp bảo hiểm. Giám sát doanh nghiệp theo mô hình vốn trên cơ sở rủi ro (Solvency, RBC). Giúp học viên trao đổi và thảo luận với các chuyên gia về các vấn đề mang tính thực tiễn và đặc thù của của doanh nghiệp bảo hiểm nhằm quản lý và nâng cao hiệu quả hoạt động của từng công ty bảo hiểm và giám sát hiệu quả thị trường bảo hiểm.	2	14/12/2019	- Kiểm tra thường xuyên (Tỷ trọng 20%) - Thảo luận nhóm (tỷ trọng 10%) - Thuyết trình (tỷ trọng 20%) - Bài thu hoạch cuối kỳ (Tỷ trọng 50%)	Khoa TC-NH
ĐỊNH HƯỚNG ỨNG DỤNG - CHUYÊN NGÀNH TCC						
1	Quản trị và giám sát khu vực công	Sau khi hoàn thành học phần Quản trị và giám sát khu vực công, người học có thể: ☐ Hiểu được những yếu tố tác động đến chiến lược quản trị công, ở mức cụ thể như là một tổ chức thuộc khu vực công hoặc ở mức tổng quát, trên bình diện xã hội. ☐ Nắm được các yếu tố đầu vào (inputs) cần thiết trong việc vận hành một cơ chế quản trị công như yếu tố tài chính và yếu tố con người. ☐ Hiểu và đo lường được tiêu chí “chất lượng” trong hoạt động của tổ chức thuộc khu vực công, cũng như các yếu tố cấu thành tiêu chí ấy. ☐ Nắm bắt được các xu thế cải cách trong quản trị công từ đó điều chỉnh hành vi cho phù hợp với vị trí công tác. ☐ Có kiến thức về lãnh đạo khu vực công, biết cách cụ thể hóa kiến thức được trang bị vào thực tiễn. ☐ Nắm bắt được tính chính trị của chính sách công, từ đó có thể góp phần xây dựng chính sách phù hợp, được sự đồng thuận của xã hội.	3	21/09/2019 - 26/10/2019	Điểm đánh giá quá trình: Trọng số: 50% Bao gồm: - chuyên cần, trao đổi : 10% - Thuyết trình nhóm: 20% - Tiểu luận nhóm: 20% Điểm thi kết thúc học phần: Trọng số: 50%. Hình thức thi: Tự luận.	Khoa Thuế - Hải Quan

2	Tài chính công nâng cao	Sau khi học xong học phần Tài chính công nâng cao (và rộng hơn là toàn bộ kiến thức về tài chính công), học viên có thể: ☐ Hiểu được bản chất của tài chính công theo cách tiếp cận hiện đại, phù hợp với xu thế quốc tế nhưng vẫn đảm bảo yếu tố đặc thù của Việt Nam. ☐ Nắm được quy mô và tính chất của tài chính công từ góc độ cụ thể (hành vi) đến góc độ tổng thể (vĩ mô). ☐ Tiếp cận được với những vấn đề đương đại trong lĩnh vực tài chính công như chính sách tài khóa, vay nợ của khu vực công ... ☐ Nâng cao được kỹ năng phân tích chính sách tài chính và đánh giá được tác động của chính sách tài chính đến những vấn đề cơ bản của nền kinh tế như hiệu quả - công bằng và ổn định. ☐ Có đủ kiến thức và kỹ năng, công cụ để có thể tham gia vào quá trình hoạch định chính sách của ngành tài chính.	3	22/09/2019 - 27/10/2019	Điểm đánh giá quá trình: Trọng số: 50% Bao gồm: - chuyên cần, trao đổi : 10% - Thuyết trình nhóm: 20% - Tiểu luận nhóm: 20% Điểm thi kết thúc học phần: Trọng số: 50%. Hình thức thi: Tự luận.	Khoa Thuế - Hải Quan
3	Phân tích chính sách công	Sau khi học xong học phần này, học viên có thể: ☐ Hiểu những khái niệm về chính sách công và vận dụng những khái niệm này vào công tác thực tiễn ☐ Nắm bắt được những kỹ năng cần thiết trong hoạch định và thực thi một chính sách công ☐ Vận dụng kiến thức có được để xây dựng một chính sách công trong phạm vi công tác của mình. ☐ Nắm vững kiến thức để phân tích một chính sách công. ☐ Lựa chọn được phương pháp phân tích chính sách cụ thể trên cơ sở mục tiêu định trước và những yếu tố tác động đến chính sách và những yếu tố bị tác động bởi chính sách. ☐ Thiết kế được một quy trình để phân tích một chính sách cụ thể.	3	02/11/2019 - 07/12/2019	Điểm đánh giá quá trình: Trọng số: 50% Bao gồm: - chuyên cần, trao đổi : 10% - Thuyết trình nhóm: 20% - Tiểu luận nhóm: 20% Điểm thi kết thúc học phần: Trọng số: 50%. Hình thức thi: Tự luận.	Khoa Thuế - Hải Quan

4	Thẩm định đầu tư công	Sau khi hoàn thành học phần Thẩm định đầu tư công, học viên có thể: ☐Nắm vững kiến thức về đầu tư công, đặc biệt là những khoản đầu tư liên quan đến dự án xây dựng cơ bản ☐Nắm vững các nguyên lý tiếp cận và đánh giá một dự án công trên những quan điểm khác nhau. ☐Nhận diện được lợi ích và chi phí của dự án trên quan điểm kinh tế ☐Sử dụng thành thạo các công cụ và kỹ năng phân tích dự án để đánh giá dự án, đặc biệt là đánh giá trên quan điểm kinh tế - xã hội. ☐Đánh giá được hiệu quả của dự án đối với nền kinh tế, từ đó có thể mở rộng kiến thức nhằm đánh giá những chương trình chi tiêu của chính phủ. ☐Vận dụng được kiến thức và kỹ năng tổng hợp để đánh giá kinh tế một dự án công liên quan đến đầu tư xây dựng cơ bản trong một lĩnh vực cụ thể như các dự án cơ sở hạ tầng của nền kinh tế ...	3	03/11/2019 - 08/12/2019	Điểm đánh giá quá trình: Trọng số: 50% Bao gồm: - chuyên cần, trao đổi : 10% - Thuyết trình nhóm: 20% - Tiểu luận nhóm: 20% Điểm thi kết thúc học phần: Trọng số: 50%. Hình thức thi: Tự luận.	Khoa Thuế - Hải Quan
5	Quản lý chi tiêu công	Sau khi học xong học phần quản lý chi tiêu công, học viên có thể: ☐Nắm bắt được phạm vi, tính chất của chi tiêu công trên cơ sở phân tích vai trò của chính phủ trong nền kinh tế đương đại. ☐Có đủ kiến thức và kỹ năng trong việc hoạch định ngân sách, quản lý ngân sách đảm bảo tuân thủ các tiêu chuẩn minh bạch – trách nhiệm và hiệu quả. ☐Có kiến thức về những khía cạnh cần thiết để tham gia giám sát ngân sách theo khuôn khổ chức năng và những quy định của pháp luật. ☐Nắm bắt được kiến thức và quy trình quản trị được dòng tiền dành cho chi tiêu công theo xu hướng hiện đại hóa. ☐Hoạch định và xây dựng được các kế hoạch ngân sách (3 năm) và khuôn khổ chi tiêu công trung hạn; phù hợp với hướng cải cách ngân sách của Việt Nam. Có đủ kiến thức và kỹ năng, công cụ để có thể tham gia vào quá trình hoạch định chính sách chi tiêu của quốc gia và địa phương	3	14/12/2019 - 18/01/2020	Điểm đánh giá quá trình: Trọng số: 50% Bao gồm: - chuyên cần, trao đổi : 10% - Thuyết trình nhóm: 20% - Tiểu luận nhóm: 20% Điểm thi kết thúc học phần: Trọng số: 50%. Hình thức thi: Tự luận	Khoa Thuế - Hải Quan

6	Phân tích chính sách thuế	Học phần nhằm cung cấp cho người học kiến thức nâng cao về thuế trên góc độ chính sách, từ công cụ phân tích đến mục tiêu phân tích (thuế hiệu quả). Các chủ đề được giới thiệu và giảng dạy giúp người học nắm được bản chất cũng như phạm vi tác động của thuế trên những lĩnh vực khác nhau. Với kiến thức được trang bị, người học có thể tự so sánh với thực tiễn vận hành chính sách thuế của Việt Nam nhằm (i): hiểu được căn nguyên của việc ban hành một chính sách thuế và những thách thức xuất phát từ thực tiễn; và (ii) xác định được định hướng nghiên cứu chính sách thuế ở những góc độ khác nhau cho luận văn tốt nghiệp về sau.	3	15/12/2019 - 19/02/2020	Điểm đánh giá quá trình: Trọng số: 50% Bao gồm: - chuyên cần, trao đổi : 10% - Thuyết trình nhóm: 20% - Tiểu luận nhóm: 20% Điểm thi kết thúc học phần: Trọng số: 50%. Hình thức thi: Tự luận.	Khoa Thuế - Hải Quan
7	Báo cáo chuyên đề 2 (chuyên ngành TCC)	Chuyên đề trang bị những kiến thức về hệ thống kho bạc nhà nước Việt Nam, thực hiện các chức năng, nhiệm vụ của KBNN và mối quan hệ của KBNN với các chủ thể có liên quan. Thông qua các nghiệp vụ quản lý quỹ NSNN như: tổ chức quản lý và thực hiện thu – chi NSNN tại KBNN, hoạt động kiểm soát NSNN và các nguồn vốn khác trong KBNN, điều hòa vốn trong hệ thống KBNN, hoạt động huy động vốn cho NSNN tại KBNN và việc sử dụng vốn tín dụng nhà nước của KBNN, vấn đề quản lý tiền mặt và quản lý kho quỹ của KBNN. Bên cạnh đó việc trao đổi kinh nghiệm thực tế trong vấn đề kiểm soát chi NSNN tại KBNN là một trọng tâm chính và đặc biệt là kiểm soát chi trong đầu tư xây dựng cơ bản	2	16/02/2020 - 08/03/2020	Điểm đánh giá quá trình: 50% - chuyên cần, trao đổi : 10% - Thuyết trình nhóm: 20% - Thảo luận nhóm: 20% Điểm thi kết thúc học phần: 50%. Hình thức thi: Bài thu hoạch cuối kỳ	Khoa Thuế - Hải Quan
ĐỊNH HƯỚNG ỨNG DỤNG - CHUYÊN NGÀNH HẢI QUAN						

1	Đàm phán và phân tích các cam kết quốc tế về hải quan	Học phần cung cấp cho học viên nhận thức khái quát về công tác hợp tác quốc tế trong lĩnh vực hải quan cũng như xác định được từng mảng hợp tác đơn lẻ theo lĩnh vực, chuyên ngành, theo các điều ước quốc tế, bám sát vào các hoạt động hội nhập thực tiễn đang diễn ra, giúp học viên hiểu biết được xu thế phát triển công tác quản lý hải quan hiện đại đang diễn ra trong nước và trên thế giới. Những kiến thức đạt được từ học phần này giúp cho học viên nắm vững nền tảng các cam kết quốc tế ở mức chuyên sâu và toàn diện; học viên có thể vận dụng những kiến thức này vào công việc cụ thể tùy theo từng vị trí công tác hiện tại và tương lai.	3	28-29/9/2019 và 05-06/10/2019	Điểm đánh giá quá trình: Trọng số: 50% Bao gồm: - chuyên cần, trao đổi : 10% - Thuyết trình nhóm: 20% - Tiểu luận nhóm: 20% Điểm thi kết thúc học phần: Trọng số: 50%. Hình thức thi: Tự luận.	Khoa Thuế - Hải Quan
2	Quản lý rủi ro trong hoạt động hải quan	- Trong hoạt động hải quan, rủi ro là những nguy cơ tiềm ẩn của việc không tuân thủ pháp luật hải quan trong thực hiện xuất khẩu, nhập khẩu, quá cảnh hàng hoá, xuất cảnh, nhập cảnh, quá cảnh phương tiện vận tải.. - Quản lý rủi ro có thể được hiểu là việc áp dụng có hệ thống các biện pháp, quy trình nghiệp vụ và thông lệ nhằm giúp cơ quan hải quan bố trí, sắp xếp nguồn lực hợp lý để tập trung quản lý có hiệu quả đối với các lĩnh vực, đối tượng được xác định là rủi ro. - Đến nay, việc áp dụng QLRR trong hoạt động hải quan đã trở thành phổ biến trong các thành viên của Tổ chức Hải quan thế giới. Nhìn chung việc áp dụng này đã đem lại những lợi ích rất lớn không chỉ đối với cơ quan Hải quan mà còn tạo ra những ảnh hưởng tích cực đối với cộng đồng doanh nghiệp và các tổ chức, cơ quan đơn vị liên quan. Cho nên môn học LQRR trong hoạt động hải quan bậc cao học sẽ cung cấp cho học viên các kiến thức chuyên sâu về nhận diện và các phương pháp quản lý rủi ro hiện đại, phù hợp tạo được sự cân bằng giữa tạo thuận lợi thương mại với kiểm soát chặt chẽ quá trình tuân thủ pháp luật.	3	12-13/10/2019 và 19-20/10/2019	Điểm đánh giá quá trình: Trọng số: 50% Bao gồm: - chuyên cần, trao đổi : 10% - Thuyết trình nhóm: 20% - Tiểu luận nhóm: 20% Điểm thi kết thúc học phần: Trọng số: 50%. Hình thức thi: Tự luận.	Khoa Thuế - Hải Quan

3	Quản lý hải quan về phân loại và xuất xứ hàng hóa	Học phần trang bị những kiến thức cơ bản về hệ thống hải hòa mô tả và mã hóa hàng hóa, cách áp mã hàng hóa theo hệ thống hải hòa (HS), các quy tắc phân loại hàng hóa của tổ chức Hải quan thế giới, phương pháp phân loại hàng hóa theo Danh mục và Biểu thuế XNK của Việt Nam. Những kiến thức về xuất xứ hàng hóa, xuất xứ, các quy tắc xuất xứ không ưu đãi theo quy định của pháp luật Việt Nam, quy tắc xuất xứ theo chế độ ưu đãi thuế quan phổ cập, Quy tắc xuất xứ ATIGA và các quy tắc xuất xứ trong các hiệp định ký kết giữa ASEAN với các đối tác kinh tế Trung Quốc, Hàn Quốc, Nhật Bản, Úc, Niu-di-lân, Ấn độ. Mục tiêu học phần - Kiến thức: Trang bị những kiến thức cơ bản và nâng cao về hệ thống hải hòa mô tả và mã hóa hàng hóa, cách áp mã hàng hóa theo hệ thống hải hòa (HS), các quy tắc phân loại hàng hóa của tổ chức Hải quan thế giới, phương pháp phân loại hàng hóa theo Danh mục và Biểu thuế XNK của Việt Nam, làm nền tảng ban đầu cho việc nghiên cứu và học tập các môn học chuyên ngành. Các quy tắc xuất xứ không ưu đãi theo quy định của pháp luật Việt Nam, quy tắc xuất xứ theo chế độ ưu đãi thuế quan phổ cập, Quy tắc xuất xứ ATIGA và các quy tắc xuất xứ trong các hiệp định ký kết giữa ASEAN với các đối tác kinh tế Trung Quốc, Hàn Quốc, Nhật Bản, Úc, Niu-di-lân, Ấn độ. - Kỹ năng: Học viên nắm vững nguyên tắc phân loại để áp mã hàng hóa theo Danh mục hàng hóa XNK Việt Nam, thủ tục cấp giấy chứng nhận xuất xứ hàng hoá, biết căn cứ vào các quy tắc xuất xứ để xác định, lựa chọn giấy chứng nhận xuất xứ hàng hoá (C/O) xin cấp, tiến hành khai trên C/O và hoàn tất hồ sơ xin cấp C/O, liên hệ với cơ quan, tổ chức cấp C/O thực hiện việc xin cấp C/O; giải quyết các trường hợp vướng mắc về C/O khi làm thủ tục xuất nhập khẩu hàng hóa.	3	26- 27/10/20 19 và 23- 24/11/20 19	Điểm đánh giá quá trình: Trọng số: 50% Bao gồm: - chuyên cần, trao đổi : 10% - Thuyết trình nhóm: 20% - Tiểu luận nhóm: 20% Điểm thi kết thúc học phần: Trọng số: 50%. Hình thức thi: Tự luận.	Khoa Thuế - Hải Quan
---	---	---	---	---	---	----------------------

4	Quản lý thuế Xuất nhập khẩu	Học phần giúp người học có cái nhìn sâu hơn về chính sách thuế xuất nhập khẩu của Việt Nam. Phân tích tác động của chính sách thuế xuất nhập khẩu đến nền kinh tế quốc dân, từ đó nhận định thách thức và trở ngại trong việc thực hiện các cam kết quốc tế trong bối cảnh hội nhập kinh tế quốc tế. Mục tiêu học phần Sau khi kết thúc học phần, người học có khả năng: - Tổng hợp và phân tích được tác động của chính sách thuế xuất nhập khẩu đến nền kinh tế của một quốc gia. - Phân tích được chính sách xuất nhập khẩu của Việt Nam - Phân tích chính sách thuế tiêu thụ đặc biệt, thuế bảo vệ môi trường và thuế giá trị gia tăng của Việt Nam đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu; - Phân tích được các gian lận thương mại trong mua bán quốc tế, từ đó đề xuất các cách thức phòng, chống gian lận thương mại khả thi và hiệu quả. Phân tích những nội dung cơ bản về chính sách thuế xuất – nhập khẩu, các hiệp định thương mại ký mà một số đối tác thương mại chính đã ký kết với Việt Nam.	3	02/11/2019 - 14/12/2019 (GV nghỉ ngày 23/11/2019)	Điểm đánh giá quá trình: Trọng số: 50% Bao gồm: - chuyên cần, trao đổi : 10% - Thuyết trình nhóm: 20% - Tiểu luận nhóm: 20% Điểm thi kết thúc học phần: Trọng số: 50%. Hình thức thi: Tự luận.	Khoa Thuế - Hải Quan
5	Quản lý hải quan về trị giá hàng hóa	Học phần cung cấp các kiến thức cơ bản và chuyên sâu liên quan đến việc xác định trị giá tính thuế của hàng hóa nhập khẩu như nguyên tắc xác định, các phương pháp xác định ... để học viên có thể áp dụng xác định được trị giá tính thuế cho lô hàng nhập khẩu và học tiếp các học phần sau như Kiểm tra giám sát Hải quan, Kiểm tra sau thông quan... Những kiến thức đạt được từ học phần này giúp cho học viên nắm vững nền tảng về xác định giá tính thuế đối với hàng hóa XNK ở mức chuyên sâu và toàn diện; học viên có thể vận dụng những kiến thức này vào công việc cụ thể tùy theo từng vị trí công tác hiện tại và tương lai	3	03/11/2019 - 15/12/2020 (GV nghỉ ngày 24/11/2019)	Điểm đánh giá quá trình: 50% - chuyên cần, trao đổi : 10% - Thuyết trình nhóm: 20% - Tiểu luận nhóm: 20% Điểm thi kết thúc học phần: 50%. Hình thức thi: Tự luận.	Khoa Thuế - Hải Quan

6	Kiểm tra sau thông quan	Học phần giới thiệu những kiến thức từ tổng quát đến chuyên sâu về kiểm toán/kiểm tra sau thông quan, các thông lệ quốc tế có liên quan đến kiểm tra sau thông quan, các qui trình kiểm toán/kiểm tra sau thông quan tại một số quốc gia. Học phần giúp học viên tiếp cận với nghiệp vụ kiểm tra sau thông quan của Hải quan Việt Nam thông qua nền tảng hoạt động kiểm toán tuân thủ các qui định về Hải quan đối với các đối tượng có hàng hoá xuất khẩu, nhập khẩu; Các kỹ thuật thu thập, phân tích, xử lý và quản lý thông tin nhằm hạn chế tối đa các hoạt động gian lận thương mại của doanh nghiệp nhưng vẫn đảm bảo thông thoáng cho thương mại quốc tế. Những kiến thức đạt được từ học phần này giúp cho học viên nắm vững nền tảng công tác kiểm tra sau thông quan đối với hàng hóa XNK ở mức chuyên sâu và toàn diện; học viên có thể vận dụng những kiến thức này vào công việc cụ thể tùy theo từng vị trí công tác hiện tại và tương lai.	3	21/12/2019 - 15/02/2020	Điểm đánh giá quá trình: 50% - <i>chuyên cần, trao đổi</i> : 10% - <i>Thuyết trình nhóm</i>: 20% - <i>Tiểu luận nhóm</i>: 20% Điểm thi kết thúc học phần: 50%. Hình thức thi: Tự luận.	Khoa Thuế - Hải Quan
7	Báo cáo chuyên đề 2 (chuyên ngành Hải quan)	Chuyên đề giới thiệu với người học những kiến thức và kỹ năng cơ bản về công tác kiểm soát hải quan nói chung cũng như kiểm soát một số hành vi vi phạm pháp luật nghiêm trọng và phổ biến trong thực tế quản lý nhà nước về hải quan như buôn lậu, gian lận thương mại; vận chuyển trái phép ma túy; vi phạm quyền sở hữu trí tuệ trong hoạt động xuất khẩu, nhập khẩu.	2	22 & 29/12/2019 hoặc 05 & 12/01/2020	Điểm đánh giá quá trình: 50% - <i>chuyên cần, trao đổi</i> : 10% - <i>Thuyết trình nhóm</i>: 20% - <i>Thảo luận nhóm</i>: 20% Điểm thi kết thúc học phần: 50%. Hình thức thi: Bài thu hoạch cuối kỳ	Khoa Thuế - Hải Quan
ĐỊNH HƯỚNG NGHIÊN CỨU - CHUYÊN NGÀNH TC-NH						

1	Tài chính khởi nghiệp	Sau khi học xong học phần này, học viên có thể: ☐ Hiểu sự khác nhau giữa tài chính khởi nghiệp và tài chính công ty cổ phần. ☐ Biết rằng mục tiêu tối đa hóa giá trị của người khởi nghiệp là trọng tâm để nghiên cứu tài chính khởi nghiệp. ☐ Có khả năng diễn tả thể mô tả sự tiến triển trong tư duy về tinh thần khởi nghiệp. ☐ Có khả năng diễn tả quá trình hình thành dự án mới từ lúc có ý tưởng cho đến khi gặt hái kết quả đầu tư. ☐ Nhận biết việc nghiên cứu tài chính khởi nghiệp sẽ dẫn đến việc thực hiện đầu tư và quyết định tài chính tốt hơn và nâng cao khả năng thiết lập dự án thành công.	3	24/09/2019 - 02/11/2019	-Điểm thi kết thúc học phần được chấm theo thang điểm 10 (từ 0 đến 10). -Điểm đánh giá quá trình: 100% Trọng số: 40% + Thuyết trình: 50%, + Chuyên cần và tham gia bài tập tình huống trên lớp: 50%. -Điểm thi kết thúc học phần: 100% Trọng số: 60% + Tự luận	Khoa TC-NH
2	Quản trị danh mục đầu tư	Sau khi kết thúc học phần, người học có khả năng: -Xác định lợi nhuận và rủi ro của danh mục. -Thảo luận khái niệm độ e ngại rủi ro và chiến lược phân phối vốn vào tài sản rủi ro. -Xác định danh mục rủi ro tối ưu. -Phân tích mô hình chỉ số và mô hình định giá tài sản vốn. -Phân tích lý thuyết định giá chênh lệch và mô hình đa yếu tố về lợi nhuận và rủi ro. -Phân tích giả thuyết về thị trường hiệu quả. -Phân tích và đánh giá các mô hình lợi nhuận chứng khoán trong thực tiễn. -Định giá trái phiếu và suất sinh lời của trái phiếu -Xác định cấu trúc kỳ hạn của trái phiếu -Quản trị danh mục trái phiếu -Định giá cổ phiếu -Định giá hiệu quả hoạt động danh mục -Thảo luận lý thuyết quản trị danh mục chủ động	3	26/09/2019 - 03/11/2019	Điểm đánh giá quá trình: Trọng số: 50% Bao gồm: - chuyên cần, trao đổi : 10% - Thuyết trình nhóm: 20% - Tiểu luận nhóm: 20% Điểm thi kết thúc học phần: Trọng số: 50%. Hình thức thi: Tự luận.	Khoa TC-NH

3	Mua bán sáp nhập	Với học phần này, học viên hiểu được các kiến thức cơ bản về mua bán sáp nhập, vận dụng được các quy định pháp lý về mua bán sáp nhập ở Việt Nam vào hoạt động thẩm định giá các thương vụ mua bán sáp nhập, biết vận dụng các kiến thức về hoạt động mua bán sáp nhập đã học để phân tích và đánh giá các quyết định mua hoặc bán cũng như chiến lược và mục tiêu tiềm năng của sáp nhập, kế hoạch sáp nhập các nguồn lực để xem xét và thẩm định chi tiết các thương vụ mua bán sáp nhập. Mục tiêu quan trọng hơn, đó là học viên biết cách vận dụng các phương pháp và kỹ thuật thẩm định giá để ước tính giá trị của các thương vụ mua bán sáp nhập phù hợp với thị trường, đồng thời xác định nguồn vốn nào tài trợ cho thương vụ mua bán sáp nhập sẽ mang lại hiệu quả cho bên mua.	3	05/11/2019 - 14/12/2019	Đánh giá quá trình 50%, gồm bài tập cá nhân 25% và bài tập nhóm 25%. Đánh giá cuối kỳ 50% hình thức tự luận.	Khoa TC-NH
4	Quản trị rủi ro ngân hàng	Sau khi kết thúc học phần, người học có khả năng: ☐ Lượng hóa rủi ro lãi suất, tín dụng, thanh khoản, ngoại hối, thị trường, ngoại bảng, công nghệ và hoạt động. ☐ Quản trị thanh khoản và nợ ☐ Thảo luận về bảo hiểm tiền gửi ☐ Xác định hệ số an toàn vốn ☐ Phân tích chiến lược bán khoản cho vay ☐ Phân tích chứng khoán hóa	3	07/11/2019 - 15/12/2019	- Điểm đánh giá quá trình được chấm theo thang điểm 10 (từ 0 đến 10); - Điểm thi kết thúc học phần được chấm theo thang điểm 10 (từ 0 đến 10). - Điểm đánh giá quá trình: 100%, Trọng số: 40% + Tiêu luận: 50%, + Thuyết trình: 50%, Điểm thi kết thúc học phần: 100%, Trọng số: 60%	Khoa TC-NH
5	Quản trị rủi ro tài chính	Sau khi kết thúc học phần, người học có khả năng: ☐ Lượng hóa rủi ro lãi suất, tín dụng, thanh khoản, ngoại hối, thị trường, ngoại bảng, công nghệ và hoạt động. ☐ Quản trị thanh khoản và nợ ☐ Thảo luận về bảo hiểm tiền gửi ☐ Xác định hệ số an toàn vốn ☐ Phân tích chiến lược bán khoản cho vay ☐ Phân tích chứng khoán hóa	3	17/12/2019 - 15/02/2020	- Điểm đánh giá quá trình được chấm theo thang điểm 10 (từ 0 đến 10); - Điểm thi kết thúc học phần được chấm theo thang điểm 10 (từ 0 đến 10). - Điểm đánh giá quá trình: 100%, Trọng số: 40% + Tiêu luận: 50%, + Thuyết trình: 50%, Điểm thi kết thúc học phần: 100%, Trọng số: 60%	Khoa TC-NH

6	Chiến lược tài chính công ty	Sau khi kết thúc học phần, người học có khả năng: -Nhận diện các giai đoạn trong chu kỳ sống của doanh nghiệp căn cứ vào mức độ minh bạch thông tin và mẫu hình dòng tiền. -Nhận diện được rủi ro kinh doanh gắn với quyết định đầu tư và rủi ro tài chính gắn với quyết định tài trợ. -Hiểu được tác động của đòn bẩy kinh doanh và đòn bẩy tài chính trong việc hoạch định chiến lược tài chính cho các công ty. -Phân tích được cách thức kết hợp quyết định đầu tư; quyết định tài trợ và quyết định phân phối để hoạch định chiến lược tài chính gắn với từng giai đoạn phát triển trong chu kỳ sống với mục tiêu tối đa hóa giá trị công ty. - Phân tích được các phương thức tái cấu trúc công ty có khả năng làm thay đổi cơ cấu doanh nghiệp thông qua việc thay đổi quyền sở hữu và quyền kiểm soát.	3	19/12/2019 - 16/02/2020	-Điểm đánh giá quá trình: Trọng số: 50% + Thuyết trình: 30%, + Chuyên cần và tham gia bài tập tình huống trên lớp: 20%. -Điểm thi kết thúc học phần: Trọng số: 50% thi tự luận Điểm đánh giá quá trình và điểm thi kết thúc học phần được chấm theo thang điểm 10 (từ 0 đến 10)	Khoa TC-NH
QTKD TỔNG HỢP						
1	Quản trị bán hàng nâng cao	Kiến thức: Cung cấp các kiến thức về môi trường kinh doanh trong nền kinh tế thị trường; mối liên hệ giữa chiến lược kinh doanh, chiến lược marketing với quản trị bán hàng; các kiến thức về xây dựng chiến lược bán hàng, xây dựng kế hoạch bán hàng, tuyển dụng, đào tạo, và bố trí lực lượng bán hàng; lý thuyết về lựa chọn mô hình bán hàng, quản lý quan hệ khách hàng, lựa chọn kỹ năng bán hàng cho nhân viên, lãnh đạo lực lượng bán hàng. □ Kỹ năng: Rèn luyện các kỹ năng phân tích, đánh giá và xây dựng mô hình lực lượng bán hàng, kỹ năng tổ chức hệ thống bán hàng, kỹ năng lãnh đạo, quản lý lực lượng bán hàng, kỹ năng kiểm soát hoạt động bán hàng. □ Thái độ, chuyên cần: Học viên phải tham dự đầy đủ ít nhất 80% thời gian học lý thuyết, phải tham gia đầy đủ các buổi thảo luận trên lớp, thực hiện đầy đủ bài nghiên cứu thực tế.	3	23/09/2019 - 01/11/2019	. Kiểm tra – đánh giá thường xuyên: 5% tổng số điểm học phần. . Kiểm tra – đánh giá định kỳ: 25% tổng số điểm học phần. - Tham gia học tập trên lớp: 5% - Phần tự học, tự nghiên cứu: 5% - Hoạt động theo nhóm: 5% - Kiểm tra, đánh giá giữa kỳ: 10% - Các kiểm tra khác (nếu có). . Thi cuối kỳ: 70% tổng số điểm học phần	Khoa QTKD

2	Quản trị chất lượng nâng cao	Kiến thức: Nắm được những lý thuyết căn bản, sâu sắc về quản trị chất lượng một cách tổng hợp. - Kỹ năng: Có khả năng xây dựng một Hệ thống quản trị tích hợp trong một tổ chức nhằm đạt được các mục tiêu của quản trị một cách hiệu quả. - Năng lực tự chủ và trách nhiệm: Chủ động điều chỉnh những hoạt động quản trị trong doanh nghiệp để không ngừng cải tiến, nâng cao hiệu lực và hiệu quả của các quyết định trong quản trị. Mục tiêu đào tạo cụ thể về kiến thức của học phần ☐ Những cơ sở lý luận và các nguyên tắc cơ bản về quản trị chất lượng ☐ Những Thuật ngữ và khái niệm về quản trị chất lượng trong tiêu chuẩn quốc tế ISO 9000. ☐ Những phương pháp cơ bản trong quản lý chất lượng. ☐ Những yêu cầu cơ bản của tiêu chuẩn quốc tế về quản trị chất lượng ISO 9001 ☐ Một số phương pháp và công thức lượng hóa chất lượng.	3	25/09/2019 - 03/11/2019	Điểm đánh giá quá trình: từ 0 đến 10 Trọng số: 0,3 Điểm thi kết thúc học phần: từ 0 đến 10 Trọng số: 0,7	Khoa QTKD
---	------------------------------	--	---	--------------------------------	--	-----------

3	Quản trị sự thay đổi	Học phần Quản trị Sự Thay đổi trang bị cho học viên Thạc sĩ chuyên ngành Quản trị kinh doanh hệ thống tri thức và kỹ năng cơ bản về những vấn đề chung của sự thay đổi và quản trị sự thay đổi.	3	04/11/2019 - 13/12/2019 Bài tập thảo luận trên lớp Học viên được chia thành các nhóm, mỗi nhóm 5 -6 người. Mỗi nhóm sẽ được giao thảo luận 1 tình huống hoặc 1 điển cứu (case study) ngay tại lớp. Giảng viên sẽ cho điểm bài tập thảo luận nhóm tại lớp. Ngoài ra, học viên nào phát biểu hoặc đặt câu hỏi hay có thể nhận thêm điểm thưởng (tổng cộng không quá 0.5 điểm) và được cộng vào điểm bài tập thảo luận nhóm. Phần điểm này chiếm 10% tổng số điểm của môn học. Kiểm tra cá nhân giữa kỳ Kiểm tra giữa kỳ sẽ tiến hành trong 60 phút. Đề thi sẽ gồm câu hỏi tự luận về lý thuyết và câu hỏi tự luận về một tình huống. Học viên không được sử dụng tài liệu. Phần điểm này chiếm 10% tổng số điểm của môn học Bài tiểu luận về nhà độ dài 10-15 trang A 4, Phần điểm này chiếm 20% tổng số điểm của môn học. Thi cuối học kỳ Thi cuối học kỳ sẽ tiến hành bằng một tiểu luận kết thúc trong 120 phút. Đề thi sẽ gồm câu hỏi về lý thuyết và câu hỏi tự luận về một tình huống. Học viên không được sử dụng tài liệu. Phần điểm này chiếm 60% tổng số điểm của môn học Điểm đánh giá quá trình và điểm thi kết thúc học phần được chấm theo thang điểm 10 (từ 0 đến 10) -Điểm đánh giá quá trình: Trọng số: 40% Điểm thi kết thúc học phần: Trọng số:60%	Khoa QTKD
---	----------------------	--	---	--	-----------

4	Quản trị logistics và chuỗi cung ứng	Sau khi học xong học phần này, học viên đạt được các kiến thức và kỹ năng sau: Về kiến thức: ☐ Hiểu sâu, nắm vững những kiến thức cơ bản về Logistics, Chuỗi cung ứng, Quản trị Logistics và Chuỗi cung ứng. Về kỹ năng: ☐ Hiểu, thực hiện và quản trị được các dịch vụ Logistics căn bản ☐ Thiết kế chuỗi cung ứng và chiến lược Quản trị Chuỗi cung ứng ☐ Tổ chức cung ứng và mua hàng toàn cầu ☐ Hoạch định nguồn lực doanh nghiệp ☐ Dự báo nhu cầu ☐ Quản trị tồn kho, vận tải... Về năng lực tự chủ và trách nhiệm: - Có hứng thú học tập, có thái độ học tập khoa học, nghiêm túc, trách nhiệm, hợp tác trong quá trình học tập học phần. - Có quan điểm khoa học, hiện đại ý thức đúng về tính cấp thiết của logistics, chuỗi cung ứng và quản trị chuỗi cung ứng; - Tích cực, chủ động, sáng tạo trong nghiên cứu và áp dụng hiệu quả những kiến thức học phần cung cấp.	3	06/11/2019 - 15/12/2019	Điểm đánh giá quá trình và điểm thi kết thúc học phần được chấm theo thang điểm 10 (từ 0 đến 10) -Điểm đánh giá quá trình: Thuyết trình theo nhóm, viết bài theo nhóm và tiểu luận cá nhân Trọng số: 30% -Điểm thi kết thúc học phần: thi hết học phần hoặc viết tiểu luận Trọng số: 70%	Khoa Thương mại
---	--------------------------------------	--	---	-------------------------	---	-----------------

5	Quản trị dự án	- Kiến thức: Nắm bắt cơ bản lý thuyết và các nội dung quản trị, điều hành, đánh giá dự án. - Kỹ năng: Biết cách lập kế hoạch ngân sách, phân tích rủi ro dự án; Lập được kế hoạch tiến độ thực hiện dự án (Lập sơ đồ GANTT và sơ đồ PERT) và tính toán, đánh giá các chỉ tiêu đánh giá tiến độ thực hiện dự án; Nắm bắt được thủ tục thanh lý dự án. - Năng lực tự chủ và trách nhiệm: Người học nắm bắt được quy trình quản lý dự án từ khâu đầu thầu, quản lý điều hành đến thanh lý kết thúc dự án. Mục tiêu đào tạo cụ thể về kiến thức của học phần - Giúp cho người học nắm bắt được những vấn đề cơ bản về dự án và quản trị dự án. - Giúp cho người học biết cách phân tích môi trường dự án. Từ đó có phương án sử dụng tốt nguồn lực của dự án. - Kiểm tra để điều chỉnh, bổ sung dự án; Phân tích rủi ro dự án. Nắm bắt được quy trình, tính toán các chỉ tiêu đánh giá tiến độ dự án; Hồ sơ tài liệu thanh lý, báo cáo kết thúc dự án.	3	16/12/2019 - 14/02/2020 -Điểm đánh giá quá trình:10 Trọng số: 40% + Điểm tiểu luận, báo cáo thảo luận: 8 + Điểm chuyên cần: 2 Điểm thi kết thúc học phần: 10 Trọng số: 60%	Khoa QTKD
KHÓA 13 - TC-NH					
1	Triết học	- Kiến thức: Củng cố tri thức triết học cho công việc nghiên cứu thuộc lĩnh vực các kinh tế, tài chính ngân hàng và quản trị kinh doanh; - Kỹ năng: Nâng cao nhận thức cơ sở lý luận triết học của đường lối cách mạng Việt Nam, đặc biệt là đường lối cách mạng Việt Nam trong thời kỳ đổi mới. - Năng lực tự chủ và trách nhiệm: Hoàn thiện và nâng cao kiến thức triết học trong chương trình Lý luận chính trị ở bậc đại học nhằm đáp ứng yêu cầu đào tạo các chuyên ngành khoa học xã hội – nhân văn ở trình độ sau đại học	4	19/02/2019 - 13/04/2019 - Điểm quá trình 40% điểm học phần: + Tham gia học tập và thảo luận có sự hướng dẫn của giảng viên (có thể tổ chức theo nhóm, không quá 5 học viên/ nhóm): 10%. + Bài tiểu luận/ Bài kiểm tra theo hình thức tự luận (thực hiện độc lập của mỗi học viên): 30%. - Thi kết thúc học phần 60% điểm học phần(có thể chọn 1 trong các hình thức sau): + Bài thi tự luận kết thúc môn học (thời gian làm bài 120 phút) + Bài thu hoạch, Bài tập lớn Điểm đánh giá quá trình và điểm thi kết thúc học phần được chấm theo thang điểm 10 (từ 0 đến 10)	Khoa Lý luận chính trị

2	Quản trị tài chính hiện đại	* Kiến thức: Sau khi kết thúc học phần, người học có khả năng: Sau khi học xong môn học này học viên có đủ kiến thức tiếp cận và đánh giá tình hình tài chính của một tổ chức sản xuất kinh doanh, phân tích và ra quyết định quản trị TCDN đồng thời môn học này trang bị cho người học những phương pháp lập kế hoạch tài chính, các kiến thức về tài trợ vốn và phương pháp đánh giá các cơ hội đầu tư. Tiếp cận với các phương pháp tài chính hiện đại về tài trợ vốn; biết đánh giá và phân tích các cơ hội đầu tư bằng hoạch định ngân lưu trong đầu tư dài hạn, phân tích rủi ro trong đầu tư và cuối cùng là phân tích ra quyết định. Cụ thể: - Hiểu được rõ mục tiêu QT TCDN và tổ chức được hoạt động tài chính của doanh nghiệp. Nhận thức chung về QTTCDN, tổ chức bộ máy quản trị TCDN. - Phân tích và ra quyết định đầu tư hợp lý nhằm đạt mục tiêu QTTCDN. Hỗ trợ quyết định đầu tư. - Phân tích và ra quyết định tài trợ hợp lý nhằm đạt mục tiêu QTTCDN. - Hỗ trợ quyết định đầu tư và tài trợ. - Phân tích và ra quyết định phân phối hợp lý nhằm đạt mục tiêu QTTCDN. - Quản trị tăng trưởng và xây dựng chiến lược tăng trưởng bền vững. - Xây dựng được hệ thống kế hoạch tài chính trong doanh nghiệp phù hợp với giai đoạn phát triển của doanh nghiệp. * Kỹ năng: - Nâng cao kỹ năng phân tích, tổng hợp và đánh giá của học viên đối với các vấn đề quản trị tài chính. - Phát triển kỹ năng nghiên cứu độc lập của học viên đối với các khía cạnh của tài chính doanh nghiệp trong bối cảnh hội nhập sâu, rộng. - Phát triển kỹ năng trình bày và thảo luận vấn đề chuyên môn về QTTC với chuyên gia hoặc trong nhóm nghiên cứu. * Năng lực tự chủ và trách nhiệm: - Nghiên cứu, đưa ra những sáng kiến quan trọng để giải quyết các vấn đề thực tiễn phát sinh trong môn học QTTC. - Năng lực dẫn dắt chuyên môn; đưa ra được những kết luận mang tính chuyên gia về lĩnh vực QTTC; trung thực, bảo vệ và chịu trách nhiệm về những kết luận chuyên môn. - Nhận thức được trách nhiệm xã hội của các công ty đa quốc gia một cách đúng đắn để hài hoà các lợi ích trong xã hội và phát triển doanh nghiệp và kinh tế bền vững.	3	21/02/2019 - 31/03/2019	Điểm đánh giá quá trình và điểm thi kết thúc học phần được chấm theo thang điểm 10 (từ 0 đến 10) * Điểm đánh giá quá trình: Trọng số: 50% Bao gồm: - Thảo luận, chuyên cần : 15% - Kiểm tra và Bài tập: 10% - Chuyên đề môn học: 25% * Điểm thi kết thúc học phần: Trọng số: 50% hình thức tự luận	Khoa TC-NH
---	-----------------------------	---	---	-------------------------	--	------------

3	Phương pháp nghiên cứu định lượng 1	Học viên hiểu và nắm vững về phương pháp nghiên cứu ứng dụng trong khoa học kinh tế, tài chính, ngân hàng, nói chung và áp dụng cụ thể vào việc nghiên cứu theo nhóm hay nghiên cứu cá nhân, từ đó học viên có đủ nền tảng kiến thức để tiến hành thực hiện luận văn tốt nghiệp cao học hay các nghiên cứu khác. Học viên sẽ có được những kiến thức về bản chất của quá trình nghiên cứu, các bước thiết kế nghiên cứu, cách thức tìm kiếm và xác định vấn đề nghiên cứu, cách tổng quan tài liệu, xây dựng hệ thống phương pháp nghiên cứu cụ thể cho đề tài, cách thức thu thập và xử lý số liệu (cơ bản), cách viết đề cương nghiên cứu và viết báo cáo nghiên cứu. - Về kỹ năng, học viên sẽ được trang bị kỹ năng phù hợp để thiết lập đề cương nghiên cứu khoa học ứng dụng trong kinh tế, tài chính, ngân hàng; biết thiết lập phiếu điều tra, thu thập dữ liệu; biết áp dụng các kiến thức thống kê, kinh tế lượng để vận dụng vào phân tích, dự báo, khuyến nghị chính sách.	3	07/04/2019 - 19/05/2019	. Kiểm tra – đánh giá thường xuyên : 10 % . Tiểu luận : 20 % . Thi cuối kỳ/ tiểu luận: 70 %	Khoa Kinh tế - Luật
---	---	--	---	--------------------------------	--	----------------------------

4	Phân tích chính sách tiền tệ và tài khóa	Kiến thức: + Hiểu được các mô hình và hoạt động của Ngân hàng Trung ương và chức năng cung ứng tiền tệ vào trong nền kinh tế của Ngân hàng Trung ương. + Hiểu và phân tích được các kiến thức các công cụ thực thi và các kênh truyền dẫn của chính sách tiền tệ và chính sách tài khóa + Hiểu và phân tích được mối quan hệ giữa chính sách tài khóa và chu kỳ kinh tế; mối quan hệ giữa tổng cầu và chính sách tài khóa + Vận dụng được các kiến thức phối hợp giữa chính sách tiền tệ và chính sách tài khóa trong điều hành kinh tế Kiến thức kỹ năng: + Có khả năng phân tích, tổng hợp, đánh giá dữ liệu và thông tin về lãi suất, tiền tệ, ngân sách của chính phủ để đưa ra giải pháp cho các tổ chức và doanh nghiệp. + Có kỹ năng nghiên cứu các kiến thức thuộc lĩnh vực chính sách tài khóa và chính sách tiền tệ và kỹ năng thảo luận các vấn đề thực tiễn với nhà chuyên môn và khoa học. + Có kỹ năng tổ chức, quản trị và quản lý các hoạt động của các tổ chức hay doanh nghiệp trong điều kiện thực thi chính sách tiền tệ và chính sách tài khóa của Ngân hàng Nhà nước. + Có kỹ năng phối hợp, điều hành thảo luận nhóm các vấn đề liên quan đến chính sách tiền tệ và chính sách tài khóa. Năng lực tự chủ, tự chịu trách nhiệm + Có những sáng kiến, khuyến nghị đối với Ngân hàng Nhà nước trong việc điều hành chính sách tiền tệ và chính sách tài khóa. + Có khả năng hoà nhập tốt, thích nghi, tự định hướng và hướng dẫn người khác các kiến thức liên quan đến chính sách tiền tệ và chính sách tài khóa. + Có các ý kiến đóng góp về chuyên môn trong việc điều hành chính sách tiền tệ và chính sách tài khóa của Ngân hàng Nhà nước.	3	20/04/2019 - 01/06/2019	-Điểm đánh giá quá trình: Trọng số: 40% Bao gồm: - Thảo luận, chuyên cần : 10% - Kiểm tra và Bài tập: 10% - Chuyên đề môn học: 20% -Điểm thi kết thúc học phần: Trọng số: 60% thi tự luận Điểm đánh giá quá trình và kết thúc học phần được chấm theo thang điểm 10 (từ 0 đến 10);	Khoa TC-NH
---	--	---	---	-------------------------	---	------------

5	Anh văn 1	- Ôn luyện kỹ năng sử dụng tiếng Anh ở trình độ trung cao cấp - Cung cấp cho học viên kiến thức nền tảng bằng tiếng Anh trong các lĩnh vực quản trị và quản trị kinh doanh - Xây dựng vốn từ tiếng Anh chuyên ngành cho học viên - Giúp học viên phát triển kỹ năng ngôn ngữ tổng hợp	3	08/06/2019 - 16/07/2019	-Điểm đánh giá quá trình: Trọng số: 30% Điểm thi kết thúc học phần: Trọng số: 70%	Khoa Ngoại ngữ
KHÓA 13 - QTKD						
1	Triết học	- Kiến thức: củng cố tri thức triết học cho công việc nghiên cứu thuộc lĩnh vực các kinh tế, tài chính ngân hàng và quản trị kinh doanh; - Kỹ năng: Nâng cao nhận thức cơ sở lý luận triết học của đường lối cách mạng Việt Nam, đặc biệt là đường lối cách mạng Việt Nam trong thời kỳ đổi mới. - Năng lực tự chủ và trách nhiệm: Hoàn thiện và nâng cao kiến thức triết học trong chương trình Lý luận chính trị ở bậc đại học nhằm đáp ứng yêu cầu đào tạo các chuyên ngành khoa học xã hội – nhân văn ở trình độ sau đại học	4	18/02/2019 - 12/04/2019	- Điểm quá trình 40% điểm học phần: + Tham gia học tập và thảo luận có sự hướng dẫn của giảng viên (có thể tổ chức theo nhóm, không quá 5 học viên/ nhóm): 10%. + Bài tiểu luận/ Bài kiểm tra theo hình thức tự luận (thực hiện độc lập của mỗi học viên): 30%. - Thi kết thúc học phần 60% điểm học phần(có thể chọn 1 trong các hình thức sau): + Bài thi tự luận kết thúc môn học (thời gian làm bài 120 phút) + Bài thu hoạch, Bài tập lớn Điểm đánh giá quá trình và điểm thi kết thúc học phần được chấm theo thang điểm 10 (từ 0 đến 10)	Khoa Lý luận chính trị
2	Kinh tế học kinh doanh	Về kiến thức: Hiểu được cơ chế hoạt động của các thị trường; phân tích được tác động của chính phủ đối với các thị trường; giới thiệu những công cụ chính của kinh tế học hiện đại nhằm giúp các học viên hiểu biết đầy đủ và chính xác về những vấn đề kinh tế quan trọng và các vấn đề liên quan đến chính sách của chính phủ	3	20/02/2019 - 31/03/2019	Điểm đánh giá quá trình và điểm thi kết thúc học phần được chấm theo thang điểm 10 (từ 0 đến 10) Cách tính điểm: Bài kiểm tra đột xuất: 3 bài, để điểm danh Bài tập cá nhân và bài tập nhóm: trọng số 40%, gồm 2 tiểu luận, mỗi bài chiếm trọng số 15%, 2 bài tập cá nhân mỗi bài trọng số 5% Bài thi cuối khoá: trọng số 60% Các học viên sẽ có ba bài kiểm tra đột xuất, nếu có đủ 3 bài, được cộng 1 điểm vào điểm quá trình, vắng 3 bài sẽ bị cấm thi. Ngoài ra, sẽ có các bài tập cá nhân, bài tập nhóm và một bài thi cuối khoá. Điểm quá trình bao gồm điểm của các bài tập cá nhân và bài tập nhóm.	Khoa Kinh tế - Luật

3	Kinh tế lượng ứng dụng trong Quản trị kinh doanh	Về kiến thức: Hiểu được cơ chế hoạt động của các thị trường; phân tích được tác động của chính phủ đối với các thị trường; giới thiệu những công cụ chính của kinh tế học hiện đại nhằm giúp các học viên hiểu biết đầy đủ và chính xác về những vấn đề kinh tế quan trọng và các vấn đề liên quan đến chính sách của chính phủ - Về kỹ năng: định lượng được các nhân tố ảnh hưởng đến cầu và xây dựng được đường cầu cho doanh nghiệp cụ thể; phân tích được cơ chế hoạt động của các thị trường; phân tích được các chính sách điều tiết của chính phủ đối với các thị trường; ra được quyết sách, chiến lược kinh doanh cho doanh nghiệp trong từng loại thị trường; phân tích, dự báo những hiện tượng kinh tế trong thế giới thực. Điều này sẽ giúp các nhà làm chính sách, các doanh nghiệp ra những quyết sách kinh tế tốt hơn, làm tăng tính cạnh tranh của nền kinh tế và giúp cho doanh nghiệp, cho nền kinh tế tăng trưởng ổn định trong bối cảnh kinh tế, chính trị toàn cầu có nhiều biến động. - Về năng lực tự chủ và chịu trách nhiệm: học viên có khả năng dự báo những biến trong kinh tế ở cả tầm vi mô và vĩ mô, để quyết định các chiến lược, sách lược cho doanh nghiệp.	3	07/04/2019 - 22/05/2019	Kiểm tra – đánh giá thường xuyên : 10 % Tiểu luận : 20 % Thi cuối kỳ/ tiểu luận: 70 %	Khoa Kinh tế - Luật
4	Phương pháp nghiên cứu trong kinh doanh	Mục tiêu đào tạo chung của học phần - Kiến thức: cải thiện khả năng nghiên cứu kinh tế và quản trị của học viên - Kỹ năng: xử lý một số phần căn bản trong nghiên cứu - Năng lực tự chủ và trách nhiệm: tự chịu trách nhiệm về đề xuất nghiên cứu, thực hành nghiên cứu, và kết quả nghiên cứu. Mục tiêu đào tạo cụ thể về kiến thức của học phần - o Bản chất của quá trình nghiên cứu - o Các bước thiết kế nghiên cứu - o Cách thức xử lý số liệu - o Cách thức viết báo cáo nghiên cứu	3	19/04/2019 - 27/05/2019	Điểm đánh giá quá trình và điểm thi kết thúc học phần được chấm theo thang điểm 10 (từ 0 đến 10) - Điểm đánh giá quá trình: Trọng số: 40% - o Tham gia học tập trên lớp; - o Trình bày tiểu luận theo nhóm Điểm thi kết thúc học phần: lựa chọn Trọng số: 60%	Khoa Kinh tế - Luật

5	Quản trị Marketing toàn cầu	Học phần này sẽ giúp học viên đạt được những nhận thức và biết thực hiện về: -Marketing toàn cầu và quá trình phát triển củ amarketing toàn cầu. -Môi trường marketing toàn cầu. -Nghiên cứu marketing qui mô toàn cầu. -Chiến lược marketing toàn cầu -Chiến lược thâm nhập thị trường toàn cầu. -Chiến lược sản phẩm và thương hiệu toàn cầu. -Chiến lược gia toàn cầu. -Chiến lược phân phối và logistic toàn cầu -Chiến lược truyền thông marketing toàn cầu. -Đo lường, đánh giá hoạt động marketing toàn cầu.	3	29/05/2019 - 07/07/2019	Đánh giá kết quả học tập của học viên bằng điểm số, gồm điểm quá trình và điểm thi kết thúc môn học. ☐ Điểm quá trình : 40%, trong đó: -Bài tập nhóm trên lớp: 5% -Bài tập cá nhân về nhà: 5% -Bài tiểu luận cá nhân về nhà : 10% -Bài tập nhóm thực hành: 15% (Chi tiết đánh giá các bài tập cá nhân và bài tập nhóm ở phần phụ lục). ☐ Điểm thi kết thúc học phần: 60% số điểm, trong đó: -Phần 1: 24% -Phần 2: 36% Đề thi bằng câu hỏi kết hợp trắc nghiệm và tự luận, làm bài trên giấy thi, thời gian thi 60 phút.	Khoa Marketing
6	Anh văn 1	- Ôn luyện kỹ năng sử dụng tiếng Anh ở trình độ trung cao cấp - Cung cấp cho học viên kiến thức nền tảng bằng tiếng Anh trong các lĩnh vực quản trị và quản trị kinh doanh - Xây dựng vốn từ tiếng Anh chuyên ngành cho học viên - Giúp học viên phát triển kỹ năng ngôn ngữ tổng hợp	2	03/06/2019 - 28/06/2019	-Điểm đánh giá quá trình: Trọng số: 30% Điểm thi kết thúc học phần: Trọng số: 70%	Khoa Ngoại ngữ
7	Quản trị chiến lược nâng cao	- Hiểu được các mô hình quản trị chiến lược của một công ty - Có khả năng ứng dụng các mô hình quản trị chiến lược cũng như kiểm soát chiến lược cho một công ty - Có khả năng phân tích nhận dạng và đưa ra các quyết định mang tính chiến lược trong một công ty	3	05/08/2019 - 16/09/2019	Điểm đánh giá quá trình và điểm thi kết thúc học phần được chấm theo thang điểm 10 (từ 0 đến 10) -Điểm đánh giá quá trình: Trọng số: 30% oTham gia học tập trên lớp; oTrình bày tiểu luận theo nhóm Điểm thi kết thúc học phần: Trọng số: 70%	Khoa QTKD

8	Quản trị tài chính doanh nghiệp nâng cao	* Kiến thức: Sau khi học xong môn học này học viên có đủ kiến thức tiếp cận và đánh giá tình hình tài chính của một tổ chức sản xuất kinh doanh đồng thời môn học này trang bị cho học viên những phương pháp lập kế hoạch tài chính, các kiến thức về tài trợ vốn và phương pháp đánh giá các cơ hội đầu tư. Cụ thể: - Hiểu rõ về QTTCDN và tổ chức hoạt động tài chính của Công ty. - Phân tích quyết định đầu tư và quản trị tài sản trong doanh nghiệp nhằm đạt mục tiêu của chủ sở hữu. - Phân tích ra quyết định khai thác và quản trị nguồn tài trợ với chi phí hợp lý. - Phân tích xây dựng chính sách phân phối trong công ty hài hòa với chính sách tài trợ nhằm tăng giá trị công ty. - Quản trị tăng trưởng và xây dựng chiến lược tăng trưởng bền vững. - Biết được hệ thống kế hoạch tài chính trong doanh nghiệp phù hợp với giai đoạn phát triển của doanh nghiệp. * Kỹ năng: sau khi học xong môn học này học viên có thể: - Kỹ năng phân tích, tổng hợp và đánh giá của học viên đối với QTTC. - Phát triển kỹ năng nghiên cứu độc lập đối với các khía cạnh của TCDN trong bối cảnh hội nhập sâu, rộng. - Phát triển kỹ năng trình bày và thảo luận vấn đề chuyên môn về QTTC với chuyên gia, hoặc trong nhóm nghiên cứu. - Có kỹ năng làm việc với các chuyên gia tài chính bậc cao trong tập đoàn hay tổng công ty. * Năng lực tự chủ và trách nhiệm: - Có ý thức nghiên cứu, đưa ra những sáng kiến quan trọng để giải quyết các vấn đề thực tiễn phát sinh trong môn học QTTC. - Có ý thức nâng cao năng lực dẫn dắt chuyên môn, đưa ra được những kết luận mang tính chuyên gia về QTTC, trung thực, chịu trách nhiệm về kết luận chuyên môn. - Nhận thức được trách nhiệm xã hội của các công ty một cách đúng đắn, hài hòa lợi ích xã hội, phát triển doanh nghiệp, kinh tế xã hội bền vững.	3	07/08/2019 - 18/09/2019	Điểm đánh giá quá trình và điểm thi kết thúc học phần được chấm theo thang điểm 10 (từ 0 đến 10) * Điểm đánh giá quá trình: Trọng số: 50% Bao gồm: - Thảo luận, chuyên cần : 15% - Kiểm tra và Bài tập: 10% - Chuyên đề môn học: 25% * Điểm thi kết thúc học phần: Trọng số: 50% hình thức tự luận	Khoa TC-NH
---	--	---	---	-------------------------	--	------------

9	Quản trị kinh doanh quốc tế	Kiến thức : Quản trị Kinh doanh quốc tế Kỹ năng : ứng dụng kiến thức nhằm nhận biết tình hình Thái độ, chuyên cần: tham gia học đầy đủ, học nhóm nghiêm túc, đóng góp ý kiến trong giờ học Mục tiêu đào tạo cụ thể về kiến thức của học phần Giới thiệu, phân tích đặc điểm của ngành kinh doanh quốc tế, từ đó giúp cho học viên nhận biết được sự khác biệt giữa kinh doanh quốc tế và các loại hình kinh doanh khác. ☐ Môn học quản trị kinh doanh quốc tế cung cấp cho học viên những kiến thức chung về toàn cầu hóa, về các phương thức thâm nhập thị trường, định hướng phát triển kinh doanh quốc tế của một doanh nghiệp. ☐ Môn học quản trị kinh doanh quốc tế cung cấp cho học viên nhận biết bản chất của kinh doanh quốc tế, ứng dụng một số lãnh vực kinh doanh quốc tế	3	20/09/2019 - 28/10/2019	Kiểm tra – đánh giá định kỳ: ☐ Tham gia học tập trên lớp (đi học đầy đủ, chuẩn bị bài tốt và tích cực thảo luận); ☐ Phần tự học, tự nghiên cứu (hoàn thành tốt nội dung, nhiệm vụ mà giảng viên giao cho các học viên thực hiện: trình bày tiểu luận theo nhóm - Tổng điểm mục này có trọng số bằng 30% tổng điểm toàn bộ học phần. Thi cuối kỳ: có trọng số bằng 70% điểm học phần.	Khoa Thương mại
10	Quản trị nguồn nhân lực nâng cao	Tiếp cận những tư tưởng tiên tiến, hiểu rõ cơ sở khoa học lý luận và nắm vững các kỹ năng mới về quản trị nguồn nhân lực trong giai đoạn hiện đại; đồng thời dựa trên những kinh nghiệm thực tiễn tiên tiến trên thế giới, các học viên biết cách vận dụng một cách sáng tạo các kiến thức vào thực tế quản trị nguồn nhân lực ở các doanh nghiệp hoạt động ở Việt Nam,	3	22/09/2019 - 30/10/2019	Điểm đánh giá quá trình được chấm theo thang điểm 10 (từ 0 đến 10); Điểm đánh giá quá trình: 100% . Trọng số: 30% + Tiểu luận: 30%, + Thuyết trình: 40%, + Chuyên cần và tham gia bài tập tình huống trên lớp: 30%.	Khoa QTKD
11	Anh văn 2	- Ôn luyện kỹ năng sử dụng tiếng Anh ở trình độ trung cao cấp - Cung cấp cho học viên kiến thức nền tảng bằng tiếng Anh trong các lĩnh vực quản trị và quản trị kinh doanh - Xây dựng vốn từ tiếng Anh chuyên ngành cho học viên - Giúp học viên phát triển kỹ năng ngôn ngữ tổng hợp	2	01/11/2019 - 25/11/2019	-Điểm đánh giá quá trình: Trọng số: 30% Điểm thi kết thúc học phần: Trọng số: 70%	Khoa Ngoại ngữ

12	Kế toán quản trị	Kiến thức: Học phần này giúp người học sẽ hiểu được những kiến thức cơ bản về kế toán quản trị, nhận diện chi phí nhằm phục vụ trong công tác quản lý, kỹ thuật lựa chọn phương án, xác định giá và kiểm soát trong đánh giá trách nhiệm - Kỹ năng: Môn học sẽ trang bị cho người học các phương pháp tính toán chi phí ở các góc độ quản lý khác nhau, phương pháp lập báo cáo quản trị và so sánh với các loại báo cáo khác; phương pháp lựa chọn phương án; Phương pháp xác định giá bán phục vụ trong quản trị giá và phương pháp đánh giá trách nhiệm nhằm kiểm soát thành quả hoạt động của bộ phận.	3	03/11/2019 - 11/12/2019	Điểm đánh giá quá trình và điểm thi kết thúc học phần được chấm theo thang điểm 10 (từ 0 đến 10) -Điểm đánh giá quá trình: Trọng số: 40% -Điểm thi kết thúc học phần: Trọng số: 60%	Khoa Kế toán - Kiểm toán
KHÓA 13 - TC-NH						
1	Tài chính hành vi	Học phần cung cấp những kiến thức lý thuyết và thực tiễn liên quan đến tài chính hành vi và các ứng dụng tâm lý học vào việc giải thích các hành vi tài chính của nhà đầu tư cá nhân và nhà đầu tư tổ chức (doanh nghiệp). Học phần giới thiệu tổng quan về tài chính hành vi và phân tích các hiệu ứng tâm lý học và lệch lạc hành vi. Thêm vào đó, học phần cũng giới thiệu các lý thuyết và mô hình để giải thích các hành vi của nhà đầu tư trong việc định giá tài sản, cung cấp các kiến thức hỗ trợ việc phân tích các hành vi của doanh nghiệp đối với các quyết định đầu tư và tài trợ của họ cũng như nhận định ứng dụng của tài chính hành vi đối với hành vi của nhà đầu tư cá nhân.	3	06/08/2019 - 14/09/2019	-Điểm đánh giá quá trình được chấm theo thang điểm 10 (từ 0 đến 10); -Điểm thi kết thúc học phần được chấm theo thang điểm 10 (từ 0 đến 10). -Điểm đánh giá quá trình: Trọng số: 50% bao gồm + Bài tập tình huống làm theo nhóm: 40%. + Tham gia tích cực vào lớp học như chuyên cần và phát biểu, trả lời các câu hỏi thảo luận: 30% + Bài kiểm tra: 30% Điểm thi kết thúc học phần: Trọng số: 50%	Khoa TC-NH

2	Tài chính quốc tế	Sau khi kết thúc học phần, người học có khả năng: - Hiểu rõ cấu trúc của cán cân thanh toán quốc tế và các yếu tố tác động đến CCTK vãng lai và CCTK tài chính. Kiểm định các yếu tố này lên CCTM trường hợp Việt nam và các nước - Hiểu rõ và cách thức kiểm định 3 lý thuyết quan trọng trên thị trường TCQT - Hiểu được cách thức tác động của chính phủ đến tỷ giá và việc điều hành tỷ giá đã ảnh hưởng đến tăng trưởng và hội nhập kinh tế và khủng hoảng tài chính tại các quốc gia. - Hiểu và vận dụng tốt lý thuyết bất khả thi để giải thích các lựa chọn chính sách của chính phủ trong điều hành kinh tế Việt Nam - Hiểu, thực hành và phân tích được sự khác biệt trong hoạch định ngân sách vốn và tài trợ của công ty đa quốc gia.	3	08/08/2019 - 19/09/2019	-Điểm đánh giá quá trình: Trọng số: 50% + Thuyết trình: 30%, + Chuyên cần và tham gia bài tập tình huống trên lớp: 20%. -Điểm thi kết thúc học phần: Trọng số: 50% thi tự luận Điểm đánh giá quá trình và kết thúc học phần được chấm theo thang điểm 10 (từ 0 đến 10);	Khoa TC-NH
3	Phân tích báo cáo tài chính và định giá DN	Sau khi kết thúc học phần, người học có khả năng: ☐ Hiểu được tổng quan báo cáo tài chính và cách tính toán các tỷ số tài chính; ☐ Phân tích các hoạt động tài chính quan trọng trong doanh nghiệp, ☐ Lập báo cáo tài chính dự báo cho tầm trung hạn và dài hạn, ☐ Định giá doanh nghiệp thông qua các tiếp cận dựa trên dòng tiền, dựa trên lợi nhuận và dựa trên thị trường.	3	17/09/2019 - 26/10/2019	Điểm đánh giá quá trình: Trọng số: 50% Bao gồm: - chuyên cần, trao đổi : 10% - Thuyết trình nhóm: 20% - Tiểu luận nhóm: 20% Điểm thi kết thúc học phần: Trọng số: 50%. Hình thức thi: Tự luận.	Khoa TC-NH
4	Quản trị Ngân hàng TM nâng cao	Sau khi kết thúc học phần, người học có khả năng: ☐ Hiểu được các chuẩn mực Basel về an toàn trong hoạt động ngân hàng ☐ Quản trị vốn tự có và xác định mức đủ vốn theo Basel ☐ Quản trị tín dụng và rủi ro tín dụng theo chuẩn mực Basel ☐ Quản trị tài sản-nợ ☐ Quản trị dự trữ và thanh khoản ngân hàng theo Basel 3 ☐ Quản trị rủi ro thị trường và xác định tài sản có trọng số rủi ro -RWA Quản trị nguồn vốn ngân hàng ☐ Quản trị rủi ro hoạt động và đo lường rủi ro hoạt động ☐ Vận dụng chuẩn mực Basel trong các tỷ lệ an toàn trong kinh doanh ngân hàng ☐ Phân tích và đánh giá quả kinh doanh ngân hàng.	3	22/09/2019 - 31/10/2019	Điểm đánh giá quá trình và điểm thi kết thúc học phần được chấm theo thang điểm 10 (từ 0 đến 10) * Điểm đánh giá quá trình: Trọng số: 50% Bao gồm: - Thảo luận, chuyên cần : 15% - Kiểm tra và Bài tập: 10% - Chuyên đề môn học: 25% * Điểm thi kết thúc học phần: Trọng số: 50%. Hình thức thi: Tự luận.	Khoa TC-NH

5	Anh văn 2	- Ôn luyện kỹ năng sử dụng tiếng Anh ở trình độ trung cao cấp - Cung cấp cho học viên kiến thức nền tảng bằng tiếng Anh trong các lĩnh vực quản trị và quản trị kinh doanh - Xây dựng vốn từ tiếng Anh chuyên ngành cho học viên - Giúp học viên phát triển kỹ năng ngôn ngữ tổng hợp	2	29/10/2019 - 23/11/2019	-Điểm đánh giá quá trình: Trọng số: 30% Điểm thi kết thúc học phần: Trọng số: 70%	Khoa Ngoại ngữ
6	Phương pháp nghiên cứu định lượng 2	Học viên hiểu và nắm vững về phương pháp nghiên cứu ứng dụng trong khoa học kinh tế, tài chính, ngân hàng, nói chung và áp dụng cụ thể vào việc nghiên cứu theo nhóm hay nghiên cứu cá nhân, từ đó học viên có đủ nền tảng kiến thức để tiến hành thực hiện luận văn tốt nghiệp cao học hay các nghiên cứu khác. Học viên sẽ có được những kiến thức về bản chất của quá trình nghiên cứu, các bước thiết kế nghiên cứu, cách thức tìm kiếm và xác định vấn đề nghiên cứu, cách tổng quan tài liệu, xây dựng hệ thống phương pháp nghiên cứu cụ thể cho đề tài, cách thức thu thập và xử lý số liệu (cơ bản), cách viết đề cương nghiên cứu và viết báo cáo nghiên cứu. - Về kỹ năng, học viên sẽ được trang bị kỹ năng phù hợp để thiết lập đề cương nghiên cứu khoa học ứng dụng trong kinh tế, tài chính, ngân hàng; biết thiết lập phiếu điều tra, thu thập dữ liệu; biết áp dụng các kiến thức thống kê, kinh tế lượng để vận dụng vào phân tích, dự báo, khuyến nghị chính sách.	3	03/11/2019 - 12/12/2019	. Kiểm tra – đánh giá thường xuyên : 10 % . Tiểu luận : 20 % . Thi cuối kỳ/ tiểu luận: 70 %	Khoa Kinh tế - Luật
CHUYÊN NGÀNH TÀI CHÍNH - NGÂN HÀNG						

1	Quản trị danh mục đầu tư	Sau khi kết thúc học phần, người học có khả năng: -Xác định lợi nhuận và rủi ro của danh mục. -Thảo luận khái niệm độ e ngại rủi ro và chiến lược phân phối vốn vào tài sản rủi ro. -Xác định danh mục rủi ro tối ưu. -Phân tích mô hình chỉ số và mô hình định giá tài sản vốn. -Phân tích lý thuyết định giá chênh lệch và mô hình đa yếu tố về lợi nhuận và rủi ro. -Phân tích giả thuyết về thị trường hiệu quả. -Phân tích và đánh giá các mô hình lợi nhuận chứng khoán trong thực tiễn. -Định giá trái phiếu và suất sinh lời của trái phiếu -Xác định cấu trúc kỳ hạn của trái phiếu -Quản trị danh mục trái phiếu -Định giá cổ phiếu -Định giá hiệu quả hoạt động danh mục -Thảo luận lý thuyết quản trị danh mục chủ động	3	10/02/2020 - 20/03/2020	Điểm đánh giá quá trình: Trọng số: 50% Bao gồm: - chuyên cần, trao đổi : 10% - Thuyết trình nhóm: 20% - Tiểu luận nhóm: 20% Điểm thi kết thúc học phần: Trọng số: 50%. Hình thức thi: Tự luận.	Khoa TC-NH
2	Mua bán sáp nhập	Với học phần này, học viên hiểu được các kiến thức cơ bản về mua bán sáp nhập, vận dụng được các quy định pháp lý về mua bán sáp nhập ở Việt Nam vào hoạt động thẩm định giá các thương vụ mua bán sáp nhập, biết vận dụng các kiến thức về hoạt động mua bán sáp nhập đã học để phân tích và đánh giá các quyết định mua hoặc bán cũng như chiến lược và mục tiêu tiềm năng của sáp nhập, kế hoạch sáp nhập các nguồn lực để xem xét và thẩm định chi tiết các thương vụ mua bán sáp nhập. Mục tiêu quan trọng hơn, đó là học viên biết cách vận dụng các phương pháp và kỹ thuật thẩm định giá để ước tính giá trị của các thương vụ mua bán sáp nhập phù hợp với thị trường, đồng thời xác định nguồn vốn nào tài trợ cho thương vụ mua bán sáp nhập sẽ mang lại hiệu quả cho bên mua.	3	12/02/2020 - 22/03/2020	Đánh giá quá trình 50%, gồm bài tập cá nhân 25% và bài tập nhóm 25%. Đánh giá cuối kỳ 50% hình thức tự luận.	Khoa TC-NH

3	Tài chính khởi nghiệp	Sau khi học xong học phần này, học viên có thể: ☐ Hiểu sự khác nhau giữa tài chính khởi nghiệp và tài chính công ty cổ phần. ☐ Biết rằng mục tiêu tối đa hóa giá trị của người khởi nghiệp là trọng tâm để nghiên cứu tài chính khởi nghiệp. ☐ Có khả năng diễn tả thể mô tả sự tiến triển trong tư duy về tinh thần khởi nghiệp. ☐ Có khả năng diễn tả quá trình hình thành dự án mới từ lúc có ý tưởng cho đến khi gặt hái kết quả đầu tư. ☐ Nhận biết việc nghiên cứu tài chính khởi nghiệp sẽ dẫn đến việc thực hiện đầu tư và quyết định tài chính tốt hơn và nâng cao khả năng thiết lập dự án thành công.	3	27/03/2020 - 08/05/2020	-Điểm thi kết thúc học phần được chấm theo thang điểm 10 (từ 0 đến 10). -Điểm đánh giá quá trình: 100% Trọng số: 40% + Thuyết trình: 50%, + Chuyên cần và tham gia bài tập tình huống trên lớp: 50%. -Điểm thi kết thúc học phần: 100% Trọng số: 60% + Tự luận	Khoa TC-NH
4	Quản trị rủi ro ngân hàng	Sau khi kết thúc học phần, người học có khả năng: ☐ Lượng hóa rủi ro lãi suất, tín dụng, thanh khoản, ngoại hối, thị trường, ngoại bảng, công nghệ và hoạt động. ☐ Quản trị thanh khoản và nợ ☐ Thảo luận về bảo hiểm tiền gửi ☐ Xác định hệ số an toàn vốn ☐ Phân tích chiến lược bán khoản cho vay ☐ Phân tích chứng khoán hóa	3	29/03/2020 - 10/05/2020	- Điểm đánh giá quá trình được chấm theo thang điểm 10 (từ 0 đến 10); -Điểm thi kết thúc học phần được chấm theo thang điểm 10 (từ 0 đến 10). -Điểm đánh giá quá trình: 100%, Trọng số: 40% + Tiểu luận: 50%, + Thuyết trình: 50%, Điểm thi kết thúc học phần: 100%, Trọng số: 60%	Khoa TC-NH
5	Quản trị rủi ro tài chính	Sau khi kết thúc học phần, người học có khả năng: ☐ Lượng hóa rủi ro lãi suất, tín dụng, thanh khoản, ngoại hối, thị trường, ngoại bảng, công nghệ và hoạt động. ☐ Quản trị thanh khoản và nợ ☐ Thảo luận về bảo hiểm tiền gửi ☐ Xác định hệ số an toàn vốn ☐ Phân tích chiến lược bán khoản cho vay ☐ Phân tích chứng khoán hóa	3	15/05/2020 - 22/06/2020	- Điểm đánh giá quá trình được chấm theo thang điểm 10 (từ 0 đến 10); -Điểm thi kết thúc học phần được chấm theo thang điểm 10 (từ 0 đến 10). -Điểm đánh giá quá trình: 100%, Trọng số: 40% + Tiểu luận: 50%, + Thuyết trình: 50%, Điểm thi kết thúc học phần: 100%, Trọng số: 60%	Khoa TC-NH

6	Chiến lược tài chính công ty	Sau khi kết thúc học phần, người học có khả năng: -Nhận diện các giai đoạn trong chu kỳ sống của doanh nghiệp căn cứ vào mức độ minh bạch thông tin và mẫu hình dòng tiền. -Nhận diện được rủi ro kinh doanh gắn với quyết định đầu tư và rủi ro tài chính gắn với quyết định tài trợ. -Hiểu được tác động của đòn bẩy kinh doanh và đòn bẩy tài chính trong việc hoạch định chiến lược tài chính cho các công ty. -Phân tích được cách thức kết hợp quyết định đầu tư; quyết định tài trợ và quyết định phân phối để hoạch định chiến lược tài chính gắn với từng giai đoạn phát triển trong chu kỳ sống với mục tiêu tối đa hóa giá trị công ty. - Phân tích được các phương thức tái cấu trúc công ty có khả năng làm thay đổi cơ cấu doanh nghiệp thông qua việc thay đổi quyền sở hữu và quyền kiểm soát.	3	17/05/2019 - 24/06/2020	-Điểm đánh giá quá trình: Trọng số: 50% + Thuyết trình: 30%, + Chuyên cần và tham gia bài tập tình huống trên lớp: 20%. -Điểm thi kết thúc học phần: Trọng số: 50% thi tự luận Điểm đánh giá quá trình và điểm thi kết thúc học phần được chấm theo thang điểm 10 (từ 0 đến 10)	Khoa TC-NH
CHUYÊN NGÀNH TÀI CHÍNH CÔNG						
1	Quản trị và giám sát khu vực công	Sau khi hoàn thành học phần Quản trị và giám sát khu vực công, người học có thể: ☐ Hiểu được những yếu tố tác động đến chiến lược quản trị công, ở mức cụ thể như là một tổ chức thuộc khu vực công hoặc ở mức tổng quát, trên bình diện xã hội. ☐ Nắm được các yếu tố đầu vào (inputs) cần thiết trong việc vận hành một cơ chế quản trị công như yếu tố tài chính và yếu tố con người. ☐ Hiểu và đo lường được tiêu chí “chất lượng” trong hoạt động của tổ chức thuộc khu vực công, cũng như các yếu tố cấu thành tiêu chí ấy. ☐ Nắm bắt được các xu thế cải cách trong quản trị công từ đó điều chỉnh hành vi cho phù hợp với vị trí công tác. ☐ Có kiến thức về lãnh đạo khu vực công, biết cách cụ thể hóa kiến thức được trang bị vào thực tiễn. ☐ Nắm bắt được tính chính trị của chính sách công, từ đó có thể góp phần xây dựng chính sách phù hợp, được sự đồng thuận của xã hội.	3	11/02/2020 - 21/03/2020	Điểm đánh giá quá trình: Trọng số: 50% Bao gồm: - chuyên cần, trao đổi : 10% - Thuyết trình nhóm: 20% - Tiểu luận nhóm: 20% Điểm thi kết thúc học phần: Trọng số: 50%. Hình thức thi: Tự luận.	Khoa Thuế - Hải Quan

2	Tài chính công nâng cao	Sau khi học xong học phần Tài chính công nâng cao (và rộng hơn là toàn bộ kiến thức về tài chính công), học viên có thể: ☐ Hiểu được bản chất của tài chính công theo cách tiếp cận hiện đại, phù hợp với xu thế quốc tế nhưng vẫn đảm bảo yếu tố đặc thù của Việt Nam. ☐ Nắm được quy mô và tính chất của tài chính công từ góc độ cụ thể (hành vi) đến góc độ tổng thể (vĩ mô). ☐ Tiếp cận được với những vấn đề đương đại trong lĩnh vực tài chính công như chính sách tài khóa, vay nợ của khu vực công ... ☐ Nâng cao được kỹ năng phân tích chính sách tài chính và đánh giá được tác động của chính sách tài chính đến những vấn đề cơ bản của nền kinh tế như hiệu quả - công bằng và ổn định. ☐ Có đủ kiến thức và kỹ năng, công cụ để có thể tham gia vào quá trình hoạch định chính sách của ngành tài chính.	3	13/02/2020 - 22/03/2020 20	Điểm đánh giá quá trình: Trọng số: 50% Bao gồm: - chuyên cần, trao đổi : 10% - Thuyết trình nhóm: 20% - Tiểu luận nhóm: 20% Điểm thi kết thúc học phần: Trọng số: 50%. Hình thức thi: Tự luận.	Khoa Thuế - Hải Quan
3	Thẩm định đầu tư công	Sau khi hoàn thành học phần Thẩm định đầu tư công, học viên có thể: ☐ Nắm vững kiến thức về đầu tư công, đặc biệt là những khoản đầu tư liên quan đến dự án xây dựng cơ bản ☐ Nắm vững các nguyên lý tiếp cận và đánh giá một dự án công trên những quan điểm khác nhau. ☐ Nhận diện được lợi ích và chi phí của dự án trên quan điểm kinh tế ☐ Sử dụng thành thạo các công cụ và kỹ năng phân tích dự án để đánh giá dự án, đặc biệt là đánh giá trên quan điểm kinh tế - xã hội. ☐ Đánh giá được hiệu quả của dự án đối với nền kinh tế, từ đó có thể mở rộng kiến thức nhằm đánh giá những chương trình chi tiêu của chính phủ. ☐ Vận dụng được kiến thức và kỹ năng tổng hợp để đánh giá kinh tế một dự án công liên quan đến đầu tư xây dựng cơ bản trong một lĩnh vực cụ thể như các dự án cơ sở hạ tầng của nền kinh tế ...	3	28/03/2020 - 09/05/2020 20	Điểm đánh giá quá trình: Trọng số: 50% Bao gồm: - chuyên cần, trao đổi : 10% - Thuyết trình nhóm: 20% - Tiểu luận nhóm: 20% Điểm thi kết thúc học phần: Trọng số: 50%. Hình thức thi: Tự luận.	Khoa Thuế - Hải Quan

4	Quản lý chi tiêu công	Sau khi học xong học phần quản lý chi tiêu công, học viên có thể: ☐ Nắm bắt được phạm vi, tính chất của chi tiêu công trên cơ sở phân tích vai trò của chính phủ trong nền kinh tế đương đại. ☐ Có đủ kiến thức và kỹ năng trong việc hoạch định ngân sách, quản lý ngân sách đảm bảo tuân thủ các tiêu chuẩn minh bạch – trách nhiệm và hiệu quả. ☐ Có kiến thức về những khía cạnh cần thiết để tham gia giám sát ngân sách theo khuôn khổ chức năng và những quy định của pháp luật. ☐ Nắm bắt được kiến thức và quy trình quản trị được dòng tiền dành cho chi tiêu công theo xu hướng hiện đại hóa. ☐ Hoạch định và xây dựng được các kế hoạch ngân sách (3 năm) và khuôn khổ chi tiêu công trung hạn; phù hợp với hướng cải cách ngân sách của Việt Nam. Có đủ kiến thức và kỹ năng, công cụ để có thể tham gia vào quá trình hoạch định chính sách chi tiêu của quốc gia và địa phương	3	29/03/2020 - 17/05/2020	Điểm đánh giá quá trình: Trọng số: 50% Bao gồm: - chuyên cần, trao đổi : 10% - Thuyết trình nhóm: 20% - Tiểu luận nhóm: 20% Điểm thi kết thúc học phần: Trọng số: 50%. Hình thức thi: Tự luận.	Khoa Thuế - Hải Quan
5	Phân tích chính sách công	Sau khi học xong học phần này, học viên có thể: ☐ Hiểu những khái niệm về chính sách công và vận dụng những khái niệm này vào công tác thực tiễn ☐ Nắm bắt được những kỹ năng cần thiết trong hoạch định và thực thi một chính sách công ☐ Vận dụng kiến thức có được để xây dựng một chính sách công trong phạm vi công tác của mình. ☐ Nắm vững kiến thức để phân tích một chính sách công. ☐ Lựa chọn được phương pháp phân tích chính sách cụ thể trên cơ sở mục tiêu định trước và những yếu tố tác động đến chính sách và những yếu tố bị tác động bởi chính sách. ☐ Thiết kế được một quy trình để phân tích một chính sách cụ thể.	3	15/05/2020 - 22/06/2020	Điểm đánh giá quá trình: Trọng số: 50% Bao gồm: - chuyên cần, trao đổi : 10% - Thuyết trình nhóm: 20% - Tiểu luận nhóm: 20% Điểm thi kết thúc học phần: Trọng số: 50%. Hình thức thi: Tự luận.	Khoa Thuế - Hải Quan

6	Phân tích chính sách thuế	Học phần nhằm cung cấp cho người học kiến thức nâng cao về thuế trên góc độ chính sách, từ công cụ phân tích đến mục tiêu phân tích (thuế hiệu quả). Các chủ đề được giới thiệu và giảng dạy giúp người học nắm được bản chất cũng như phạm vi tác động của thuế trên những lĩnh vực khác nhau. Với kiến thức được trang bị, người học có thể tự so sánh với thực tiễn vận hành chính sách thuế của Việt Nam nhằm (i): hiểu được căn nguyên của việc ban hành một chính sách thuế và những thách thức xuất phát từ thực tiễn; và (ii) xác định được định hướng nghiên cứu chính sách thuế ở những góc độ khác nhau cho luận văn tốt nghiệp về sau.	3	21/05/2019 - 28/06/2020	Điểm đánh giá quá trình: Trọng số: 50% Bao gồm: - chuyên cần, trao đổi : 10% - Thuyết trình nhóm: 20% - Tiểu luận nhóm: 20% Điểm thi kết thúc học phần: Trọng số: 50%. Hình thức thi: Tự luận.	Khoa Thuế - Hải Quan
CHUYÊN NGÀNH QTKD TỔNG HỢP						
1	Quản trị bán hàng nâng cao	Kiến thức: Cung cấp các kiến thức về môi trường kinh doanh trong nền kinh tế thị trường; mối liên hệ giữa chiến lược kinh doanh, chiến lược marketing với quản trị bán hàng; các kiến thức về xây dựng chiến lược bán hàng, xây dựng kế hoạch bán hàng, tuyển dụng, đào tạo, và bố trí lực lượng bán hàng; lý thuyết về lựa chọn mô hình bán hàng, quản lý quan hệ khách hàng, lựa chọn kỹ năng bán hàng cho nhân viên, lãnh đạo lực lượng bán hàng. ☐ Kỹ năng: Rèn luyện các kỹ năng phân tích, đánh giá và xây dựng mô hình lực lượng bán hàng, kỹ năng tổ chức hệ thống bán hàng, kỹ năng lãnh đạo, quản lý lực lượng bán hàng, kỹ năng kiểm soát hoạt động bán hàng. ☐ Thái độ, chuyên cần: Học viên phải tham dự đầy đủ ít nhất 80% thời gian học lý thuyết, phải tham gia đầy đủ các buổi thảo luận trên lớp, thực hiện đầy đủ bài nghiên cứu thực tế.	3	10/02/2020 - 20/03/2020	1. Kiểm tra – đánh giá thường xuyên: 5% tổng số điểm học phần. 2. Kiểm tra – đánh giá định kỳ: 25% tổng số điểm học phần. - Tham gia học tập trên lớp: 5% - Phân tự học, tự nghiên cứu: 5% - Hoạt động theo nhóm: 5% - Kiểm tra, đánh giá giữa kỳ: 10% - Các kiểm tra khác (nếu có). 3. Thi cuối kỳ: 70% tổng số điểm học phần	Khoa QTKD

2	Quản trị chất lượng nâng cao	- Kiến thức: Nắm được những lý thuyết căn bản, sâu sắc về quản trị chất lượng một cách tổng hợp. - Kỹ năng: Có khả năng xây dựng một Hệ thống quản trị tích hợp trong một tổ chức nhằm đạt được các mục tiêu của quản trị một cách hiệu quả. - Năng lực tự chủ và trách nhiệm: Chủ động điều chỉnh những hoạt động quản trị trong doanh nghiệp để không ngừng cải tiến, nâng cao hiệu lực và hiệu quả của các quyết định trong quản trị. Mục tiêu đào tạo cụ thể về kiến thức của học phần ☐ Những cơ sở lý luận và các nguyên tắc cơ bản về quản trị chất lượng. ☐ Những Thuật ngữ và khái niệm về quản trị chất lượng trong tiêu chuẩn quốc tế ISO 9000. ☐ Những phương pháp cơ bản trong quản lý chất lượng. ☐ Những yêu cầu cơ bản của tiêu chuẩn quốc tế về quản trị chất lượng ISO 9001 ☐ Một số phương pháp và công thức lượng hóa chất lượng.	3	12/02/2020 - 22/03/2020	Điểm đánh giá quá trình: từ 0 đến 10 Trọng số: 0,3 Điểm thi kết thúc học phần: từ 0 đến 10 Trọng số: 0,7	Khoa QTKD
3	Quản trị sự thay đổi	Học phần Quản trị Sự Thay đổi trang bị cho học viên Thạc sĩ chuyên ngành Quản trị kinh doanh hệ thống tri thức và kỹ năng cơ bản về những vấn đề chung của sự thay đổi và quản trị sự thay đổi.	3	27/03/2020 - 08/05/2020	Bài tập thảo luận trên lớp: Phần điểm này chiếm 10% tổng số điểm của môn học. Kiểm tra cá nhân giữa kỳ: Phần điểm này chiếm 20% tổng số điểm của môn học. Thi cuối học kỳ -Điểm đánh giá quá trình: Trọng số: 40% Điểm thi kết thúc học phần: Trọng số: 60%	Khoa QTKD

4	Quản trị logistics và chuỗi cung ứng	Sau khi học xong học phần này, học viên đạt được các kiến thức và kỹ năng sau: Về kiến thức: ☐ Hiểu sâu, nắm vững những kiến thức cơ bản về Logistics, Chuỗi cung ứng, Quản trị Logistics và Chuỗi cung ứng. Về kỹ năng: ☐ Hiểu, thực hiện và quản trị được các dịch vụ Logistics căn bản ☐ Thiết kế chuỗi cung ứng và chiến lược Quản trị Chuỗi cung ứng ☐ Tổ chức cung ứng và mua hàng toàn cầu ☐ Hoạch định nguồn lực doanh nghiệp ☐ Dự báo nhu cầu ☐ Quản trị tồn kho, vận tải... Về năng lực tự chủ và trách nhiệm: - Có hứng thú học tập, có thái độ học tập khoa học, nghiêm túc, trách nhiệm, hợp tác trong quá trình học tập học phần. - Có quan điểm khoa học, hiện đại ý thức đúng về tính cấp thiết của logistics, chuỗi cung ứng và quản trị chuỗi cung ứng; - Tích cực, chủ động, sáng tạo trong nghiên cứu và áp dụng hiệu quả những kiến thức học phần cung cấp.	3	29/03/2020 - 10/05/2020	Điểm đánh giá quá trình và điểm thi kết thúc học phần được chấm theo thang điểm 10 (từ 0 đến 10) -Điểm đánh giá quá trình: Thuyết trình theo nhóm, viết bài theo nhóm và tiểu luận cá nhân Trọng số: 30% -Điểm thi kết thúc học phần: thi hết học phần hoặc viết tiểu luận Trọng số: 70%	Khoa Thương mại
---	--------------------------------------	--	---	-------------------------	---	-----------------

5	Quản trị dự án	- Kiến thức: Nắm bắt cơ bản lý thuyết và các nội dung quản trị, điều hành, đánh giá dự án. - Kỹ năng: Biết cách lập kế hoạch ngân sách, phân tích rủi ro dự án; Lập được kế hoạch tiến độ thực hiện dự án (Lập sơ đồ GANTT và sơ đồ PERT) và tính toán, đánh giá các chỉ tiêu đánh giá tiến độ thực hiện dự án; Nắm bắt được thủ tục thanh lý dự án. - Năng lực tự chủ và trách nhiệm: Người học nắm bắt được quy trình quản lý dự án từ khâu đầu thầu, quản lý điều hành đến thanh lý kết thúc dự án. Mục tiêu đào tạo cụ thể về kiến thức của học phần - Giúp cho người học nắm bắt được những vấn đề cơ bản về dự án và quản trị dự án. - Giúp cho người học biết cách phân tích môi trường dự án. Từ đó có phương án sử dụng tốt nguồn lực của dự án. - Kiểm tra để điều chỉnh, bổ sung dự án; Phân tích rủi ro dự án. Nắm bắt được quy trình, tính toán các chỉ tiêu đánh giá tiến độ dự án; Hồ sơ tài liệu thanh lý, báo cáo kết thúc dự án.	3	15/05/2020 - 22/06/2020	-Điểm đánh giá quá trình:10 Trọng số: 40% + Điểm tiểu luận, báo cáo thảo luận: 8 + Điểm chuyên cần 2 Điểm thi kết thúc học phần: 10 Trọng số: 60%	Khoa QTKD
---	----------------	---	---	--------------------------------	--	-----------

6	Hành vi tổ chức	Hiểu các sự kiện trong tổ chức, tiến hành các sự kiện trong tổ chức và tiên đoán các sự kiện trong tổ chức. Nắm vững sự tác động của các cá nhân, nhóm và cấu trúc đến tổ chức với mục đích ứng dụng và phát triển những kiến thức mới hiện đại nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động của các tổ chức. Mục tiêu đào tạo chung của học phần - Kiến thức: nắm vững cơ sở khoa học và lý luận về quản trị hành vi tổ chức; - Kỹ năng: vận dụng sáng tạo kiến thức hành vi tổ chức vào thực tế doanh nghiệp; - Năng lực tự chủ và trách nhiệm: chủ động, sáng tạo và có tinh thần trách nhiệm trong tổ chức doanh nghiệp. Mục tiêu đào tạo cụ thể về kiến thức của học phần Hiểu rõ và nắm vững: -Sáng tạo, đổi mới và trải nghiệm trong hành vi tổ chức; -Các xu thế phát triển của OB trong khung cảnh toàn cầu hóa; -Các sự kiện trong tổ chức; -Tiến hành các sự kiện trong tổ chức và tiên đoán các sự kiện trong tổ chức; -Cách tổ chức nhóm, đội; -Giao tiếp trong doanh nghiệp; -Ra quyết định sáng tạo trong quản lý tổ chức; -Xử lý các mâu thuẫn và đàm phán hiệu quả; -Cấu trúc, thiết kế và văn hóa tổ chức; - Thay đổi tổ chức và nâng cao tinh thần lãnh đạo.	3	17/05/2019 - 24/06/2020	Điểm đánh giá quá trình được chấm theo thang điểm 10 (từ 0 đến 10); -Điểm thi kết thúc học phần được chấm theo thang điểm 10 (từ 0 đến 10). -Điểm đánh giá quá trình: 100% Trọng số: 30% + Tiểu luận: 30%, + Thuyết trình: 40%, + Chuyên cần và tham gia bài tập tình huống trên lớp: 30%. Điểm thi kết thúc học phần: 100% Trọng số: 70%	Khoa QTKD
KHÓA 14 QTKD						

1	Triết học	Kiến thức: Củng cố tri thức triết học cho công việc nghiên cứu thuộc lĩnh vực các kinh tế, tài chính ngân hàng và quản trị kinh doanh; - Kỹ năng: Nâng cao nhận thức cơ sở lý luận triết học của đường lối cách mạng Việt Nam, đặc biệt là đường lối cách mạng Việt Nam trong thời kỳ đổi mới. - Năng lực tự chủ và trách nhiệm: Hoàn thiện và nâng cao kiến thức triết học trong chương trình Lý luận chính trị ở bậc đại học nhằm đáp ứng yêu cầu đào tạo các chuyên ngành khoa học xã hội – nhân văn ở trình độ sau đại học	4	09/9/2019 - 30/10/2019 - Điểm quá trình 40% điểm học phần: + Tham gia học tập và thảo luận có sự hướng dẫn của giảng viên (có thể tổ chức theo nhóm, không quá 5 học viên/ nhóm): 10%. + Bài tiểu luận/ Bài kiểm tra theo hình thức tự luận (thực hiện độc lập của mỗi học viên): 30%. - Thi kết thúc học phần 60% điểm học phần (có thể chọn 1 trong các hình thức sau): + Bài thi tự luận kết thúc môn học (thời gian làm bài 120 phút) + Bài thu hoạch, Bài tập lớn Điểm đánh giá quá trình và điểm thi kết thúc học phần được chấm theo thang điểm 10 (từ 0 đến 10)	Khoa LLCT
2	Kinh tế học kinh doanh	Về kiến thức: Hiểu được cơ chế hoạt động của các thị trường; phân tích được tác động của chính phủ đối với các thị trường; giới thiệu những công cụ chính của kinh tế học hiện đại nhằm giúp các học viên hiểu biết đầy đủ và chính xác về những vấn đề kinh tế quan trọng và các vấn đề liên quan đến chính sách của chính phủ - Về kỹ năng: định lượng được các nhân tố ảnh hưởng đến cầu và xây dựng được đường cầu cho doanh nghiệp cụ thể; phân tích được cơ chế hoạt động của các thị trường; phân tích được các chính sách điều tiết của chính phủ đối với các thị trường; ra được quyết sách, chiến lược kinh doanh cho doanh nghiệp trong từng loại thị trường; phân tích, dự báo những hiện tượng kinh tế trong thế giới thực. Điều này sẽ giúp các nhà làm chính sách, các doanh nghiệp ra những quyết sách kinh tế tốt hơn, làm tăng tính cạnh tranh của nền kinh tế và giúp cho doanh nghiệp, cho nền kinh tế tăng trưởng ổn định trong bối cảnh kinh tế, chính trị toàn cầu có nhiều biến động. - Về năng lực tự chủ và chịu trách nhiệm: học viên có khả năng dự báo những biến trong kinh tế ở cả tầm vi mô và vĩ mô, để quyết định các chiến lược, sách lược cho doanh nghiệp.	3	13/9/2019 - 20/10/2019 Điểm đánh giá quá trình và điểm thi kết thúc học phần được chấm theo thang điểm 10 (từ 0 đến 10) Cách tính điểm: Bài kiểm tra đột xuất: 3 bài, để điểm danh Bài tập cá nhân và bài tập nhóm: trọng số 40%, gồm 2 tiểu luận, mỗi bài chiếm trọng số 15%, 2 bài tập cá nhân mỗi bài trọng số 5% Bài thi cuối khoá: trọng số 60% Các học viên sẽ có ba bài kiểm tra đột xuất, nếu có đủ 3 bài, được cộng 1 điểm vào điểm quá trình, vắng 3 bài sẽ bị cấm thi. Ngoài ra, sẽ có các bài tập cá nhân, bài tập nhóm và một bài thi cuối khoá. Điểm quá trình bao gồm điểm của các bài tập cá nhân và bài tập nhóm.	Khoa Kinh tế - Luật

3	Kinh tế lượng ứng dụng trong Quản trị kinh doanh	Học phần này giúp học viên cao học ngành kinh tế vận dụng kiến thức để đo lường các quan hệ kinh tế, phân tích và lý giải các hiện tượng kinh tế, định hướng và dự báo các vấn đề kinh tế một cách đúng đắn và khoa học	3	25/10/2019 - 01/12/2019	. Kiểm tra – đánh giá thường xuyên : 10 % . Tiểu luận : 20 % . Thi cuối kỳ/ tiểu luận: 70 %	Khoa Kinh tế - Luật
4	Quản trị Marketing toàn cầu	Học phần này sẽ giúp học viên đạt được những nhận thức và biết thực hiện về: - Marketing toàn cầu và quá trình phát triển củ amarketing toàn cầu. - Môi trường marketing toàn cầu. - Nghiên cứu marketing qui mô toàn cầu. - Chiến lược marketing toàn cầu - Chiến lược thâm nhập thị trường toàn cầu. - Chiến lược sản phẩm và thương hiệu toàn cầu. - Chiến lược gia toàn cầu. - Chiến lược phân phối và logistic toàn cầu - Chiến lược truyền thông marketing toàn cầu. - Đo lường, đánh giá hoạt động marketing toàn cầu.	3	04/11/2019 - 11/12/2019	Đánh giá kết quả học tập của học viên bằng điểm số, gồm điểm quá trình và điểm thi kết thúc môn học. ☐ Điểm quá trình : 40%, trong đó: -Bài tập nhóm trên lớp: 5% -Bài tập cá nhân về nhà: 5% -Bài tiểu luận cá nhân về nhà : 10% -Bài tập nhóm thực hành: 15% (Chi tiết đánh giá các bài tập cá nhân và bài tập nhóm ở phần phụ lục). ☐ Điểm thi kết thúc học phần: 60% số điểm, trong đó: -Phần 1: 24% -Phần 2: 36% Đề thi bằng câu hỏi kết hợp trắc nghiệm và tự luận, làm bài trên giấy thi, thời gian thi 60 phút.	Khoa Marketi ng
5	Phương pháp nghiên cứu trong kinh doanh	Mục tiêu đào tạo chung của học phần - Kiến thức: cải thiện khả năng nghiên cứu kinh tế và quản trị của học viên - Kỹ năng: xử lý một số phần căn bản trong nghiên cứu - Năng lực tự chủ và trách nhiệm: tự chịu trách nhiệm về đề xuất nghiên cứu, thực hành nghiên cứu, và kết quả nghiên cứu. Mục tiêu đào tạo cụ thể về kiến thức của học phần - o Bản chất của quá trình nghiên cứu - o Các bước thiết kế nghiên cứu - o Cách thức xử lý số liệu - o Cách thức viết báo cáo nghiên cứu	3	06/12/2019 - 12/01/2020	Điểm đánh giá quá trình và điểm thi kết thúc học phần được chấm theo thang điểm 10 (từ 0 đến 10) Điểm đánh giá quá trình:Trọng số: 40% - o Tham gia học tập trên lớp; - o Trình bày tiểu luận theo nhóm Điểm thi kết thúc học phần: lựa chọn Trọng số: 60%	Khoa Kinh tế - Luật

6	Anh văn 1	- Ôn luyện kỹ năng sử dụng tiếng Anh ở trình độ trung cao cấp - Cung cấp cho học viên kiến thức nền tảng bằng tiếng Anh trong các lĩnh vực quản trị và quản trị kinh doanh - Xây dựng vốn từ tiếng Anh chuyên ngành cho học viên - Giúp học viên phát triển kỹ năng ngôn ngữ tổng hợp - Phát triển kỹ năng phân tích vấn đề và giải quyết tình huống - Thúc đẩy thảo luận nhóm	2	16/12/2019 - 13/01/2020	- Điểm đánh giá quá trình: Trọng số: 30% Điểm thi kết thúc học phần: Trọng số: 70%	Khoa NN
7	Quản trị chiến lược nâng cao	Sau khi hoàn tất học phần, người học có khả năng đạt được những kiến thức và những kỹ năng sau: - Phân tích môi trường kinh doanh và đánh giá khả năng thích ứng của doanh nghiệp. - Xây dựng chiến lược kinh doanh phù hợp với điều kiện môi trường và năng lực của doanh nghiệp. - Tổ chức thực hiện chiến lược đã hoạch định một cách có hiệu quả và kiểm tra giám sát, hiệu chỉnh chiến lược cho phù hợp với sự biến động của các yếu tố môi trường để đảm bảo thường xuyên nâng cao và duy trì lợi thế cạnh tranh của doanh nghiệp. - Rèn luyện tư duy ra quyết định.	3	4/5/2020 - 15/6/2020	Học phần được đánh giá dựa trên bộ phận cấu thành. Nội dung và tỷ trọng của các bộ phận như sau: - Tham gia tích cực trên lớp (10%): Tiêu chí đánh giá dựa trên một số yếu tố như tham dự đầy đủ các buổi học, ý kiến đóng góp trong hoạt động của lớp. Điểm của nội dung đánh giá này được đánh giá theo cá nhân. - Thuyết trình chủ đề từng chương (20%): Tất cả các nhóm đều chuẩn bị và có cơ hội được thuyết trình theo chủ đề được đưa ra trong từng buổi học. Các nhóm gửi slide trình bày trước 0h ngày xxx hàng tuần vào email của lớp, các nhóm nộp trễ hoặc không nộp sẽ nhận điểm 0. Các slide này sẽ được chấm điểm dù nhóm không thuyết trình. - Thảo luận tình huống (20%): Thảo luận nhóm các tình huống được phân công, gửi biên bản thảo luận vào cuối buổi học với tên các thành viên tham gia thảo luận. - Thi kết thúc học phần: Viết tiểu luận hoặc làm bài thi kết thúc học phần (50%): Mỗi học viên viết tiểu luận theo yêu cầu giảng viên cung cấp, và nộp bài tiểu luận cuối cùng vào ngày xx/xx..	Khoa QTKD

8	Quản trị tài chính doanh nghiệp nâng cao	* Kiến thức: Sau khi học xong môn học này học viên có đủ kiến thức tiếp cận và đánh giá tình hình tài chính của một tổ chức sản xuất kinh doanh đồng thời môn học này trang bị cho học viên những phương pháp lập kế hoạch tài chính, các kiến thức về tài trợ vốn và phương pháp đánh giá các cơ hội đầu tư. Cụ thể: - Hiểu rõ về QTTCDN và tổ chức hoạt động tài chính của Công ty. - Phân tích quyết định đầu tư và quản trị tài sản trong doanh nghiệp nhằm đạt mục tiêu của chủ sở hữu. - Phân tích ra quyết định khai thác và quản trị nguồn tài trợ với chi phí hợp lý. - Phân tích xây dựng chính sách phân phối trong công ty hài hòa với chính sách tài trợ nhằm tăng giá trị công ty. - Quản trị tăng trưởng và xây dựng chiến lược tăng trưởng bền vững. - Biết được hệ thống kế hoạch tài chính trong doanh nghiệp phù hợp với giai đoạn phát triển của doanh nghiệp. * Kỹ năng: sau khi học xong môn học này học viên có thể: - Kỹ năng phân tích, tổng hợp và đánh giá của học viên đối với QTTC. - Phát triển kỹ năng nghiên cứu độc lập đối với các khía cạnh của TCDN trong bối cảnh hội nhập sâu, rộng. - Phát triển kỹ năng trình bày và thảo luận vấn đề chuyên môn về QTTC với chuyên gia, hoặc trong nhóm nghiên cứu. - Có kỹ năng làm việc với các chuyên gia tài chính bậc cao trong tập đoàn hay tổng công ty. * Năng lực tự chủ và trách nhiệm: - Có ý thức nghiên cứu, đưa ra những sáng kiến quan trọng để giải quyết các vấn đề thực tiễn phát sinh trong môn học QTTC. - Có ý thức nâng cao năng lực dẫn dắt chuyên môn, đưa ra được những kết luận mang tính chuyên gia về QTTC, trung thực, chịu trách nhiệm về kết luận chuyên môn.  - Nhận thức được trách nhiệm xã hội của các công ty một cách đúng đắn, hài hòa lợi ích xã hội, phát triển doanh nghiệp, kinh tế xã hội bền vững	76	3	6/5/2020 - 17/6/2020 0	Điểm đánh giá quá trình và điểm thi kết thúc học phần được chấm theo thang điểm 10 (từ 0 đến 10) * Điểm đánh giá quá trình: Trọng số: 50% <i>Bao gồm:</i> - Thảo luận, chuyên cần : 15% - Kiểm tra và Bài tập: 10% - Chuyên đề môn học: 25% * Điểm thi kết thúc học phần: Trọng số: 50% hình thức tự luận	Khoa TCNH
---	--	---	----	---	---	--	-----------

9	Quản trị kinh doanh quốc tế	Kiến thức : Quản trị Kinh doanh quốc tế Kỹ năng : ứng dụng kiến thức nhằm nhận biết tình hình Thái độ, chuyên cần: tham gia học đầy đủ, học nhóm nghiêm túc, đóng góp ý kiến trong giờ học Mục tiêu đào tạo cụ thể về kiến thức của học phần Giới thiệu, phân tích đặc điểm của ngành kinh doanh quốc tế, từ đó giúp cho học viên nhận biết được sự khác biệt giữa kinh doanh quốc tế và các loại hình kinh doanh khác. - Môn học quản trị kinh doanh quốc tế cung cấp cho học viên những kiến thức chung về toàn cầu hóa, về các phương thức thâm nhập thị trường, định hướng phát triển kinh doanh quốc tế của một doanh nghiệp. - Môn học quản trị kinh doanh quốc tế cung cấp cho học viên nhận biết bản chất của kinh doanh quốc tế, ứng dụng một số lãnh vực kinh doanh quốc tế	3	19/6/2020 - 27/7/2020	Kiểm tra – đánh giá định kỳ: - Tham gia học tập trên lớp (đi học đầy đủ, chuẩn bị bài tốt và tích cực thảo luận); - Phần tự học, tự nghiên cứu (hoàn thành tốt nội dung, nhiệm vụ mà giảng viên giao cho các học viên thực hiện: trình bày tiểu luận theo nhóm - Tổng điểm mục này có trọng số bằng 30% tổng điểm toàn bộ học phần. Thi cuối kỳ: có trọng số bằng 70% điểm học phần.	Khoa QTKD
10	Quản trị nguồn nhân lực nâng cao	Tiếp cận những tư tưởng tiên tiến, hiểu rõ cơ sở khoa học lý luận và nắm vững các kỹ năng mới về quản trị nguồn nhân lực trong giai đoạn hiện đại; đồng thời dựa trên những kinh nghiệm thực tiễn tiên tiến trên thế giới, các học viên biết cách vận dụng một cách sáng tạo các kiến thức vào thực tế quản trị nguồn nhân lực ở các doanh nghiệp hoạt động ở Việt Nam,	3	21/6/2020 - 29/7/2020	Điểm đánh giá quá trình được chấm theo thang điểm 10 (từ 0 đến 10); Điểm đánh giá quá trình: 100% . Trọng số: 30% + Tiểu luận: 30%, + Thuyết trình: 40%, + Chuyên cần và tham gia bài tập tình huống trên lớp: 30%.	Khoa QTKD
11	Anh văn 1	- Ôn luyện kỹ năng sử dụng tiếng Anh ở trình độ trung cao cấp - Cung cấp cho học viên kiến thức nền tảng bằng tiếng Anh trong các lĩnh vực quản trị và quản trị kinh doanh - Xây dựng vốn từ tiếng Anh chuyên ngành cho học viên - Giúp học viên phát triển kỹ năng ngôn ngữ tổng hợp	2	10/8/2020 - 4/9/2020	- Điểm đánh giá quá trình: Trọng số: 30% Điểm thi kết thúc học phần: Trọng số: 70%	Khoa Ngoại ngữ

12	Kế toán quản trị	Kiến thức: Học phần này giúp người học sẽ hiểu được những kiến thức cơ bản về kế toán quản trị, nhận diện chi phí nhằm phục vụ trong công tác quản lý, kỹ thuật lựa chọn phương án, xác định giá và kiểm soát trong đánh giá trách nhiệm - Kỹ năng: Môn học sẽ trang bị cho người học các phương pháp tính toán chi phí ở các góc độ quản lý khác nhau, phương pháp lập báo cáo quản trị và so sánh với các loại báo cáo khác; phương pháp lựa chọn phương án; Phương pháp xác định giá bán phục vụ trong quản trị giá và phương pháp đánh giá trách nhiệm nhằm kiểm soát thành quả hoạt động của bộ phận.	3	12/8/2020 – 16/9/2021	Điểm đánh giá quá trình và điểm thi kết thúc học phần được chấm theo thang điểm 10 (từ 0 đến 10) - Điểm đánh giá quá trình: Trọng số: 40% - Điểm thi kết thúc học phần: Trọng số: 60%	Khoa Kế toán kiểm toán
13	Quản trị bán hàng nâng cao	Kiến thức: Cung cấp các kiến thức về môi trường kinh doanh trong nền kinh tế thị trường; mối liên hệ giữa chiến lược kinh doanh, chiến lược marketing với quản trị bán hàng; các kiến thức về xây dựng chiến lược bán hàng, xây dựng kế hoạch bán hàng, tuyển dụng, đào tạo, và bố trí lực lượng bán hàng; lý thuyết về lựa chọn mô hình bán hàng, quản lý quan hệ khách hàng, lựa chọn kỹ năng bán hàng cho nhân viên, lãnh đạo lực lượng bán hàng. □ Kỹ năng: Rèn luyện các kỹ năng phân tích, đánh giá và xây dựng mô hình lực lượng bán hàng, kỹ năng tổ chức hệ thống bán hàng, kỹ năng lãnh đạo, quản lý lực lượng bán hàng, kỹ năng kiểm soát hoạt động bán hàng. □ Thái độ, chuyên cần: Học viên phải tham dự đầy đủ ít nhất 80% thời gian học lý thuyết, phải tham gia đầy đủ các buổi thảo luận trên lớp, thực hiện đầy đủ bài nghiên cứu thực tế.	3	28/09/2020 - 6/11/2020	1. Kiểm tra – đánh giá thường xuyên: 5% tổng số điểm học phần. 2. Kiểm tra – đánh giá định kỳ: 25% tổng số điểm học phần. - Tham gia học tập trên lớp: 5% - Phân tự học, tự nghiên cứu: 5% - Hoạt động theo nhóm: 5% - Kiểm tra, đánh giá giữa kỳ: 10% - Các kiểm tra khác (nếu có). 3. Thi cuối kỳ: 70% tổng số điểm học phần	Khoa QTKD

14	Quản trị chất lượng nâng cao	- Kiến thức: Nắm được những lý thuyết căn bản, sâu sắc về quản trị chất lượng một cách tổng hợp. - Kỹ năng: Có khả năng xây dựng một Hệ thống quản trị tích hợp trong một tổ chức nhằm đạt được các mục tiêu của quản trị một cách hiệu quả. - Năng lực tự chủ và trách nhiệm: Chủ động điều chỉnh những hoạt động quản trị trong doanh nghiệp để không ngừng cải tiến, nâng cao hiệu lực và hiệu quả của các quyết định trong quản trị. Mục tiêu đào tạo cụ thể về kiến thức của học phần - Những cơ sở lý luận và các nguyên tắc cơ bản về quản trị chất lượng. - Những Thuật ngữ và khái niệm về quản trị chất lượng trong tiêu chuẩn quốc tế ISO 9000. - Những phương pháp cơ bản trong quản lý chất lượng. - Những yêu cầu cơ bản của tiêu chuẩn quốc tế về quản trị chất lượng ISO 9001 - Một số phương pháp và công thức lượng hóa chất lượng.	3	30/9/2020 - 8/11/2020	Điểm đánh giá quá trình: từ 0 đến 10 Trọng số: 0,3 Điểm thi kết thúc học phần: từ 0 đến 10 Trọng số: 0,7	Khoa QTKD
----	------------------------------	--	---	-----------------------	--	-----------

15	Quản trị sự thay đổi	Học phần Quản trị Sự Thay đổi trang bị cho học viên Thạc sĩ chuyên ngành Quản trị kinh doanh hệ thống tri thức và kỹ năng cơ bản về những vấn đề chung của sự thay đổi và quản trị sự thay đổi.	3	9/11/2020 - 18/12/2020 Thuyết minh về cách đánh giá kết quả học tập Bài tập thảo luận trên lớp Học viên được chia thành các nhóm, mỗi nhóm 5 -6 người. Mỗi nhóm sẽ được giao thảo luận 1 tình huống <i>hoặc</i> 1 điển cứu (case study) ngay tại lớp. Giảng viên sẽ cho điểm bài tập thảo luận nhóm tại lớp. Ngoài ra, học viên nào phát biểu <i>hoặc</i> đặt câu hỏi <i>hay</i> có thể nhận thêm điểm thưởng (tổng cộng không quá 0.5 điểm) và được cộng vào điểm bài tập thảo luận nhóm. Phần điểm này chiếm 10% tổng số điểm của môn học. Kiểm tra cá nhân giữa kỳ Kiểm tra giữa kỳ sẽ tiến hành trong 60 phút. Đề thi sẽ gồm câu hỏi tự luận về lý thuyết và câu hỏi tự luận về một tình huống. Học viên không được sử dụng tài liệu. Phần điểm này chiếm 10% tổng số điểm của môn học Bài tiểu luận về nhà độ dài 10-15 trang A 4, Phần điểm này chiếm 20% tổng số điểm của môn học. Thi cuối học kỳ Thi cuối học kỳ sẽ tiến hành bằng một tiểu luận kết thúc trong 120 phút. Đề thi sẽ gồm câu hỏi về lý thuyết và câu hỏi tự luận về một tình huống. Học viên không được sử dụng tài liệu. Phần điểm này chiếm 60% tổng số điểm của môn học Điểm đánh giá quá trình và điểm thi kết thúc học phần được chấm theo thang điểm 10 (từ 0 đến 10) - Điểm đánh giá quá trình: Trọng số: 40% Điểm thi kết thúc học phần: Trọng số: 60%	Khoa QTKD
----	----------------------	---	---	---	-----------

16	Quản trị Logistic	Sau khi học xong học phần này, học viên đạt được các kiến thức và kỹ năng sau: Về kiến thức: • Hiểu sâu, nắm vững những kiến thức cơ bản về Logistics, Chuỗi cung ứng, Quản trị Logistics và Chuỗi cung ứng. Về kỹ năng: • Hiểu, thực hiện và quản trị được các dịch vụ Logistics căn bản • Thiết kế chuỗi cung ứng và chiến lược Quản trị Chuỗi cung ứng • Tổ chức cung ứng và mua hàng toàn cầu • Hoạch định nguồn lực doanh nghiệp • Dự báo nhu cầu • Quản trị tồn kho, vận tải... Về năng lực tự chủ và trách nhiệm: - Có hứng thú học tập, có thái độ học tập khoa học, nghiêm túc, trách nhiệm, hợp tác trong quá trình học tập học phần. - Có quan điểm khoa học, hiện đại ý thức đúng về tính cấp thiết của logistics, chuỗi cung ứng và quản trị chuỗi cung ứng; - Tích cực, chủ động, sáng tạo trong nghiên cứu và áp dụng hiệu quả những kiến thức học phần cung cấp.	3	11/11/2020 - 20/12/2020	Điểm đánh giá quá trình và điểm thi kết thúc học phần được chấm theo thang điểm 10 (từ 0 đến 10) - Điểm đánh giá quá trình: <i>Thuyết trình theo nhóm, viết bài theo nhóm và tiểu luận cá nhân</i> Trọng số: 30% - Điểm thi kết thúc học phần: <i>thi hết học phần hoặc viết tiểu luận</i> Trọng số: 70%	Khoa thương mại
----	-------------------	--	---	-------------------------	--	-----------------

17	Quản trị dự án	- Kiến thức: Nắm bắt cơ bản lý thuyết và các nội dung quản trị, điều hành, đánh giá dự án. - Kỹ năng: Biết cách lập kế hoạch ngân sách, phân tích rủi ro dự án; Lập được kế hoạch tiến độ thực hiện dự án (Lập sơ đồ GANTT và sơ đồ PERT) và tính toán, đánh giá các chỉ tiêu đánh giá tiến độ thực hiện dự án; Nắm bắt được thủ tục thanh lý dự án. - Năng lực tự chủ và trách nhiệm: Người học nắm bắt được quy trình quản lý dự án từ khâu đấu thầu, quản lý điều hành đến thanh lý kết thúc dự án. Mục tiêu đào tạo cụ thể về kiến thức của học phần - Giúp cho người học nắm bắt được những vấn đề cơ bản về dự án và quản trị dự án. - Giúp cho người học biết cách phân tích môi trường dự án. Từ đó có phương án sử dụng tốt nguồn lực của dự án. - Kiểm tra để điều chỉnh, bổ sung dự án; Phân tích rủi ro dự án. Nắm bắt được quy trình, tính toán các chỉ tiêu đánh giá tiến độ dự án; Hồ sơ tài liệu thanh lý, báo cáo kết thúc dự án.	3	- 5/1/2021 - 5/2/2021 - Học thêm 01 buổi vào tối thứ 7 ngày 16/1	- Điểm đánh giá quá trình: 10 Trọng số: 40% + Điểm tiểu luận, báo cáo thảo luận: 8 + Điểm chuyên cần: 2 Điểm thi kết thúc học phần: 10 Trọng số: 60%	- Khoa QTKD
----	----------------	--	---	---	--	-------------

18	Hành vi tổ chức	Hiểu các sự kiện trong tổ chức, tiến hành các sự kiện trong tổ chức và tiên đoán các sự kiện trong tổ chức. Nắm vững sự tác động của các cá nhân, nhóm và cấu trúc đến tổ chức với mục đích ứng dụng và phát triển những kiến thức mới hiện đại nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động của các tổ chức. Mục tiêu đào tạo chung của học phần - Kiến thức: nắm vững cơ sở khoa học và lý luận về quản trị hành vi tổ chức; - Kỹ năng: vận dụng sáng tạo kiến thức hành vi tổ chức vào thực tế doanh nghiệp; - Năng lực tự chủ và trách nhiệm: chủ động, sáng tạo và có tinh thần trách nhiệm trong tổ chức doanh nghiệp. Mục tiêu đào tạo cụ thể về kiến thức của học phần Hiểu rõ và nắm vững: - Sáng tạo, đổi mới và trải nghiệm trong hành vi tổ chức; - Các xu thế phát triển của OB trong khung cảnh toàn cầu hóa; - Các sự kiện trong tổ chức; - Tiến hành các sự kiện trong tổ chức và tiên đoán các sự kiện trong tổ chức; - Cách tổ chức nhóm, đội; - Giao tiếp trong doanh nghiệp; - Ra quyết định sáng tạo trong quản lý tổ chức; - Xử lý các mâu thuẫn và đàm phán hiệu quả; - Cầu trúc, thiết kế và văn hóa tổ chức; Thay đổi tổ chức và nâng cao tinh thần lãnh đạo.	3	- 6/1/2021 - 7/2/2021 - Học thêm 01 buổi tối thứ 7 ngày 23/1	- Điểm đánh giá quá trình được chấm theo thang điểm 10 (từ 0 đến 10); - Điểm thi kết thúc học phần được chấm theo thang điểm 10 (từ 0 đến 10). - Điểm đánh giá quá trình: 100%, Trọng số: 30% + Tiểu luận: 30%, + Thuyết trình: 40%, + Chuyên cần và tham gia bài tập tình huống trên lớp: 30%. Điểm thi kết thúc học phần: 100%, Trọng số: 70%	- Khoa a QT KD
KHÓA QTKD	15					

1	Triết học	- Kiến thức: Củng cố tri thức triết học cho công việc nghiên cứu thuộc lĩnh vực các kinh tế, tài chính ngân hàng và quản trị kinh doanh; - Kỹ năng: Nâng cao nhận thức cơ sở lý luận triết học của đường lối cách mạng Việt Nam, đặc biệt là đường lối cách mạng Việt Nam trong thời kỳ đổi mới. - Năng lực tự chủ và trách nhiệm: Hoàn thiện và nâng cao kiến thức triết học trong chương trình Lý luận chính trị ở bậc đại học nhằm đáp ứng yêu cầu đào tạo các chuyên ngành khoa học xã hội – nhân văn ở trình độ sau đại học	4	4/5/2020 - 26/6/2020 0	- Điểm quá trình 40% điểm học phần: + Tham gia học tập và thảo luận có sự hướng dẫn của giảng viên (có thể tổ chức theo nhóm, không quá 5 học viên/ nhóm): 10%. + Bài tiểu luận/ Bài kiểm tra theo hình thức tự luận (thực hiện độc lập của mỗi học viên): 30%. - Thi kết thúc học phần 60% điểm học phần (có thể chọn 1 trong các hình thức sau): + Bài thi tự luận kết thúc môn học (thời gian làm bài 120 phút) + Bài thu hoạch, Bài tập lớn Điểm đánh giá quá trình và điểm thi kết thúc học phần được chấm theo thang điểm 10 (từ 0 đến 10)	Khoa LLCT
2	Kinh tế học kinh doanh	Về kiến thức: Hiểu được cơ chế hoạt động của các thị trường; phân tích được tác động của chính phủ đối với các thị trường; giới thiệu những công cụ chính của kinh tế học hiện đại nhằm giúp các học viên hiểu biết đầy đủ và chính xác về những vấn đề kinh tế quan trọng và các vấn đề liên quan đến chính sách của chính phủ - Về kỹ năng: định lượng được các nhân tố ảnh hưởng đến cầu và xây dựng được đường cầu cho doanh nghiệp cụ thể; phân tích được cơ chế hoạt động của các thị trường; phân tích được các chính sách điều tiết của chính phủ đối với các thị trường; ra được quyết sách, chiến lược kinh doanh cho doanh nghiệp trong từng loại thị trường; phân tích, dự báo những hiện tượng kinh tế trong thế giới thực. Điều này sẽ giúp các nhà làm chính sách, các doanh nghiệp ra những quyết sách kinh tế tốt hơn, làm tăng tính cạnh tranh của nền kinh tế và giúp cho doanh nghiệp, cho nền kinh tế tăng trưởng ổn định trong bối cảnh kinh tế, chính trị toàn cầu có nhiều biến động. - Về năng lực tự chủ và chịu trách nhiệm: học viên có khả năng dự báo những biến trong kinh tế ở cả tầm vi mô và vĩ mô, để quyết định các chiến lược, sách lược cho doanh nghiệp.	3	6/5/2020 - 14/6/2020 0	Điểm đánh giá quá trình và điểm thi kết thúc học phần được chấm theo thang điểm 10 (từ 0 đến 10) Cách tính điểm: Bài kiểm tra đột xuất: 3 bài, để điểm danh Bài tập cá nhân và bài tập nhóm: trọng số 40%, gồm 2 tiểu luận, mỗi bài chiếm trọng số 15%, 2 bài tập cá nhân mỗi bài trọng số 5% Bài thi cuối khoá: trọng số 60% Các học viên sẽ có ba bài kiểm tra đột xuất, nếu có đủ 3 bài, được cộng 1 điểm vào điểm quá trình, vắng 3 bài sẽ bị cấm thi. Ngoài ra, sẽ có các bài tập cá nhân, bài tập nhóm và một bài thi cuối khoá. Điểm quá trình bao gồm điểm của các bài tập cá nhân và bài tập nhóm.	Khoa Kinh tế- Luật

3	Quản trị Marketing toàn cầu	Học phần này sẽ giúp học viên đạt được những nhận thức và biết thực hiện về: - Marketing toàn cầu và quá trình phát triển củ a marketing toàn cầu. - Môi trường marketing toàn cầu. - Nghiên cứu marketing qui mô toàn cầu. - Chiến lược marketing toàn cầu - Chiến lược thâm nhập thị trường toàn cầu. - Chiến lược sản phẩm và thương hiệu toàn cầu. - Chiến lược gia toàn cầu. - Chiến lược phân phối và logistic toàn cầu - Chiến lược truyền thông marketing toàn cầu. - Đo lường, đánh giá hoạt động marketing toàn cầu.	3	17/6/2020 - 26/7/2020	Đánh giá kết quả học tập của học viên bằng điểm số, gồm điểm quá trình và điểm thi kết thúc môn học. □ Điểm quá trình : 40%, trong đó: - Bài tập nhóm trên lớp: 5% - Bài tập cá nhân về nhà: 5% - Bài tiểu luận cá nhân về nhà : 10% - Bài tập nhóm thực hành: 15% (Chi tiết đánh giá các bài tập cá nhân và bài tập nhóm ở phần phụ lục). □ Điểm thi kết thúc học phần: 60% số điểm, trong đó: - Phần 1: 24% - Phần 2: 36% Đề thi bằng câu hỏi kết hợp trắc nghiệm và tự luận, làm bài trên giấy thi, thời gian thi 60 phút.	Khoa Marketing
4	Anh văn 1	- Ôn luyện kỹ năng sử dụng tiếng Anh ở trình độ trung cao cấp - Cung cấp cho học viên kiến thức nền tảng bằng tiếng Anh trong các lĩnh vực quản trị và quản trị kinh doanh - Xây dựng vốn từ tiếng Anh chuyên ngành cho học viên - Giúp học viên phát triển kỹ năng ngôn ngữ tổng hợp - Phát triển kỹ năng phân tích vấn đề và giải quyết tình huống - Thúc đẩy thảo luận nhóm	2	29/6/2020 - 24/7/2020	- Điểm đánh giá quá trình: Trọng số: 30% - Điểm thi kết thúc học phần: Trọng số: 70%	Khoa NN
5	Kinh tế lượng ứng dụng trong Quản trị kinh doanh	Học phần này giúp học viên cao học ngành kinh tế vận dụng kiến thức để đo lường các quan hệ kinh tế, phân tích và lý giải các hiện tượng kinh tế, định hướng và dự báo các vấn đề kinh tế một cách đúng đắn và khoa học	3	3/8/2020 - 11/9/2020	. Kiểm tra – đánh giá thường xuyên : 10 % . Tiểu luận : 20 % . Thi cuối kỳ/ tiểu luận: 70 %	Khoa Kinh tế - Luật

6	Phương pháp nghiên cứu trong kinh doanh	Mục tiêu đào tạo chung của học phần - Kiến thức: cải thiện khả năng nghiên cứu kinh tế và quản trị của học viên - Kỹ năng: xử lý một số phần căn bản trong nghiên cứu - Năng lực tự chủ và trách nhiệm: tự chịu trách nhiệm về đề xuất nghiên cứu, thực hành nghiên cứu, và kết quả nghiên cứu. Mục tiêu đào tạo cụ thể về kiến thức của học phần - o Bản chất của quá trình nghiên cứu - o Các bước thiết kế nghiên cứu - o Cách thức xử lý số liệu - o Cách thức viết báo cáo nghiên cứu	3	5/8/2020 - 13/9/2020	Điểm đánh giá quá trình và điểm thi kết thúc học phần được chấm theo thang điểm 10 (từ 0 đến 10) Điểm đánh giá quá trình: Trọng số: 40% - o Tham gia học tập trên lớp; - o Trình bày tiểu luận theo nhóm Điểm thi kết thúc học phần: lựa chọn Trọng số: 60%	Khoa Kinh tế - Luật
---	---	---	---	---	---	---------------------

7	Quản trị tài chính doanh nghiệp nâng cao	* Kiến thức: Sau khi học xong môn học này học viên có đủ kiến thức tiếp cận và đánh giá tình hình tài chính của một tổ chức sản xuất kinh doanh đồng thời môn học này trang bị cho học viên những phương pháp lập kế hoạch tài chính, các kiến thức về tài trợ vốn và phương pháp đánh giá các cơ hội đầu tư. Cụ thể: - Hiểu rõ về QTTCĐN và tổ chức hoạt động tài chính của Công ty. - Phân tích quyết định đầu tư và quản trị tài sản trong doanh nghiệp nhằm đạt mục tiêu của chủ sở hữu. - Phân tích ra quyết định khai thác và quản trị nguồn tài trợ với chi phí hợp lý. - Phân tích xây dựng chính sách phân phối trong công ty hài hòa với chính sách tài trợ nhằm tăng giá trị công ty. - Quản trị tăng trưởng và xây dựng chiến lược tăng trưởng bền vững. - Biết được hệ thống kế hoạch tài chính trong doanh nghiệp phù hợp với giai đoạn phát triển của doanh nghiệp. * Kỹ năng: sau khi học xong môn học này học viên có thể: - Kỹ năng phân tích, tổng hợp và đánh giá của học viên đối với QTTC. - Phát triển kỹ năng nghiên cứu độc lập đối với các khía cạnh của TCDN trong bối cảnh hội nhập sâu, rộng. - Phát triển kỹ năng trình bày và thảo luận vấn đề chuyên môn về QTTC với chuyên gia, hoặc trong nhóm nghiên cứu. - Có kỹ năng làm việc với các chuyên gia tài chính bậc cao trong tập đoàn hay tổng công ty. * Năng lực tự chủ và trách nhiệm: - Có ý thức nghiên cứu, đưa ra những sáng kiến quan trọng để giải quyết các vấn đề thực tiễn phát sinh trong môn học QTTC. - Có ý thức nâng cao năng lực dẫn dắt chuyên môn, đưa ra được những kết luận mang tính chuyên gia về QTTC, trung thực, chịu trách nhiệm về kết luận chuyên môn. - Nhận thức được trách nhiệm xã hội của các công ty một cách đúng đắn, hài hòa lợi ích xã hội, phát triển doanh nghiệp, kinh tế xã hội bền vững.	3	23/9/202 0 - 1/11/202 0	Điểm đánh giá quá trình và điểm thi kết thúc học phần được chấm theo thang điểm 10 (từ 0 đến 10) * Điểm đánh giá quá trình: Trọng số: 50% <i>Bao gồm:</i> - Thảo luận, chuyên cần : 15% - Kiểm tra và Bài tập: 10% - Chuyên đề môn học: 25% * Điểm thi kết thúc học phần: Trọng số: 50% hình thức tự luận	Khoa TCNH
---	--	--	---	----------------------------------	--	-----------

8	Quản trị chiến lược nâng cao	- Hiểu được các mô hình quản trị chiến lược của một công ty - Có khả năng ứng dụng các mô hình quản trị chiến lược cũng như kiểm soát chiến lược cho một công ty - Có khả năng phân tích nhận dạng và đưa ra các quyết định mang tính chiến lược trong một công ty	3	25/9/2020 - 2/11/2020	Điểm đánh giá quá trình và điểm thi kết thúc học phần được chấm theo thang điểm 10 (từ 0 đến 10) Điểm đánh giá quá trình: Trọng số: 30% - o Tham gia học tập trên lớp; - o Trình bày tiểu luận theo nhóm Điểm thi kết thúc học phần: Trọng số: 70%	Khoa QTKD
9	Quản trị kinh doanh quốc tế	Kiến thức : Quản trị Kinh doanh quốc tế Kỹ năng : ứng dụng kiến thức nhằm nhận biết tình hình Thái độ, chuyên cần: tham gia học đầy đủ, học nhóm nghiêm túc, đóng góp ý kiến trong giờ học Mục tiêu đào tạo cụ thể về kiến thức của học phần Giới thiệu, phân tích đặc điểm của ngành kinh doanh quốc tế, từ đó giúp cho học viên nhận biết được sự khác biệt giữa kinh doanh quốc tế và các loại hình kinh doanh khác. • Môn học quản trị kinh doanh quốc tế cung cấp cho học viên những kiến thức chung về toàn cầu hóa, về các phương thức thâm nhập thị trường, định hướng phát triển kinh doanh quốc tế của một doanh nghiệp. • Môn học quản trị kinh doanh quốc tế cung cấp cho học viên nhận biết bản chất của kinh doanh quốc tế, ứng dụng một số lãnh vực kinh doanh quốc tế	3	4/11/2020 - 13/12/2020	Kiểm tra – đánh giá định kỳ: • Tham gia học tập trên lớp (đi học đầy đủ, chuẩn bị bài tốt và tích cực thảo luận); • Phần tự học, tự nghiên cứu (hoàn thành tốt nội dung, nhiệm vụ mà giảng viên giao cho các học viên thực hiện: trình bày tiểu luận theo nhóm - Tổng điểm mục này có trọng số bằng 30% tổng điểm toàn bộ học phần. Thi cuối kỳ: có trọng số bằng 70% điểm học phần.	Khoa QTKD
10	Quản trị nguồn nhân lực nâng cao	Tiếp cận những tư tưởng tiên tiến, hiểu rõ cơ sở khoa học lý luận và nắm vững các kỹ năng mới về quản trị nguồn nhân lực trong giai đoạn hiện đại; đồng thời dựa trên những kinh nghiệm thực tiễn tiên tiến trên thế giới, các học viên biết cách vận dụng một cách sáng tạo các kiến thức vào thực tế quản trị nguồn nhân lực ở các doanh nghiệp hoạt động ở Việt Nam,	3	6/11/2020 - 14/12/2020	Điểm đánh giá quá trình được chấm theo thang điểm 10 (từ 0 đến 10); Điểm đánh giá quá trình: 100% . Trọng số: 30% + Tiểu luận: 30%, + Thuyết trình: 40%, + Chuyên cần và tham gia bài tập tình huống trên lớp: 30%.	Khoa QTKD

11	Kế toán quản trị	Kiến thức: Học phần này giúp người học sẽ hiểu được những kiến thức cơ bản về kế toán quản trị, nhận diện chi phí nhằm phục vụ trong công tác quản lý, kỹ thuật lựa chọn phương án, xác định giá và kiểm soát trong đánh giá trách nhiệm - Kỹ năng: Môn học sẽ trang bị cho người học các phương pháp tính toán chi phí ở các góc độ quản lý khác nhau, phương pháp lập báo cáo quản trị và so sánh với các loại báo cáo khác; phương pháp lựa chọn phương án; Phương pháp xác định giá bán phục vụ trong quản trị giá và phương pháp đánh giá trách nhiệm nhằm kiểm soát thành quả hoạt động của bộ phận.	3	4/1/2021 - 5/2/2021	Điểm đánh giá quá trình và điểm thi kết thúc học phần được chấm theo thang điểm 10 (từ 0 đến 10) - Điểm đánh giá quá trình: Trọng số: 40% - Điểm thi kết thúc học phần: Trọng số: 60%	KHoa KT-KT
12	Anh văn 2	- Ôn luyện kỹ năng sử dụng tiếng Anh ở trình độ trung cao cấp - Cung cấp cho học viên kiến thức nền tảng bằng tiếng Anh trong các lĩnh vực quản trị và quản trị kinh doanh - Xây dựng vốn từ tiếng Anh chuyên ngành cho học viên - Giúp học viên phát triển kỹ năng ngôn ngữ tổng hợp	2	6/1/2021 - 31/1/2021 1	- Điểm đánh giá quá trình: Trọng số: 30% Điểm thi kết thúc học phần: Trọng số: 70%	-

13	Quản trị bán hàng nâng cao	Kiến thức: Cung cấp các kiến thức về môi trường kinh doanh trong nền kinh tế thị trường; mối liên hệ giữa chiến lược kinh doanh, chiến lược marketing với quản trị bán hàng; các kiến thức về xây dựng chiến lược bán hàng, xây dựng kế hoạch bán hàng, tuyển dụng, đào tạo, và bố trí lực lượng bán hàng; lý thuyết về lựa chọn mô hình bán hàng, quản lý quan hệ khách hàng, lựa chọn kỹ năng bán hàng cho nhân viên, lãnh đạo lực lượng bán hàng. ☐ Kỹ năng: Rèn luyện các kỹ năng phân tích, đánh giá và xây dựng mô hình lực lượng bán hàng, kỹ năng tổ chức hệ thống bán hàng, kỹ năng lãnh đạo, quản lý lực lượng bán hàng, kỹ năng kiểm soát hoạt động bán hàng. ☐ Thái độ, chuyên cần: Học viên phải tham dự đầy đủ ít nhất 80% thời gian học lý thuyết, phải tham gia đầy đủ các buổi thảo luận trên lớp, thực hiện đầy đủ bài nghiên cứu thực tế.	3	8/3/2021 - 16/4/2021	2. Kiểm tra – đánh giá thường xuyên: 5% tổng số điểm học phần. 2. Kiểm tra – đánh giá định kỳ: 25% tổng số điểm học phần. - Tham gia học tập trên lớp: 5% - Phần tự học, tự nghiên cứu: 5% - Hoạt động theo nhóm: 5% - Kiểm tra, đánh giá giữa kỳ: 10% - Các kiểm tra khác (nếu có). 3. Thi cuối kỳ: 70% tổng số điểm học phần	Khoa QTKD
----	----------------------------	---	---	----------------------------	---	-----------

14	Quản trị chất lượng nâng cao	- Kiến thức: Nắm được những lý thuyết căn bản, sâu sắc về quản trị chất lượng một cách tổng hợp. - Kỹ năng: Có khả năng xây dựng một Hệ thống quản trị tích hợp trong một tổ chức nhằm đạt được các mục tiêu của quản trị một cách hiệu quả. - Năng lực tự chủ và trách nhiệm: Chủ động điều chỉnh những hoạt động quản trị trong doanh nghiệp để không ngừng cải tiến, nâng cao hiệu lực và hiệu quả của các quyết định trong quản trị. Mục tiêu đào tạo cụ thể về kiến thức của học phần - Những cơ sở lý luận và các nguyên tắc cơ bản về quản trị chất lượng. - Những Thuật ngữ và khái niệm về quản trị chất lượng trong tiêu chuẩn quốc tế ISO 9000. - Những phương pháp cơ bản trong quản lý chất lượng. - Những yêu cầu cơ bản của tiêu chuẩn quốc tế về quản trị chất lượng ISO 9001 - Một số phương pháp và công thức lượng hóa chất lượng.	3	10/3/2021 - 18/4/2021	Điểm đánh giá quá trình: từ 0 đến 10 Trọng số: 0,3 Điểm thi kết thúc học phần: từ 0 đến 10 Trọng số: 0,7	Khoa QTKD
----	------------------------------	--	---	-----------------------	--	-----------

15	Quản trị sự thay đổi	Học phần Quản trị Sự Thay đổi trang bị cho học viên Thạc sĩ chuyên ngành Quản trị kinh doanh hệ thống tri thức và kỹ năng cơ bản về những vấn đề chung của sự thay đổi và quản trị sự thay đổi.	3	19/4/2021 - 31/5/2021 1	Thuyết minh về cách đánh giá kết quả học tập Bài tập thảo luận trên lớp Học viên được chia thành các nhóm, mỗi nhóm 5 -6 người. Mỗi nhóm sẽ được giao thảo luận 1 tình huống <i>hoặc</i> 1 điển cứu (case study) ngay tại lớp. Giảng viên sẽ cho điểm bài tập thảo luận nhóm tại lớp. Ngoài ra, học viên nào phát biểu <i>hoặc</i> đặt câu hỏi <i>hay</i> có thể nhận thêm điểm thưởng (tổng cộng không quá 0.5 điểm) và được cộng vào điểm bài tập thảo luận nhóm. Phần điểm này chiếm 10% tổng số điểm của môn học. Kiểm tra cá nhân giữa kỳ Kiểm tra giữa kỳ sẽ tiến hành trong 60 phút. Đề thi sẽ gồm câu hỏi tự luận về lý thuyết và câu hỏi tự luận về một tình huống. Học viên không được sử dụng tài liệu. Phần điểm này chiếm 10% tổng số điểm của môn học Bài tiểu luận về nhà độ dài 10-15 trang A 4, Phần điểm này chiếm 20% tổng số điểm của môn học. Thi cuối học kỳ Thi cuối học kỳ sẽ tiến hành bằng một tiểu luận kết thúc trong 120 phút. Đề thi sẽ gồm câu hỏi về lý thuyết và câu hỏi tự luận về một tình huống. Học viên không được sử dụng tài liệu. Phần điểm này chiếm 60% tổng số điểm của môn học Điểm đánh giá quá trình và điểm thi kết thúc học phần được chấm theo thang điểm 10 (từ 0 đến 10) - Điểm đánh giá quá trình: Trọng số: 40% - Điểm thi kết thúc học phần: Trọng số: 60%	Khoa QTKD
----	----------------------	---	---	---------------------------------------	---	-----------

16	Quản trị Logistic	Sau khi học xong học phần này, học viên đạt được các kiến thức và kỹ năng sau: Về kiến thức: • Hiểu sâu, nắm vững những kiến thức cơ bản về Logistics, Chuỗi cung ứng, Quản trị Logistics và Chuỗi cung ứng. Về kỹ năng: • Hiểu, thực hiện và quản trị được các dịch vụ Logistics căn bản • Thiết kế chuỗi cung ứng và chiến lược Quản trị Chuỗi cung ứng • Tổ chức cung ứng và mua hàng toàn cầu • Hoạch định nguồn lực doanh nghiệp • Dự báo nhu cầu • Quản trị tồn kho, vận tải... Về năng lực tự chủ và trách nhiệm: - Có hứng thú học tập, có thái độ học tập khoa học, nghiêm túc, trách nhiệm, hợp tác trong quá trình học tập học phần. - Có quan điểm khoa học, hiện đại ý thức đúng về tính cấp thiết của logistics, chuỗi cung ứng và quản trị chuỗi cung ứng; - Tích cực, chủ động, sáng tạo trong nghiên cứu và áp dụng hiệu quả những kiến thức học phần cung cấp.	3	25/4/2021 - 6/6/2021	Điểm đánh giá quá trình và điểm thi kết thúc học phần được chấm theo thang điểm 10 (từ 0 đến 10) - Điểm đánh giá quá trình: <i>Thuyết trình theo nhóm, viết bài theo nhóm và tiểu luận cá nhân</i> Trọng số: 30% - Điểm thi kết thúc học phần: <i>thi hết học phần hoặc viết tiểu luận</i> Trọng số: 70%	
----	-------------------	--	---	----------------------	--	--

17	Quản trị dự án	- Kiến thức: Nắm bắt cơ bản lý thuyết và các nội dung quản trị, điều hành, đánh giá dự án. - Kỹ năng: Biết cách lập kế hoạch ngân sách, phân tích rủi ro dự án; Lập được kế hoạch tiến độ thực hiện dự án (Lập sơ đồ GANTT và sơ đồ PERT) và tính toán, đánh giá các chỉ tiêu đánh giá tiến độ thực hiện dự án; Nắm bắt được thủ tục thanh lý dự án. - Năng lực tự chủ và trách nhiệm: Người học nắm bắt được quy trình quản lý dự án từ khâu đấu thầu, quản lý điều hành đến thanh lý kết thúc dự án. Mục tiêu đào tạo cụ thể về kiến thức của học phần - Giúp cho người học nắm bắt được những vấn đề cơ bản về dự án và quản trị dự án. - Giúp cho người học biết cách phân tích môi trường dự án. Từ đó có phương án sử dụng tốt nguồn lực của dự án. - Kiểm tra để điều chỉnh, bổ sung dự án; Phân tích rủi ro dự án. Nắm bắt được quy trình, tính toán các chỉ tiêu đánh giá tiến độ dự án; Hồ sơ tài liệu thanh lý, báo cáo kết thúc dự án.	3	7/6/2021 - 16/7/2021	- Điểm đánh giá quá trình: 10 Trọng số: 40% + Điểm tiểu luận, báo cáo thảo luận: 8 + Điểm chuyên cần: 2 - Điểm thi kết thúc học phần: 10 Trọng số: 60%	- Khoa QTKD
----	----------------	--	---	---	--	-------------

18	Hành vi tổ chức	Hiểu các sự kiện trong tổ chức, tiến hành các sự kiện trong tổ chức và tiên đoán các sự kiện trong tổ chức. Nắm vững sự tác động của các cá nhân, nhóm và cấu trúc đến tổ chức với mục đích ứng dụng và phát triển những kiến thức mới hiện đại nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động của các tổ chức. Mục tiêu đào tạo chung của học phần - Kiến thức: nắm vững cơ sở khoa học và lý luận về quản trị hành vi tổ chức; - Kỹ năng: vận dụng sáng tạo kiến thức hành vi tổ chức vào thực tế doanh nghiệp; - Năng lực tự chủ và trách nhiệm: chủ động, sáng tạo và có tinh thần trách nhiệm trong tổ chức doanh nghiệp. Mục tiêu đào tạo cụ thể về kiến thức của học phần Hiểu rõ và nắm vững: - Sáng tạo, đổi mới và trải nghiệm trong hành vi tổ chức; - Các xu thế phát triển của OB trong khung cảnh toàn cầu hóa; - Các sự kiện trong tổ chức; - Tiến hành các sự kiện trong tổ chức và tiên đoán các sự kiện trong tổ chức; - Cách tổ chức nhóm, đội; - Giao tiếp trong doanh nghiệp; - Ra quyết định sáng tạo trong quản lý tổ chức; - Xử lý các mâu thuẫn và đàm phán hiệu quả; - Cầu trúc, thiết kế và văn hóa tổ chức; - Thay đổi tổ chức và nâng cao tinh thần lãnh đạo.	3	9/6/2021 - 18/7/2021 1	- Điểm đánh giá quá trình được chấm theo thang điểm 10 (từ 0 đến 10); - Điểm thi kết thúc học phần được chấm theo thang điểm 10 (từ 0 đến 10). - Điểm đánh giá quá trình: 100%, Trọng số: 30% + Tiểu luận: 30%, + Thuyết trình: 40%, + Chuyên cần và tham gia bài tập tình huống trên lớp: 30%. - Điểm thi kết thúc học phần: 100%, Trọng số: 70%	- Kho a QT KD
KHÓA 14 TCNH			4	09/9/2019 - 30/10/2019		

1	Triết học	Kiến thức: Củng cố tri thức triết học cho công việc nghiên cứu thuộc lĩnh vực các kinh tế, tài chính ngân hàng và quản trị kinh doanh; - Kỹ năng: Nâng cao nhận thức cơ sở lý luận triết học của đường lối cách mạng Việt Nam, đặc biệt là đường lối cách mạng Việt Nam trong thời kỳ đổi mới. - Năng lực tự chủ và trách nhiệm: Hoàn thiện và nâng cao kiến thức triết học trong chương trình Lý luận chính trị ở bậc đại học nhằm đáp ứng yêu cầu đào tạo các chuyên ngành khoa học xã hội – nhân văn ở trình độ sau đại học	3	13/9/2019 - 20/10/2019	Tổng hợp 3 phần điểm: - Tham gia học tập và thảo luận tại giảng đường, có sự hướng dẫn của giảng viên (có thể tổ chức theo nhóm, không quá 5 học viên/nhóm): 10%. - Bài tiểu luận (thực hiện độc lập của mỗi học viên): 30%. - Bài thi tự luận kết thúc môn học (thời gian làm bài 120 phút): 60%. - Điểm đánh giá quá trình và điểm thi kết thúc học phần được chấm theo thang điểm 10 (từ 0 đến 10) - Điểm đánh giá quá trình: Trọng số: 40% Điểm thi kết thúc học phần: Trọng số: 60%	Khoa LLCT
---	-----------	---	---	-------------------------------	--	-----------

2	Quản trị tài chính hiện đại	97	23/10/2019 - 27/11/2019	Khoa TC-NH
		3	Điểm đánh giá quá trình và điểm thi kết thúc học phần được chấm theo thang điểm 10 (từ 0 đến 10) * Điểm đánh giá quá trình: Trọng số: 50% <i>Bao gồm:</i> - Thảo luận, chuyên cần : 15% - Kiểm tra và Bài tập: 10% - Chuyên đề môn học: 25% * Điểm thi kết thúc học phần: Trọng số: 50% hình thức tự luận	

*** Kiến thức:** Sau khi kết thúc học phần, người học có khả năng: Sau khi học xong môn học này học viên có đủ kiến thức tiếp cận và đánh giá tình hình tài chính của một tổ chức sản xuất kinh doanh, phân tích và ra quyết định quản trị TCDN đồng thời môn học này trang bị cho người học những phương pháp lập kế hoạch tài chính, các kiến thức về tài trợ vốn và phương pháp đánh giá các cơ hội đầu tư. Tiếp cận với các phương pháp tài chính hiện đại về tài trợ vốn; biết đánh giá và phân tích các cơ hội đầu tư bằng hoạch định ngân lưu trong đầu tư dài hạn, phân tích rủi ro trong đầu tư và cuối cùng là phân tích ra quyết định. Cụ thể:

- Hiểu được rõ mục tiêu QT TCDN và tổ chức được hoạt động tài chính của doanh nghiệp. Nhận thức chung về QTTCN, tổ chức bộ máy quản trị TCDN.
- Phân tích và ra quyết định đầu tư hợp lý nhằm đạt mục tiêu QTTCN. Hỗ trợ quyết định đầu tư.
- Phân tích và ra quyết định tài trợ hợp lý nhằm đạt mục tiêu QTTCN. - Hỗ trợ quyết định đầu tư và tài trợ.
- Phân tích và ra quyết định phân phối hợp lý nhằm đạt mục tiêu QTTCN.
- Quản trị tăng trưởng và xây dựng chiến lược tăng trưởng bền vững.
- Xây dựng được hệ thống kế hoạch tài chính trong doanh nghiệp phù hợp với giai đoạn phát triển của doanh nghiệp.

*** Kỹ năng:**

- Nâng cao kỹ năng phân tích, tổng hợp và đánh giá của học viên đối với các vấn đề quản trị tài chính.
- Phát triển kỹ năng nghiên cứu độc lập của học viên đối với các khía cạnh của tài chính doanh nghiệp trong bối cảnh hội nhập sâu, rộng.
- Phát triển kỹ năng trình bày và thảo luận vấn đề chuyên môn về QTTC với chuyên gia hoặc trong nhóm nghiên cứu.

*** Năng lực tự chủ và trách nhiệm:**

- Nghiên cứu, đưa ra những sáng kiến quan trọng để giải quyết các vấn đề thực tiễn phát sinh trong môn học QTTC.
- Năng lực dẫn dắt chuyên môn; đưa ra được những kết luận mang tính chuyên gia về lĩnh vực QTTC; trung thực, bảo vệ và chịu trách nhiệm về những kết luận chuyên môn.

3	Phân tích chính sách tiền tệ và tài khóa	Học phân cung cấp những kiến thức lý thuyết và thực tiễn liên quan đến Chính sách tiền tệ, các kênh truyền dẫn chính sách tiền tệ tác động đến nền kinh tế, Chính sách tài khóa và tác động của chính sách tài khóa đến nền kinh tế. Những hiệu ứng nào tác động đến nền kinh tế khi phối hợp Chính sách tiền tệ và Chính sách tài khóa trong điều hành kinh tế vĩ mô và phân tích tình h	3	4/11/2019 - 13/12/2019	- Điểm đánh giá quá trình: Bài thuyết trình nhóm (trọng số: 25%); Các bài kiểm tra đánh giá cá nhân tại lớp (trọng số: 25%) Tổng trọng số điểm quá trình: 50% - Điểm thi kết thúc học phần: Trọng số: 50% - Điểm đánh giá quá trình và điểm thi kết thúc học phần được chấm theo thang điểm 10 (từ 0 đến 10)	Khoa TC-NH
4	Anh văn - phần 1	Ôn luyện kỹ năng sử dụng tiếng Anh ở trình độ trung cao cấp Cung cấp cho học viên kiến thức nền tảng bằng Tiếng Anh trong các lĩnh vực tài chính Xây dựng vốn từ tiếng Anh chuyên ngành cho học viên Giúp học viên phát triển kỹ năng ngôn ngữ tổng hợp (nói-nghe-đọc-viết) Phát triển kỹ năng phân tích và giải quyết tình huống Thức đẩy thảo luận nhóm	3	8/12/2019 - 12/01/2020		
5	Phương pháp nghiên cứu định lượng 1	Học viên hiểu và nắm vững về phương pháp nghiên cứu ứng dụng trong khoa học kinh tế, tài chính, ngân hàng, nói chung và áp dụng cụ thể vào việc nghiên cứu theo nhóm hay nghiên cứu cá nhân, từ đó học viên có đủ nền tảng kiến thức để tiến hành thực hiện luận văn tốt nghiệp cao học hay các nghiên cứu khác. Học viên sẽ có được những kiến thức về bản chất của quá trình nghiên cứu, các bước thiết kế nghiên cứu, cách thức tìm kiếm và xác định vấn đề nghiên cứu, cách tổng quan tài liệu, xây dựng hệ thống phương pháp nghiên cứu cụ thể cho đề tài, cách thức thu thập và xử lý số liệu (cơ bản), cách viết đề cương nghiên cứu và viết báo cáo nghiên cứu. - Về kỹ năng, học viên sẽ được trang bị kỹ năng phù hợp để thiết lập đề cương nghiên cứu khoa học ứng dụng trong kinh tế, tài chính, ngân hàng; biết thiết lập phiếu điều tra, thu thập dữ liệu; biết áp dụng các kiến thức thống kê, kinh tế lượng để vận dụng vào phân tích, dự báo, khuyến nghị chính sách.	4	09/9/2019 - 30/10/2019		Khoa Kinh tế - Luật

6	Quản trị ngân hàng thương mại nâng cao	Sau khi kết thúc học phần, người học có khả năng: Hiểu được các chuẩn mực Basel về an toàn trong hoạt động ngân hàng Quản trị vốn tự có và xác định mức đủ vốn theo Basel Quản trị tín dụng và rủi ro tín dụng theo chuẩn mực Basel Quản trị tài sản-nợ Quản trị dự trữ và thanh khoản ngân hàng theo Basel 3 Quản trị rủi ro thị trường và xác định tài sản có trọng số rủi ro -RWA Quản trị nguồn vốn ngân hàng Quản trị rủi ro hoạt động và đo lường rủi ro hoạt động Vận dụng chuẩn mực Basel trong các tỷ lệ an toàn trong kinh doanh ngân hàng Phân tích và đánh giá quả kinh doanh ngân hàng.	3	4/5/2020 - 15/6/2020 0	Điểm đánh giá quá trình và điểm thi kết thúc học phần được chấm theo thang điểm 10 (từ 0 đến 10) * Điểm đánh giá quá trình: Trọng số: 50% <i>Bao gồm:</i> - <i>Thảo luận, chuyên cần</i> : 15% - <i>Kiểm tra và Bài tập</i>: 10% - <i>Chuyên đề môn học</i>: 25% * Điểm thi kết thúc học phần: Trọng số: 50%. Hình thức thi: Tự luận.	Khoa TC-NH
7	Tài chính quốc tế	Sau khi kết thúc học phần, người học có khả năng: - Hiểu rõ cấu trúc của cán cân thanh toán quốc tế và các yếu tố tác động đến CCTK vãng lai và CCTK tài chính. Kiểm định các yếu tố này lên CCTM trường hợp Việt nam và các nước - Hiểu rõ và cách thức kiểm định 3 lý thuyết quan trọng trên thị trường TCQT - Hiểu được cách thức tác động của chính phủ đến tỷ giá và việc điều hành tỷ giá đã ảnh hưởng đến tăng trưởng và hội nhập kinh tế và khủng hoảng tài chính tại các quốc gia. - Hiểu và vận dụng tốt lý thuyết bất khả thi để giải thích các lựa chọn chính sách của chính phủ trong điều hành kinh tế Việt Nam - Hiểu, thực hành và phân tích được sự khác biệt trong hoạch định ngân sách vốn và tài trợ của công ty đa quốc gia.	3	6/5/2020 - 17/6/2020 0	-Điểm đánh giá quá trình: Trọng số: 50% + Thuyết trình: 30%, + Chuyên cần và tham gia bài tập tình huống trên lớp: 20%. -Điểm thi kết thúc học phần: Trọng số: 50% thi tự luận Điểm đánh giá quá trình và kết thúc học phần được chấm theo thang điểm 10 (từ 0 đến 10);	Khoa TC-NH

8	Anh văn - phần 2	Ôn luyện kỹ năng sử dụng tiếng Anh ở trình độ trung cao cấp Cung cấp cho học viên kiến thức nền tảng bằng Tiếng Anh trong các lĩnh vực tài chính Xây dựng vốn từ tiếng Anh chuyên ngành cho học viên Giúp học viên phát triển kỹ năng ngôn ngữ tổng hợp (nói-nghe-đọc-viết) Phát triển kỹ năng phân tích và giải quyết tình huống Thức đẩy thảo luận nhóm	2	19/6/2020 - 13/7/2020		Khoa Ngoại ngữ
9	Tài chính hành vi	Học phần cung cấp những kiến thức lý thuyết và thực tiễn liên quan đến tài chính hành vi và các ứng dụng tâm lý học vào việc giải thích các hành vi tài chính của nhà đầu tư cá nhân và nhà đầu tư tổ chức (doanh nghiệp). Học phần giới thiệu tổng quan về tài chính hành vi và phân tích các hiệu ứng tâm lý học và lệch lạc hành vi. Thêm vào đó, học phần cũng giới thiệu các lý thuyết và mô hình để giải thích các hành vi của nhà đầu tư trong việc định giá tài sản, cung cấp các kiến thức hỗ trợ việc phân tích các hành vi của doanh nghiệp đối với các quyết định đầu tư và tài trợ của họ cũng như nhận định ứng dụng của tài chính hành vi đối với hành vi của nhà đầu tư cá nhân.	3	21/6/2020 - 24/7/2020	- Điểm đánh giá quá trình được chấm theo thang điểm 10 (từ 0 đến 10); - Điểm thi kết thúc học phần được chấm theo thang điểm 10 (từ 0 đến 10). - Điểm đánh giá quá trình: Trọng số: 50% bao gồm + Bài tập tình huống làm theo nhóm: 40%. + Tham gia tích cực vào lớp học như chuyên cần và phát biểu, trả lời các câu hỏi thảo luận: 30% + Bài kiểm tra: 30% Điểm thi kết thúc học phần: Trọng số: 50%	Khoa TC-NH
10	Phân tích báo cáo tài chính và định giá doanh nghiệp	Sau khi kết thúc học phần, người học có khả năng: ☐ Hiểu được tổng quan báo cáo tài chính và cách tính toán các tỷ số tài chính; ☐ Phân tích các hoạt động tài chính quan trọng trong doanh nghiệp, ☐ Lập báo cáo tài chính dự báo cho tầm trung hạn và dài hạn, ☐ Định giá doanh nghiệp thông qua các tiếp cận dựa trên dòng tiền, dựa trên lợi nhuận và dựa trên thị trường.	3	3/8/2020 - 28/8/2020	Điểm đánh giá quá trình: Trọng số: 50% <i>Bao gồm:</i> - <i>chuyên cần, trao đổi</i> : 10% - <i>Thuyết trình nhóm</i>: 20% - <i>Tiểu luận nhóm</i>: 20% Điểm thi kết thúc học phần: Trọng số: 50%. Hình thức thi: Tự luận.	

11	Báo cáo chuyên đề 1	-Cung cấp những kiến thức thực tiễn về tài chính hành vi, tài chính quốc tế, tài chính doanh nghiệp, chính sách tiền tệ và tài khóa -Giúp học viên trao đổi, thảo luận với các chuyên gia giàu kinh nghiệm thực tiễn về các vấn đề về tài chính doanh nghiệp, về tâm lý nhà đầu tư, về thị trường, các chính sách tiền tệ và tài khóa trong thực tế. -Giúp học viên nắm bắt và cập nhật tình hình các chính sách, thị trường, và vận dụng được các lý thuyết đã học vào giải quyết các vấn đề trong thực tiễn. -Giúp học viên thảo luận đa dạng các chủ đề mang tính thực tiễn cao và các vấn đề đang được quan tâm.	2	16/8/2020 và 23/8/2020	- Kiểm tra thường xuyên (Tỷ trọng 20%) - Thảo luận nhóm (tỷ trọng 10%) - Thuyết trình (tỷ trọng 20%) - Bài thu hoạch cuối kỳ (Tỷ trọng 50%)	Khoa TC-NH
12	Quản trị danh mục đầu tư	Sau khi kết thúc học phần, người học có khả năng: -Xác định lợi nhuận và rủi ro của danh mục. -Thảo luận khái niệm độ e ngại rủi ro và chiến lược phân phối vốn vào tài sản rủi ro. -Xác định danh mục rủi ro tối ưu. -Phân tích mô hình chỉ số và mô hình định giá tài sản vốn. -Phân tích lý thuyết định giá chênh lệch và mô hình đa yếu tố về lợi nhuận và rủi ro. -Phân tích giả thuyết về thị trường hiệu quả. -Phân tích và đánh giá các mô hình lợi nhuận chứng khoán trong thực tiễn. -Định giá trái phiếu và suất sinh lời của trái phiếu -Xác định cấu trúc kỳ hạn của trái phiếu -Quản trị danh mục trái phiếu -Định giá cổ phiếu -Định giá hiệu quả hoạt động danh mục -Thảo luận lý thuyết quản trị danh mục chủ động	3	14/9/2020 - 23/10/2020	Điểm đánh giá quá trình: Trọng số: 50% <i>Bao gồm:</i> - chuyên cần, trao đổi : 10% - Thuyết trình nhóm: 20% - Tiểu luận nhóm: 20% Điểm thi kết thúc học phần: Trọng số: 50%. Hình thức thi: Tự luận.	Khoa TC-NH

13	Mua bán sáp nhập	Với học phần này, học viên hiểu được các kiến thức cơ bản về mua bán sáp nhập, vận dụng được các quy định pháp lý về mua bán sáp nhập ở Việt Nam vào hoạt động thẩm định giá các thương vụ mua bán sáp nhập, biết vận dụng các kiến thức về hoạt động mua bán sáp nhập đã học để phân tích và đánh giá các quyết định mua hoặc bán cũng như chiến lược và mục tiêu tiềm năng của sáp nhập, kế hoạch sáp nhập các nguồn lực để xem xét và thẩm định chi tiết các thương vụ mua bán sáp nhập. Mục tiêu quan trọng hơn, đó là học viên biết cách vận dụng các phương pháp và kỹ thuật thẩm định giá để ước tính giá trị của các thương vụ mua bán sáp nhập phù hợp với thị trường, đồng thời xác định nguồn vốn nào tài trợ cho thương vụ mua bán sáp nhập sẽ mang lại hiệu quả cho bên mua.	3	16/9/2020 - 25/10/2020	Đánh giá quá trình 50%, gồm bài tập cá nhân 25% và bài tập nhóm 25%. Đánh giá cuối kỳ 50% hình thức tự luận.	Khoa TC-NH
14	Tài chính khởi nghiệp	Sau khi học xong học phần này, học viên có thể: ☐ Hiểu sự khác nhau giữa tài chính khởi nghiệp và tài chính công ty cổ phần. ☐ Biết rằng mục tiêu tối đa hóa giá trị của người khởi nghiệp là trọng tâm để nghiên cứu tài chính khởi nghiệp. ☐ Có khả năng diễn tả thể mô tả sự tiến triển trong tư duy về tinh thần khởi nghiệp. ☐ Có khả năng diễn tả quá trình hình thành dự án mới từ lúc có ý tưởng cho đến khi gặt hái kết quả đầu tư. ☐ Nhận biết việc nghiên cứu tài chính khởi nghiệp sẽ dẫn đến việc thực hiện đầu tư và quyết định tài chính tốt hơn và nâng cao khả năng thiết lập dự án thành công	3	26/10/2020 - 4/12/2020	-Điểm thi kết thúc học phần được chấm theo thang điểm 10 (từ 0 đến 10). -Điểm đánh giá quá trình: 100% Trọng số: 40% + Thuyết trình: 50%, + Chuyên cần và tham gia bài tập tình huống trên lớp: 50%. -Điểm thi kết thúc học phần: 100% Trọng số: 60% + Tự luận Hoặc, + Tiểu luận.	Khoa TC-NH
15	Quản trị rủi ro ngân hàng	Sau khi kết thúc học phần, người học có khả năng: ☐ Lượng hóa rủi ro lãi suất, tín dụng, thanh khoản, ngoại hối, thị trường, ngoại bảng, công nghệ và hoạt động. ☐ Quản trị thanh khoản và nợ ☐ Thảo luận về bảo hiểm tiền gửi ☐ Xác định hệ số an toàn vốn ☐ Phân tích chiến lược bán khoản cho vay ☐ Phân tích chứng khoán hóa	3	28/10/2020 - 6/12/2020	Điểm đánh giá quá trình và điểm thi kết thúc học phần được chấm theo thang điểm 10 (từ 0 đến 10) - Điểm quá trình (30%) : + Chuyên cần (10%) + Tham gia thảo luận(10%) + Thuyết trình và viết bài tiểu luận nhóm (20%) - Điểm kết thúc học phần: (60%) thi hết học phần	Khoa TC-NH
KHÓA 15 TCNH					-	-

1	Triết học	Kiến thức: Củng cố tri thức triết học cho công việc nghiên cứu thuộc lĩnh vực các kinh tế, tài chính ngân hàng và quản trị kinh doanh; - Kỹ năng: Nâng cao nhận thức cơ sở lý luận triết học của đường lối cách mạng Việt Nam, đặc biệt là đường lối cách mạng Việt Nam trong thời kỳ đổi mới. - Năng lực tự chủ và trách nhiệm: Hoàn thiện và nâng cao kiến thức triết học trong chương trình Lý luận chính trị ở bậc đại học nhằm đáp ứng yêu cầu đào tạo các chuyên ngành khoa học xã hội – nhân văn ở trình độ sau đại học	4	4/5/2020 - 26/6/2020	Tổng hợp 3 phần điểm: - Tham gia học tập và thảo luận tại giảng đường, có sự hướng dẫn của giảng viên (có thể tổ chức theo nhóm, không quá 5 học viên/nhóm): 10%. - Bài tiểu luận (thực hiện độc lập của mỗi học viên): 30%. - Bài thi tự luận kết thúc môn học (thời gian làm bài 120 phút): 60%. - Điểm đánh giá quá trình và điểm thi kết thúc học phần được chấm theo thang điểm 10 (từ 0 đến 10) - Điểm đánh giá quá trình: Trọng số: 40% - Điểm thi kết thúc học phần: Trọng số: 60%	Khoa LLCT
2	Phân tích chính sách tiền tệ và tài khóa	Học phần cung cấp những kiến thức lý thuyết và thực tiễn liên quan đến Chính sách tiền tệ, các kênh truyền dẫn chính sách tiền tệ tác động đến nền kinh tế, Chính sách tài khóa và tác động của chính sách tài khóa đến nền kinh tế. Những hiệu ứng nào tác động đến nền kinh tế khi phối hợp Chính sách tiền tệ và Chính sách tài khóa trong điều hành kinh tế vĩ mô và phân tích tình huống ở Việt Nam	3	6/5/2020 - 14/6/2020	- Điểm đánh giá quá trình: Bài thuyết trình nhóm (trọng số: 25%); Các bài kiểm tra đánh giá cá nhân tại lớp (trọng số: 25%) Tổng trọng số điểm quá trình: 50% - Điểm thi kết thúc học phần: Trọng số: 50% - Điểm đánh giá quá trình và điểm thi kết thúc học phần được chấm theo thang điểm 10 (từ 0 đến 10)	Khoa TC- NH

3	Quản trị tài chính hiện đại	3	17/6/2020 - 26/7/2020	Khoa TC-NH
	* Kiến thức: Sau khi kết thúc học phần, người học có khả năng: Sau khi học xong môn học này học viên có đủ kiến thức tiếp cận và đánh giá tình hình tài chính của một tổ chức sản xuất kinh doanh, phân tích và ra quyết định quản trị TCDN đồng thời môn học này trang bị cho người học những phương pháp lập kế hoạch tài chính, các kiến thức về tài trợ vốn và phương pháp đánh giá các cơ hội đầu tư. Tiếp cận với các phương pháp tài chính hiện đại về tài trợ vốn; biết đánh giá và phân tích các cơ hội đầu tư bằng hoạch định ngân lưu trong đầu tư dài hạn, phân tích rủi ro trong đầu tư và cuối cùng là phân tích ra quyết định. Cụ thể: - Hiểu được rõ mục tiêu QT TCDN và tổ chức được hoạt động tài chính của doanh nghiệp. Nhận thức chung về QTTCDN, tổ chức bộ máy quản trị TCDN. - Phân tích và ra quyết định đầu tư hợp lý nhằm đạt mục tiêu QTTCDN. Hỗ trợ quyết định đầu tư. - Phân tích và ra quyết định tài trợ hợp lý nhằm đạt mục tiêu QTTCDN. - Hỗ trợ quyết định đầu tư và tài trợ. - Phân tích và ra quyết định phân phối hợp lý nhằm đạt mục tiêu QTTCDN. - Quản trị tăng trưởng và xây dựng chiến lược tăng trưởng bền vững. - Xây dựng được hệ thống kế hoạch tài chính trong doanh nghiệp phù hợp với giai đoạn phát triển của doanh nghiệp. * Kỹ năng: - Nâng cao kỹ năng phân tích, tổng hợp và đánh giá của học viên đối với các vấn đề quản trị tài chính. - Phát triển kỹ năng nghiên cứu độc lập của học viên đối với các khía cạnh của tài chính doanh nghiệp trong bối cảnh hội nhập sâu, rộng. - Phát triển kỹ năng trình bày và thảo luận vấn đề chuyên môn về QTTC với chuyên gia hoặc trong nhóm nghiên cứu. * Năng lực tự chủ và trách nhiệm: - Nghiên cứu, đưa ra những sáng kiến quan trọng để giải quyết các vấn đề thực tiễn phát sinh trong môn học QTTC. - Năng lực dẫn dắt chuyên môn; đưa ra được những kết luận mang tính chuyên gia về lĩnh vực QTTC; trung thực, bảo vệ và chịu trách nhiệm về những kết luận chuyên môn.		Điểm đánh giá quá trình và điểm thi kết thúc học phần được chấm theo thang điểm 10 (từ 0 đến 10) * Điểm đánh giá quá trình: Trọng số: 50% <i>Bao gồm:</i> - Thảo luận, chuyên cần : 15% - Kiểm tra và Bài tập: 10% - Chuyên đề môn học: 25% * Điểm thi kết thúc học phần: Trọng số: 50% hình thức tự luận	

4	Phương pháp nghiên cứu định lượng 1	Học viên hiểu và nắm vững về phương pháp nghiên cứu ứng dụng trong khoa học kinh tế, tài chính, ngân hàng, nói chung và áp dụng cụ thể vào việc nghiên cứu theo nhóm hay nghiên cứu cá nhân, từ đó học viên có đủ nền tảng kiến thức để tiến hành thực hiện luận văn tốt nghiệp cao học hay các nghiên cứu khác. Học viên sẽ có được những kiến thức về bản chất của quá trình nghiên cứu, các bước thiết kế nghiên cứu, cách thức tìm kiếm và xác định vấn đề nghiên cứu, cách tổng quan tài liệu, xây dựng hệ thống phương pháp nghiên cứu cụ thể cho đề tài, cách thức thu thập và xử lý số liệu (cơ bản), cách viết đề cương nghiên cứu và viết báo cáo nghiên cứu. - Về kỹ năng, học viên sẽ được trang bị kỹ năng phù hợp để thiết lập đề cương nghiên cứu khoa học ứng dụng trong kinh tế, tài chính, ngân hàng; biết thiết lập phiếu điều tra, thu thập dữ liệu; biết áp dụng các kiến thức thống kê, kinh tế lượng để vận dụng vào phân tích, dự báo, khuyến nghị chính sách.	3	29/6/2020 - 31/7/2020	-	Khoa Kinh tế Luật
5	Anh văn - phần 1	Ôn luyện kỹ năng sử dụng tiếng Anh ở trình độ trung cao cấp Cung cấp cho học viên kiến thức nền tảng bằng Tiếng Anh trong các lĩnh vực tài chính Xây dựng vốn từ tiếng Anh chuyên ngành cho học viên Giúp học viên phát triển kỹ năng ngôn ngữ tổng hợp (nói-nghe-đọc-viết) Phát triển kỹ năng phân tích và giải quyết tình huống Thức đẩy thảo luận nhóm	3	10/8/2020 - 7/9/2020	-	Khoa Ngoại ngữ

6	Quản trị ngân hàng thương mại nâng cao	Sau khi kết thúc học phần, người học có khả năng: Hiểu được các chuẩn mực Basel về an toàn trong hoạt động ngân hàng Quản trị vốn tự có và xác định mức đủ vốn theo Basel Quản trị tín dụng và rủi ro tín dụng theo chuẩn mực Basel Quản trị tài sản-nợ Quản trị dự trữ và thanh khoản ngân hàng theo Basel 3 Quản trị rủi ro thị trường và xác định tài sản có trọng số rủi ro -RWA Quản trị nguồn vốn ngân hàng Quản trị rủi ro hoạt động và đo lường rủi ro hoạt động Vận dụng chuẩn mực Basel trong các tỷ lệ an toàn trong kinh doanh ngân hàng Phân tích và đánh giá quả kinh doanh ngân hàng.	3	21/9/2020 - 30/10/2020	Điểm đánh giá quá trình và điểm thi kết thúc học phần được chấm theo thang điểm 10 (từ 0 đến 10) * Điểm đánh giá quá trình: Trọng số: 50% <i>Bao gồm:</i> - Thảo luận, chuyên cần : 15% - Kiểm tra và Bài tập: 10% - Chuyên đề môn học: 25% * Điểm thi kết thúc học phần: Trọng số: 50%. Hình thức thi: Tự luận.	Khoa TC-NH
7	Phân tích báo cáo tài chính và định giá DN	Sau khi kết thúc học phần, người học có khả năng: ☐ Hiểu được tổng quan báo cáo tài chính và cách tính toán các tỷ số tài chính; ☐ Phân tích các hoạt động tài chính quan trọng trong doanh nghiệp, ☐ Lập báo cáo tài chính dự báo cho tầm trung hạn và dài hạn, ☐ Định giá doanh nghiệp thông qua các tiếp cận dựa trên dòng tiền, dựa trên lợi nhuận và dựa trên thị trường.	3	23/9/2020 - 1/11/2020	Điểm đánh giá quá trình: Trọng số: 50% <i>Bao gồm:</i> - chuyên cần, trao đổi : 10% - Thuyết trình nhóm: 20% - Tiểu luận nhóm: 20% Điểm thi kết thúc học phần: Trọng số: 50%. Hình thức thi: Tự luận.	Khoa TC-NH

8	Tài chính quốc tế	Sau khi kết thúc học phần, người học có khả năng: - Hiểu rõ cấu trúc của cán cân thanh toán quốc tế và các yếu tố tác động đến CCTK vãng lai và CCTK tài chính. Kiểm định các yếu tố này lên CCTM trường hợp Việt nam và các nước - Hiểu rõ và cách thức kiểm định 3 lý thuyết quan trọng trên thị trường TCQT - Hiểu được cách thức tác động của chính phủ đến tỷ giá và việc điều hành tỷ giá đã ảnh hưởng đến tăng trưởng và hội nhập kinh tế và khủng hoảng tài chính tại các quốc gia. - Hiểu và vận dụng tốt lý thuyết bất khả thi để giải thích các lựa chọn chính sách của chính phủ trong điều hành kinh tế Việt Nam - Hiểu, thực hành và phân tích được sự khác biệt trong hoạch định ngân sách vốn và tài trợ của công ty đa quốc gia.	3	2/11/2020 - 11/12/2020	-Điểm đánh giá quá trình: Trọng số: 50% + Thuyết trình: 30%, + Chuyên cần và tham gia bài tập tình huống trên lớp: 20%. -Điểm thi kết thúc học phần: Trọng số: 50% thi tự luận Điểm đánh giá quá trình và kết thúc học phần được chấm theo thang điểm 10 (từ 0 đến 10);	Khoa TC-NH
9	Tài chính hành vi	Học phần cung cấp những kiến thức lý thuyết và thực tiễn liên quan đến tài chính hành vi và các ứng dụng tâm lý học vào việc giải thích các hành vi tài chính của nhà đầu tư cá nhân và nhà đầu tư tổ chức (doanh nghiệp). Học phần giới thiệu tổng quan về tài chính hành vi và phân tích các hiệu ứng tâm lý học và lệch lạc hành vi. Thêm vào đó, học phần cũng giới thiệu các lý thuyết và mô hình để giải thích các hành vi của nhà đầu tư trong việc định giá tài sản, cung cấp các kiến thức hỗ trợ việc phân tích các hành vi của doanh nghiệp đối với các quyết định đầu tư và tài trợ của họ cũng như nhận định ứng dụng của tài chính hành vi đối với hành vi của nhà đầu tư cá nhân.	3	4/11/2020 - 13/12/2020	- Điểm đánh giá quá trình được chấm theo thang điểm 10 (từ 0 đến 10); - Điểm thi kết thúc học phần được chấm theo thang điểm 10 (từ 0 đến 10). - Điểm đánh giá quá trình: Trọng số: 50% bao gồm + Bài tập tình huống làm theo nhóm: 40%. + Tham gia tích cực vào lớp học như chuyên cần và phát biểu, trả lời các câu hỏi thảo luận: 30% + Bài kiểm tra: 30% Điểm thi kết thúc học phần: Trọng số: 50%	Khoa TC-NH

- Trình độ Đại học:
- + Chương trình đào tạo ban hành kèm theo các Quyết định số 2092/QĐ-ĐHTCM ngày 04 tháng 10 năm 2019 (chương trình đại trà), Quyết định số 2101/QĐ-ĐHTCM ngày 08 tháng 10 năm 2019 (chương trình chất lượng cao) của Hiệu trưởng trường Đại học Tài chính – Marketing.
- + Chương trình đào tạo ban hành kèm theo các Quyết định số 1913/QĐ-ĐHTCM ngày 16 tháng 10 năm 2018 (chương trình đặc thù lĩnh vực Du lịch), Quyết định số 1914/QĐ-ĐHTCM ngày 16 tháng 10 năm 2018 (chương trình đặc thù lĩnh vực CNTT), Quyết định số 2161/QĐ-ĐHTCM ngày 18 tháng 10 năm 2019 (chương trình quốc tế ngành Marketing, Kinh doanh quốc tế), Quyết định số 711/QĐ-ĐHTCM ngày 02 tháng 08 năm 2018 (chương trình quốc tế ngành QTKD) của Hiệu trưởng trường Đại học Tài chính – Marketing.

D. Công khai thông tin về giáo trình, tài liệu tham khảo do cơ sở giáo dục tổ chức biên soạn

STT	Tên giáo trình, tài liệu tham khảo (kể cả giáo trình điện tử)	Năm xuất bản	Kế hoạch soạn thảo giáo trình, tài liệu tham khảo (kể cả giáo trình điện tử)
1	Giáo trình Phát triển sản phẩm mới	2019	
2	Giáo trình Tài chính quốc tế	2019	
3	Giáo trình Điện toán đám mây	2019	
4	Giáo trình Nguyên lý thẩm định giá	2019	
5	Giáo trình Quản trị điểm đến du lịch	2019	
6	Tài liệu học tập Giáo dục chính trị	2019	
7	Giáo trình Bơi lội	2020	
8	Giáo trình Hành vi người tiêu dùng	2020	
9	Giáo trình Phương pháp nghiên cứu khoa học	2020	
10	Tài liệu học tập Văn hóa Việt Nam và thế giới	2020	

E. Công khai thông tin về đồ án, khóa luận, luận văn, luận án tốt nghiệp
Có danh sách kèm theo.

G. Công khai thông tin đào tạo theo đơn đặt hàng của nhà nước, địa phương và doanh nghiệp

STT	Tên đơn vị đặt hàng đào tạo	Số lượng	Trình độ đào tạo	Chuyên ngành đào tạo	Kết quả đào tạo
1	An Giang - K14 Tây Nam Bộ	24	Thạc sĩ	TC-NH	- Đang làm Luận văn: 21/24 học viên - Nghi học: 3/24 học viên

H. Công khai hội nghị, hội thảo khoa học do cơ sở giáo dục tổ chức

STT	Tên chủ đề hội nghị, hội thảo khoa học	Thời gian tổ chức	Địa điểm tổ chức	Số lượng đại biểu tham dự
1	Nâng cao năng lực công bố bài báo quốc tế	9/2019	Trường ĐH Tài chính – Marketing	60
2	Phát triển công tác thể dục thể thao Trường học – Thực trạng và giải pháp	9/2019	Trường ĐH Tài chính – Marketing	80
3	Ứng dụng công nghệ số trong Nghiên cứu Marketing & Giải pháp nâng cao chất lượng nguồn nhân lực nghiên cứu Marketing cho doanh nghiệp	10/2019	Trường ĐH Tài chính – Marketing	80
4	Đào tạo và phát triển nguồn nhân lực Logistics trong nền kinh tế hội nhập	12/2019	Trường ĐH Tài chính – Marketing	60

5	Hội nghị tổng kết hoạt động nghiên cứu khoa học của giảng viên	12/2019	Trường ĐH Tài chính – Marketing	60
6	Đào tạo ngành Toán kinh tế trong bối cảnh hiện nay và các vấn đề liên quan	6/2020	Trường ĐH Tài chính – Marketing	60
7	Đào tạo cử nhân chuyên ngành Luật đầu tư kinh doanh – Xu hướng và thách thức	9/2020	Trường ĐH Tài chính – Marketing	60

I. Công khai thông tin về các hoạt động nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ, sản xuất thử và tư vấn

STT	Tên dự án, nhiệm vụ khoa học công nghệ	Người chủ trì và các thành viên	Đối tác trong nước và quốc tế	Thời gian thực hiện	Kinh phí thực hiện	Tóm tắt sản phẩm, ứng dụng thực tiễn
1	Nghiên cứu việc tích hợp IFRS vào chương trình đào tạo chuyên ngành kế toán, kiểm toán – nghiên cứu thực nghiệm tại trường Đại học Tài chính – Marketing	Dương Hoàng Ngọc Khuê		12 tháng	25.000.000 đồng	Đánh giá sự hiểu biết và quan tâm của giảng viên, sinh viên trường Đại học Tài chính – Marketing về việc tích hợp IFRS vào chương trình đào tạo, từ đó đưa ra các phương pháp tiếp cận phù hợp hơn, gợi ý cho quá trình xây dựng chương trình đào tạo của Khoa Kế toán – Kiểm toán theo xu hướng hội tụ IFRS
2	Tác động của trải nghiệm thương hiệu, chất lượng mối quan hệ đến lòng trung thành thương hiệu trường đại học: nghiên cứu trường hợp trường Đại học Tài chính – Marketing	- Nguyễn Thị Hồng Nguyệt - Trần Thị Siêm - Nguyễn Ngọc Hạnh - Trần Nguyễn Kim Đan - Huỳnh Trí An		12 tháng	30.000.000 đồng	Xác định các yếu tố hình thành nên trải nghiệm thương hiệu và chất lượng mối quan hệ thương hiệu - khách hàng trong lĩnh vực giáo dục ở Việt Nam; Xem xét sự tác động của trải nghiệm thương hiệu đối với chất lượng mối quan hệ và lòng trung thành thương hiệu; Xác định mức độ tác động của trải nghiệm thương hiệu đến chất lượng mối quan hệ thương hiệu - khách hàng; Trên cơ sở kết quả kiểm định mô hình nghiên cứu và các giả thuyết các giải pháp nhằm tăng cường chất lượng mối quan hệ thương hiệu - khách hàng được đề xuất nhằm giúp cho các nhà quản trị có những quyết định lựa chọn chiến lược marketing trải nghiệm và chiến thuật tạo trải nghiệm khách hàng ấn tượng.

3	Một số giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả học tập môn bóng đá 5 người cho sinh viên Trường Đại học Tài chính – Marketing	-Hồ Trung Nghi - Phan Thanh Mỹ - Đặng Văn Út		12 tháng	30.000.000 đồng	Nghiên cứu đầy đủ thực trạng công tác GDTC của trường một cách khoa học, làm rõ các yếu tố tác động đến hiệu quả GDTC trong nhà trường để tìm kiếm các giải pháp nâng cao chất lượng giờ học GDTC trong trường học, phù hợp với tình hình, đặc điểm riêng của trường, giúp các nhà quản lý giáo dục và giảng viên GDTC có những luận cứ khoa học, những giải pháp, biện pháp ứng dụng phù hợp để nâng cao hiệu quả học tập môn GDTC tại trường.
4	Mối quan hệ giữa nhận thức rào cản xuất khẩu, đặc điểm doanh nghiệp và lựa chọn thị trường xuất khẩu Asean+3 của các doanh nghiệp nhỏ và vừa Việt Nam. Trường hợp nghiên cứu các doanh nghiệp xuất khẩu nông sản	- Mai Xuân Đào - Nguyễn Thị Cẩm Loan - Trần Thị Lan Nhung		12 tháng	30.000.000 đồng	Xây dựng mô hình khái quát hóa mối quan hệ giữa các biến nhận thức rào cản xuất khẩu bên trong, bên ngoài doanh nghiệp, đặc điểm doanh nghiệp và lựa chọn thị trường Asean+3. Nghiên cứu kiểm định cho trường hợp các doanh nghiệp nhỏ và vừa ở Việt Nam xuất khẩu nông sản sang thị trường Asean+3 và kiểm định sự khác biệt các mối quan hệ trong mô hình theo một số đặc điểm của mẫu khảo sát. Trên cơ sở đó, đề tài đề xuất một số hàm ý chính sách nhằm giúp doanh nghiệp vượt qua rào cản để đẩy mạnh lựa chọn thị trường xuất khẩu hàng nông sản là các nước Asean+3.
5	Các yếu tố ảnh hưởng đến động lực làm việc của cán bộ viên chức trường Đại học Tài chính – Marketing	- Nguyễn Ngọc Hạnh (Chủ nhiệm) - Nguyễn Đông Triều - Nguyễn Thị Thoa - Huỳnh Trị An - Trịnh Thị Hồng Minh		12 tháng	25.000.000 đồng	Nghiên cứu này được thực hiện tại trường Đại học Tài chính – Marketing (UFM: University of Finance - Marketing) nhằm mục tiêu nhận diện và xác định các yếu tố ảnh hưởng đến động lực làm việc của công nhân viên (CNV) tại trường. Động lực làm việc của CNV chịu ảnh hưởng của 5 yếu tố: Thu nhập và phúc lợi; Tính chất công việc; Lãnh đạo trực tiếp; Thăng tiến và đào tạo; Đồng nghiệp. Nghiên cứu này đã sử dụng mô hình phân tích yếu tố khám phá EFA với 251 phiếu điều tra CNV đang

						công tác ở các đơn vị trong Trường Đại học Tài chính - Marketing để phân tích sự ảnh hưởng của các yếu tố tới động lực làm việc của CNV
6	Tác động của thuế đến đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) của các quốc gia Asean	- Nguyễn Thị Kim Chi		12 tháng	30.000.000 đồng	Mục tiêu nghiên cứu chính của đề tài là xác định tác động của chính sách thuế đến đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) tại các quốc gia ASEAN. Từ đó, đưa ra hàm ý chính sách nhằm hoàn thiện chính sách thuế trong quá trình thu hút đầu tư trực tiếp nước ngoài trong giai đoạn tiếp theo (cho trường hợp của Việt Nam).
7	Đo lường các nhân tố bên trong công ty tác động đến chất lượng thông tin kế toán trên BCTC của các công ty niêm yết tại Việt Nam	- Trần Thị Nguyệt Nga - Ngô Nhật Phương Diễm - Phan Thị Huyền - Phạm Thị Xuân Thảo - Trần Hằng Diệu		12 tháng	25.000.000 đồng	Mục tiêu của đề tài là nghiên cứu các nhân tố bên trong công ty tác động đến chất lượng thông tin kế toán trên BCTC của các công ty niêm yết tại Việt Nam. Từ kết quả nghiên cứu, đề tài đề xuất những hàm ý chính sách nhằm nâng cao CLTTKT trên BCTC của CTNY
8	Dự báo lạm phát Việt Nam bằng việc ứng dụng mô hình mạng thần kinh nhân tạo (ANN)	- Phạm Thị Thanh Xuân		12 tháng	30.000.000 đồng	Nghiên cứu này tập trung tìm hiểu và vận dụng mạng thần kinh nhân tạo vào việc dự báo một biến số kinh tế vĩ mô quan trọng là lạm phát trong nền kinh tế Việt Nam cho ngắn, trung, dài hạn. Việc dự báo có vai trò vô cùng quan trọng vì các thông tin có căn cứ tin cậy mà dự báo cung cấp sẽ là cơ sở cho việc hoạch định chính sách và đưa ra các quyết định vĩ mô. Chính vì vậy, nghiên cứu dự báo có sức hút mạnh mẽ không chỉ đối với nhà hoạch định chính sách, các cơ quan chức năng mà ngay cả đối với giới nghiên cứu
9	Ảnh hưởng của đổi mới đến kết quả hoạt động kinh doanh trong lĩnh vực công nghiệp tại Thành phố Hồ Chí Minh	- Phan Thị Huyền		12 tháng	30.000.000 đồng	

10	Tác động của khả năng sinh lời lên cấu trúc vốn và tốc độ điều chỉnh cấu trúc vốn: Bảng chứng thực nghiệm từ các công ty niêm yết trên thị trường chứng khoán Việt Nam	-Bùi Hữu Phước -Ngô Văn Toàn -Phạm Thị Thu Hồng -Vũ Thị Hồng Nhung -Nguyễn Phú Quốc		12 tháng	15.000.000 đồng	Kiểm tra xem khả năng sinh lời có tác động lên cấu trúc vốn của các công ty niêm yết trên thị trường chứng khoán Việt Nam trong giai đoạn 2009-2017; Xác định sự tồn tại cấu trúc động của công ty niêm yết tại thị trường chứng khoán Việt Nam bằng mô hình kinh tế lượng (mô hình động) và xác định độ lớn tốc độ của điều chỉnh và yếu tố khả năng sinh lời tác động lên tốc độ của điều chỉnh; Đề xuất một số khuyến nghị quản trị cho các công ty niêm yết
11	Các nhân tố ảnh hưởng đến việc vận dụng kế toán quản trị chiến lược trong các doanh nghiệp Việt Nam	- Trần Hồng Vân - Trần Thị Phương Lan - Nguyễn Thị Ngọc Oanh - Nguyễn Minh Hằng - Nguyễn Thị Tuyết		12 tháng	30.000.000 đồng	Mục tiêu nghiên cứu tổng quát của đề tài là xác định các nhân tố và mức độ ảnh hưởng của nhân tố đến việc vận dụng SMA tại các DN Việt Nam
12	Đánh giá tốc độ hội tụ trong các định lý giới hạn đôi với tổng ngẫu nhiên phức hợp của các biến ngẫu nhiên độc lập	-Trần Lộc Hùng -Phan Trí Kiên		12 tháng	30.000.000 đồng	Mở rộng tổng ngẫu nhiên của các biến ngẫu nhiên lên tổng ngẫu nhiên phức hợp
13	Ảnh hưởng của lòng tin ban đầu đến quyết định mua hàng trực tuyến của người tiêu dùng TPHCM	-Trần Văn Hưng -Lê Nguyễn Bình Minh -Võ Thị Ngọc Liên - Mai Thoại Diễm Phương - Đặng Thị Thùy Dương -Võ Trần Sơn Nữ Tố		12 tháng	30.000.000 đồng	Nghiên cứu này là kiểm định mối quan hệ của các yếu tố trên website tác động đến lòng tin ban đầu của người tiêu dùng đối với nhà bán lẻ trực tuyến và từ lòng tin ban đầu đến hành vi mua. Qua đó giúp cho các nhà nghiên cứu và nhà bán lẻ trực tuyến, các sàn thương mại điện tử hiệu được tầm quan trọng trong việc xây dựng và củng cố lòng tin của người tiêu dùng để thúc đẩy người tiêu dùng mua

		Uyên -Phạm Thị Tuyệt Nhưng				sử trên trang web của họ.
14	Cấu trúc thuế và tăng trưởng kinh tế: Bằng chứng thực nghiệm tại các quốc gia đang phát triển tại khu vực châu Á	-Trần Xuân Hằng		12 tháng	30.000.000 đồng	Làm rõ tác động của nguồn thu thuế đến tăng trưởng kinh tế ở các quốc gia đang phát triển khu vực Châu Á; Đánh giá tác động của từng loại thuế đến tăng trưởng kinh tế tại các quốc gia đang phát triển; Đánh giá cú sốc năm 2008 (khủng hoảng kinh tế) tác động đến mối quan hệ giữa cấu trúc thuế và tăng trưởng kinh tế.

K. Công khai thông tin kiểm định cơ sở giáo dục và chương trình giáo dục

STT	Tên cơ sở đào tạo hoặc các chương trình đào tạo	Thời điểm đánh giá ngoài	Kết quả đánh giá/Công nhận	Nghị quyết của Hội đồng KĐCLGD	Công nhận đạt/không đạt chất lượng giáo dục	Giấy chứng nhận/Công nhận	
						Ngày cấp	Giá trị đến
1	Kiểm định chất lượng giáo dục cấp cơ sở đào tạo	Năm 2017	Đạt chuẩn kiểm định chất lượng giáo dục theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo	Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục, Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh	Đạt	Quyết định số 125/QĐ-TTKĐ ngày 16/11/2017	2022
2	Kiểm định chất lượng giáo dục cấp chương trình đào tạo ngành Quản trị kinh doanh – chương trình chất lượng cao trình độ đại học	Năm 2019	Đạt chuẩn kiểm định chất lượng giáo dục theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo	Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục, Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh	Đạt	Quyết định số 77/QĐ-TTKĐ ngày 16/12/2019	2024

STT	Tên cơ sở đào tạo hoặc các chương trình đào tạo	Thời điểm đánh giá ngoài	Kết quả đánh giá/Công nhận	Nghị quyết của Hội đồng KĐCLGD	Công nhận đạt/không đạt chất lượng giáo dục	Giấy chứng nhận/Công nhận	
						Ngày cấp	Giá trị đến
3	Kiểm định chất lượng giáo dục cấp chương trình đào tạo ngành Marketing – chương trình chất lượng cao trình độ đại học	Năm 2019	Đạt chuẩn kiểm định chất lượng giáo dục theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo	Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục, Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh	Đạt	Quyết định số 76/QĐ-TTKĐ ngày 16/12/2019	2024
4	Kiểm định chất lượng giáo dục cấp chương trình đào tạo ngành Tài chính - Ngân hàng – chương trình chất lượng cao trình độ đại học	Năm 2019	Đạt chuẩn kiểm định chất lượng giáo dục theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo	Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục, Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh	Đạt	Quyết định số 75/QĐ-TTKĐ ngày 16/12/2019	2024
5	Kiểm định chất lượng giáo dục cấp chương trình đào tạo ngành Quản trị kinh doanh – trình độ thạc sĩ	Năm 2019	Đạt chuẩn kiểm định chất lượng giáo dục theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo	Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục, Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh	Đạt	Quyết định số 78/QĐ-TTKĐ ngày 16/12/2019	2024
6	Kiểm định chất lượng giáo dục cấp chương trình đào tạo ngành Tài chính - Ngân hàng – trình độ thạc sĩ	Năm 2019	Đạt chuẩn kiểm định chất lượng giáo dục theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo	Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục, Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh	Đạt	Quyết định số 79/QĐ-TTKĐ ngày 16/12/2019	2024

